

Tác Giả và Tác Phẩm

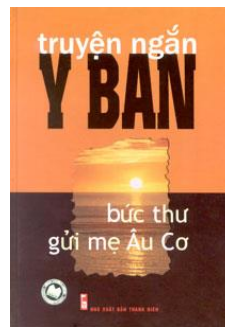
Y Ban (I)

Tiểu sử

Tên thật: Phạm Thị Xuân Ban. Sinh ngày 1.7.1961 tại Nam Định

Tác phẩm

Người đàn bà có ma lực (1993), Tập truyện ngắn Y Ban (1998),
Người đàn bà sinh ra từ bóng đêm (1995).



Mục Lục

Vài hàng về tác giả – 2
Quê nội – 3
Con mang cuộc đời của mẹ - 7
Cưới chợ - 15
Chợ rằm ở gốc dâu cổ thụ - 18
Bây giờ con mới hiểu - 25

Phụ đính

Chuyện nhỏ xóm nghèo – 33
Gà ấp bóng – 35
Mẹ không thể xin lỗi con – 43
Một phần ba cuộc đời – 50
Đất làng Cam - 52

(Tim bài đọc: ở “Keyboard”, nhấn nút “F5”, đánh số trang, rồi “Enter”)

Vài hàng về tác giả

Với giọng nói trong trẻo, lạc quan, chị cuốn hút người nghe bằng những câu chuyện không đầu không cuối. Lăn lộn với đủ loại nghề để nuôi con, nuôi chồng, nuôi cả tượng của chồng, nhưng Y Ban vẫn giữ cho mình sự lãng mạn, tinh khiết của tâm hồn.

Nhân vật nữ của Y Ban luôn ám ảnh người đọc. Đó là những cô gái lỡ dại, những người đàn bà luôn khát khao sự dịu dàng, mãi mê kiếm tìm mẫu đàn ông lý tưởng. Bề ngoài, họ tỏ ra gai góc, chấp nhận cuộc sống, nhưng ẩn sau đó là những tâm hồn thèm muốn được nâng niu, chiều chuộng. Trong buổi gặp mặt sinh viên trường Berkeley, Mỹ, một cô gái hỏi: Chị có giống những nhân vật của mình không, Y Ban đáp lại: Nhân vật của tôi là những cô gái đẹp, mà bạn thấy đấy, tôi không hề đẹp. Điều nữa, là bạn đừng bao giờ cuộc đời hoá các tác phẩm của nhà văn như vậy. Cuộc đời của tôi đã hoá thành tác phẩm. Quả vậy, những bức bối của đời sống thường ngày, những khát khao đều được chị dồn nén vào nhân vật.

Sinh tại Nam Định, chị trải qua một tuổi thơ bom đạn và dữ dội. Bố đi bộ đội, mẹ quá vất vả với công việc tại bệnh viện, một mình chị chăm lo cho 3 đứa em nhỏ. Đến bữa cơm, chị chỉ ngồi chăm chăm lo cho mẹ và 3 đứa em ăn. Lớn lên, tốt nghiệp ĐH Tổng hợp khoa Sinh, chị xin về làm giáo viên của Cao đẳng Y Nam Định. Mê đọc sách từ bé, nên khi về trường, chị lùng sục khắp thư viện và... tập viết. Một loạt những Người đàn bà có ma lực, Thư gửi mẹ Âu Cơ... ra đời. Gửi đi báo tỉnh, nhưng không ở đâu đăng vì không chịu nổi lối viết của con này. Đi xem bói, thầy phán nên đổi tên, vậy là từ cái tên Phạm Thị Xuân Ban, chị đặt bút danh Y Ban, có nghĩa là Ban ở trường Y. Quả thật, truyện của chị được in ngay và đoạt giải nhất cuộc thi báo Quân đội Nhân dân. Vì đam mê văn chương, và cũng vì tiếng gọi tình yêu với một nhà điêu khắc trẻ, chị bỏ dạy về Hà nội học trường viết văn Nguyễn Du.

Chưa kịp tốt nghiệp, đã lấy chồng, sinh con, rồi bao khó khăn đổ ập xuống. Chị phụ mẹ chồng bán gà tần, làm bột sắn, quần quật suốt ngày mà không đủ ăn. Chị từng gào khóc nức nở khi làm mất hộp sữa của con mà không thể lấy đâu tiền mua lại hộp khác. Chồng chị là người có tài, anh đam mê tượng. Yêu vợ, yêu con, nhưng anh lại không thể nuôi sống vợ con. Mọi sự bức bối dồn nén đôi khi thành những trận đòn phũ phàng. Thậm chí, đã có lần chị bỏ đi, nhưng rồi thương con, xót xa cho chồng, chị lại quay về duy trì tổ ấm. Y Ban tâm sự: Khi đêm buông xuống, con ngủ rồi, tôi mới được sống với thế giới riêng của mình, thương thân, chỉ còn biết khóc. Tôi giải toả bằng nước mắt và luôn tin rằng ngày mai, mọi sự sẽ tốt đẹp hơn.

Khi còn trẻ, chị luôn đẩy cảm xúc của mình tới tận cùng, đau khổ vì cả những chuyện nhỏ nhặt, vớ vẩn. Nhưng ngoài 30 tuổi, chị nhìn đời sắc sảo hơn, và chấp nhận mọi thứ một cách tương đối. Chị dành những gì hoàn hảo cho câu chuyện của mình, chúng luôn được kết thúc có hậu như chuyện cổ tích. Chị để trí tưởng tượng bay bổng đến tận cùng và giải thoát mọi ưu phiền của cuộc đời bằng trang viết.

Chị nhạt nhẽo những mẫu đối thoại hay hay chợt nghe được, những truyền thuyết được kể lại thành cốt truyện. Ngoài những thành công khi viết về thân phận phụ nữ, Y Ban còn rất tâm đắc với những truyện liêu trai mang màu sắc ma quái. Cuối tháng này, chị cho ra mắt hai tập truyện Người đàn bà có ma lực và Chợ rằm ở dưới gốc dâu cổ thụ. 1/3 truyện ngắn trong đó là những sáng tác mới viết trong năm 2002. Hiện, làm biên tập cho báo Giáo dục và Thời đại, Y Ban đang ở trong giai đoạn viết sung sức nhất. Chị toại nguyện với sự nghiệp của mình.

Tuy nhiên, người đàn bà có tâm hồn lãng mạn này vẫn luôn đi tìm sự bình yên.

Quê nội

Kính tặng ông cụ Chùa
Nơi Niết Bàn ông chứng giám cho lòng con
Con gái xa nhớ

... Bố biết con đang trong kỳ nghỉ đông cuối cùng. Hè sang năm con sẽ hết hạn học tập ở nơi đất khách quê người. Nhưng việc con có trở về nước hay không là tùy thuộc vào quyết định ở nơi con. Bố mẹ không có ý kiến nào hết. “Sinh con ai để sinh lòng”, rồi sương khổ thế nào lại oán trách cha mẹ.

Bố mẹ ở nhà vẫn khỏe, các em đi học đều ngoan. Thu nhập cũng khá, ấy là nhờ ở mẹ con. ở trong nước dạo này phong trào nuôi chó Nhật phát lắm. Thâm niên được 30 năm trong nghề bà đỡ của mẹ con được người ta tin dùng. Một ca đỡ cho mẹ tròn con vuông được trả công hai trăm ngàn, bằng hai tháng lương của một bà đỡ cho con người. Khoản thu nhập tăng, việc chi dùng bớt ngoe ngoắt, gia đình mình vui vẻ thêm lên...

à hôm rồi bố có về quê nội. Bây giờ khác hẳn hồi con đi. Cái cơ hàn không còn đậm dấu ấn nữa. Đời sống vật chất tăng. Nhà bác Quý, chú Luyến đổ mái bằng cả rồi. Cả ngôi chùa Làng cũng được xây dựng lại khang trang lắm. Người ta đang tô tượng, đến rằm này làm lễ dâng hương và đón nhận di tích lịch sử. Hôm ấy thế nào bố mẹ cũng về. Chỉ tiếc cho con, bố biết con yêu quý ngôi chùa đó lắm. Giá hôm ấy mà con được về dự thì vui biết mấy. à, con còn nhớ chú Tuyên không? Chú con nhà ông Tuyên cùng ngành với bà nội nhà mình ấy. Hồi con hay về thì chú ấy làm bí thư kiêm chủ tịch xã. Chú ấy mất rồi. Khổ, nghỉ hưu mới được mấy năm thì phát bệnh. Bệnh gì mà lúc chết thì chẳng chết ngay cho, cứ chết dần từng khúc. Chết đến đâu cứng lại đến đấy. Rồi chết đến đâu biết đến đấy. Chết đến bụng thì bảo chết đến bụng. Lúc chết đến ngực, mồm vẫn leo lẻo: “ý nguyện cuối cùng của tôi là buông thân tôi trên sông. Tôi muốn tắm thân tôi bập bênh trôi nổi trên con sông quanh làng mình”. Rồi chết, lúc nhập quan chân cứ chống còng, cợi ván lên nhất định không chui vào lòng đất”.

Đọc xong thư bố tôi buồn quá. Tôi bỏ dở kỳ nghỉ đông với chồng chưa cưới trở về ký túc xá. Tôi buồn không phải vì bố nhắc tôi phải kỹ càng trong việc lựa chọn ở lại hay về. Về hay ở đối với tôi không quan trọng. ở đâu cảm thấy sung sướng thì ở. Là vì bố nhắc đến quê nội. Quê nội là chỗ mong manh nhất trong tim tôi. Chỉ chạm khẽ vào thôi đã ứa máu. Lòng tôi cứ dần dạt thối lại. Ngực tôi nóng ran lên, đau quặn. Tôi ôm ngực hỏn hển. Quê nội ơi – quê nội – Nỗi vui sướng trẻ thơ đầu tiên của tôi cũng bắt đầu từ Người. Sự linh thiêng đầu tiên của tôi cũng bắt đầu từ Người. Sự lớn khôn của tôi cũng bắt đầu từ Người. Và bây giờ trong bụng tôi đang quấy đạp một hài nhi lai tây, cũng bắt đầu từ Người chẳng? Tôi có ý định chối bỏ Người rồi.

Quê nội tôi có cái tên rất nhân từ – Làng Đức Hậu. Làng ở ven sông. Làng ở ranh giới giữa hai huyện, sang bờ sông bên kia là huyện khác.

Bố tôi đi thoát ly, lấy mẹ tôi ở nơi khác. Chỉ có dịp giỗ tết chúng tôi mới về quê nội. Mỗi lần về cả nhà chuẩn bị vài ngày. Từ chỗ bố mẹ tôi làm việc về quê cách khoảng ba, bốn chục cây số – Nhà chỉ có một chiếc xe đạp. Thế là bố tôi đeo ba chị em chúng tôi. Mẹ gồng gánh đi bộ theo sau.

Trên đường về quê, những người ven đường trở nên quá quen thuộc đối với chúng tôi. Họ vừa gầy róm vừa vui vẻ:

- Ông phải đeo thêm cả bà nhà nữa một thể.

- Vâng, giá như họ làm thêm cái xe dài ra một chút nữa.

Về quê vui không thể tả được. Vừa về đến đầu thôn đã nghe tiếng họ hàng chào đón.

- Bố con cậu Lân đã về đấy hả?

- Bác cho các cháu về chơi.

- Con chào ông trẻ đi. Chào cả các cô, các chú.

Rồi mấy đứa trẻ chạy như phi về báo với bà nội, với chú biết. Từ đầu ngõ đã có người bế bồng chúng tôi vào nhà. Nhà bà nội thơm lắm. Bà làm thuốc đau răng. Mùi quế, mùi hồi và cả mùi phèn chua nữa ngào ngạt. Hàng xóm bắt đầu sang hỏi thăm chặt cả nhà và chúng tôi thành rốn của vũ trụ.

Nhưng tất cả điều kể trên quê nội nào dường cũng có cả. Điều đáng nói ở đây là chùa làng và ông cụ Chùa.

- “Ông cụ Chùa”, cả ba chị em tôi đều gọi thế. Trông ông mới hiền hậu làm sao! Ông cạo trọc đầu nhưng ông không mặc quần áo theo kiểu nhà sư. Ông mặc quần nâu, áo nâu như những người trong làng. Lần nào giỗ ông nội, bà nội cũng mời ông đến cúng. Cúng xong ông ngồi bồm bồm nhai trầu. Mắt ông nhìn chúng tôi như có tia phát ra, lấp lánh:

- Cha tiên nhân con nhà thằng Lân nhá.

Hương tàn ông uống một chút rượu rồi về chùa. Ấy là lúc chúng tôi lĩnh theo ông.

Bố tôi kể rằng ngôi chùa ấy có từ lâu lắm rồi. Từ hồi bố còn bé tí đã hay theo bà nội lên chùa.

Ông nội tôi lại theo đạo giáo, nhưng vẫn biết ngôi chùa ấy có từ hồi ông của ông tôi. Khi ông nội chết, bà nội làm ma cho ông theo mọi nghi lễ của đạo giáo, nhưng ngày giỗ ông, bà lại mời ông cụ Chùa về cúng.

Bố còn kể, hồi bố hay theo bà lên chùa thì ông cụ Chùa còn trẻ lắm. Bố của cụ Chùa còn sống, trông nom chùa. Còn cụ Chùa thì đi học làm sư.

Ngôi chùa được làm trên một đèo đất rộng đầu làng ngay sát chân đê. Phía trước chùa là những cánh đồng bát ngát, và phía sau là nhà ở san sát.

Theo chân ông chúng tôi đi trên bờ đê chứ không đi trên đường làng. Gió sông thổi rối tung tóc.

Dòng sông êm đềm chảy. Vạt ngô phía bên kia sông xanh tốt lạ thường. Bờ bên làng tôi là bên lở. Trẻ chăn trâu cho trâu gặm cỏ trên triền đê. Chúng chia làm hai bọn. Một bọn thì thánh thót:

- Đi đạo ăn gạo tám thơm.

Một bọn thì chua ngoa:

- Đi đạo ăn gạo tẻ re, an rẻ tẻ rỗng...

Cụ Chùa dừng lại.

- Cha tiên nhân con nhà Bản nhé, lếu láo quá.

Cả bọn im re.

Làng tôi có cả nhà thờ nữa.

Theo chân ông chúng tôi bước lên thềm. Hai bên thềm rêu phong. Mùi ngai ngái của đất, của têu, của gió sông, say đến lạ. Ông mở cửa cho chúng tôi vào chùa. Tự dưng bước chân chúng tôi rón rén. Chúng tôi cũng đưa tay chấp trước ngực. Trong chùa hàng trăm pho tượng đang nhìn theo chúng tôi. Như đọc thấu tâm can chúng tôi. Có những pho tượng nhìn thật dữ dằn, tôi sợ. Tôi đi ra ngoài. Cụ Chùa ở gian khác ngó ra gọi:

- Vào đây.

Tôi đi vào, trong gian này chỉ có vài ba bức tượng nhỏ và một bức tượng rất to – Ông cụ Chùa đứng bên tôi:

- Phật đấy cháu ạ. Ngồi ngự trên tòa sen. Cháu lạy Phật đi. Cháu phải ngoan, nghe lời cha mẹ Phật sẽ phù hộ cho cháu.

Tôi nhìn Phật. Mặt Phật nghiêm trang nhưng khóe mắt Phật cười. Tôi thấy lòng thanh thản. Kết thúc chuyến đi thăm chùa diễn ra ở bếp. Bếp của cụ Chùa chỉ có vài chiếc siêu rất nhỏ. Nhưng lần nào cúng thế, cời trong đồng tro chúng tôi sẽ có mấy củ khoai lang hoặc một vài bắp ngô đã nướng chín như chờ sẵn. Chúng tôi hỏi cụ, cụ bảo trẻ trâu nó nướng đấy.

Chị em chúng tôi đều ngoan và học giỏi. Như một phần thưởng mà mỗi năm chúng tôi về quê một hai lần và một năm hai lần chúng tôi lên chùa.

Khi tôi học lớp mười, lần giỗ ấy bố chỉ bảo mình tôi:

- Mai bố con mình đạp xe về quê nội.

Nhà tôi đã có hai chiếc xe đạp.

Tôi trần trọc không ngủ được, sáng tôi dậy trước cả bố. Tôi đập như bay. Tôi đập như bay. Tôi về nhà bà nội ngồi cả tiếng mới thấy bố đến sau. Hôm ấy tôi về, không khí quê nội có một cái gì đó khang khác. Các gương mặt đăm chiêu suy tư và những câu nói lấp lửng. Tôi nhận thấy điều ấy rõ ràng trong mâm cơm khi bà nội tôi sụt sịt:

- Nó lại còn họ hàng gần với nhà mình kia đấy.

Thím tôi chen vào:

- Cụ Chùa đói khát mấy hôm nay.

Tôi chẳng hiểu có chuyện gì nhưng nhắc đến ông cụ Chùa làm tôi nôn nóng kỳ lạ. Tôi và vội miếng cơm cuối cùng rồi rón rén đứng dậy, lau vội miệng rồi linh ngay ra ngõ. Tôi chỉ sợ bố bắt gặp gọi lại.

Tôi phóng lên bờ đê. Đã thu, cỏ trên đê úa vàng. Chỉ có những bông cỏ may vẫn cứ nhón như đùa với gió. Nước sông trong một cách kỳ lạ. Cảnh sắc sông nước làm tôi sung sướng. Trong lòng tôi có muôn ngàn tiếng reo vui. Có một chút ngại ngùng dâng lên má tôi, đỏ lựng, nếu không tôi đã nhảy chân sáo và hát toáng lên rồi. Tôi bước đi rất chậm mà cảm như đang bay. Đột nhiên tôi sững người. Máu! Cả một khúc sông loang máu. Không, không thể? Tôi lắc mạnh đầu, dụi mắt. Cả một khúc sông đỏ ngầu. Tôi chạy xuống triền sông. Tôi căng mắt để nhìn cho rõ. Ôi! Những bức tượng bập bênh không chịu trôi đi. Nhấp nhô lúc chìm lúc nổi trên sóng mỗi lúc một to dần như bị nghẹn lại giữa dòng. Tôi thần thờ không hiểu. Tôi cứ lặng người nhìn theo các pho tượng trên sông. Một bức tượng to nhất dạt vào gần chỗ tôi đứng, tôi giơ tay ra vớt. Bức tượng lại trôi xa hơn. Tôi rút tay vào, bức tượng lại dạt vào gần tôi. Ba lần như thế, tôi hiểu không giơ tay ra nữa. Bức tượng trôi ra giữa dòng và trôi theo dòng nước. Các bức khác trôi theo. Đó chính là bức tượng phật. Mặt phật vẫn bình thản như đang tọa trên đài sen, bao quát nhân gian bởi một nụ cười.

Những bức tượng trôi xa dần tôi òa khóc. Nước mắt tôi nhòe nhoẹt nên tôi không nhìn thấy phía xa kia dân làng Đức Hậu cũng đứng trên bờ sông và khóc như tôi.

Tôi sực nhớ đến cụ Chùa, tôi chạy như bay đến. Một lần nữa tôi lại sững người. Một đồng đồ nát hoang tàn. Sự rêu phong cổ kính ập xuống. Viên gạch vỡ làm đôi, màu đỏ. Trong đồng đồ nát ấy còn một bệ thờ bằng đá, hình hoa sen. Tôi gào to:

- Ông ơi, cụ Chùa ơi!

Nước mắt tôi trào ra nức nở. Lòng tôi sập xuống không khác gì đồng đồ nát ấy.

- Ông ơi, cụ Chùa ơi!

- Vào đây. Cha tiên nhân nhà thằng Lân đã về đấy à?

- Ông ơi, ông ơi! Tôi rồi rít.

Ông từ từ chui từ bệ thờ ra. Tóc ông, râu ông đầy những bụi vữa.

- Vào đây với ông.

Tôi trèo qua đồng gạch vừa vào với ông. Ông trải một manh chiếu nhỏ dưới bệ thờ, một chiếc chăn rách và mấy manh áo rách. Ông của tay và đưa cho tôi củ khoai. Tôi khoái trí:

- Khoai nướng hả ông?

- Không, khoai luộc thôi. Mấy bà trong làng vừa đem qua cho đấy.

- Sao ông không vào nhà bà cháu.

- Ông sợ liên lụy

- Ông có họ với nhà cháu kia mà.

- Thì ông có họ với cả họ nữa chứ.

- Cháu không hiểu ông ơi.

- Cháu không nhìn thấy ư? Bệ thờ bị đập nát, tượng thì buông sông.

- Ai vậy, hả ông? Và để làm gì chứ.

- Để mất phúc đức. Cả một thế hệ con cháu chúng nó sẽ hư hỏng tuốt. Đập mất bệ thờ rồi thì còn chân lý nào mà dạy con cái, sẽ thất học, trộm cắp, đàng điếm.

- Ai ạ, chúng cháu á ông?

- Cháu phải biết giữ lấy mình và vươn lên. Thế hệ cháu sẽ bắt đầu lại. Cháu hãy giữ lấy trong mình một bệ thờ, dù nhỏ thôi. Không vô thần được đâu.

- Ông ơi, cháu không hiểu.

- Ừ, ông cho cháu cái này.

Ông quờ quạng, rồi ông lôi ra một cái bọc nhỏ. Ông lần lượt dỡ các lượt để rách quần quanh. Hai pho tượng nhỏ. Một ông gầy đét, đen đúa, mặt khổ hạnh. Một ông to béo, bụng phệ, mặc áo phanh cả rốn. Tay cầm be rượu, tay lần tràng hạt, ngửa mặt lên trời cười tít cả mắt. Ông đưa cho tôi pho tượng ông to béo. Tôi muốn lấy bức tượng gầy kia hơn. Trong đầu óc non trẻ của tôi chỉ nghĩ – Trong hoàn cảnh của ông bây giờ lại phải pho tượng gầy kia thì thật không công bằng. Ông bảo:

- Cháu cứ cầm lấy. Phật cả đấy cháu ạ. Ông mang ông gầy bên cạnh là vì cơn “bĩ cực” này. Đến thế hệ các cháu sẽ thờ ông béo kia đấy.

Lòng buồn vô hạn, tôi lấy chiếc mùi xoa gói ông phật lại rồi thu vào rạ áo. Tôi chia tay ông. Ông xoa đầu tôi:

- Cha tiên nhân con nhà thằng Lân ná. Học cho giỏi rồi mau sau đánh xe về cho ông đi thăm chùa Quán Sứ.

Sau đó cho đến khi tôi đi du học ở nước ngoài tôi từ chối các cuộc về thăm quê nội. Nghe lời ông cụ Chùa tôi để lại một bệ thiêng trong lòng, ấy là quê nội, thuở tiếng chuông nhà thờ và chuông chùa cùng ngân lên một lúc.

Dải dê xanh ôm lấy hai bệ thờ cong cong như da của mẹ. Con người ấm áp, hạnh phúc vui vầy bên trong. Tôi không muốn chứng kiến những gì ông nói đã thành sự thật. Sự tranh giành ruộng đất làng trên, xóm dưới thành hai chiến tuyến. Cha và con vì một bụi tre mà chém xả vai nhau. Ơi quê nội của tôi, tất cả đều là họ hàng đấy chứ.

Sinh con được vài tháng, tôi quyết định nói với chồng:

- Em sẽ về nước. Nếu như anh không theo em về thì, chúng ta có thể làm đơn ly dị.

Chồng tôi chấp nhận sự ly hôn.

Tôi bước ra khỏi tòa án nước mắt lưng tròng. Một sự dang xé quyết liệt bây giờ mới diễn ra trong tôi. Tôi yêu chồng tôi, dù anh ấy không cùng dòng máu da vàng với tôi. Chúng tôi đến với nhau bằng trí tuệ. Tôi nhớ quê nội da diết. Trong thư bố tôi nhắc đến ông cụ Chùa, chắc ông còn sống. Nếu tôi không trở về, vĩnh viễn tôi sẽ chẳng bao giờ gặp ông nữa. Bức tượng nhỏ tôi vẫn mang bên mình, tôi sẽ trả lại cho ông – Và nhất là lời nhắn nhủ cũng như lời ước của ông canh cánh bên lòng:

- Học cho giỏi đi, rồi đánh ô tô về làng cho ông đi thăm chùa Quán Sứ một phen.

Chùa Quán Sứ đã xây dựng lại khang trang lắm. Những bức hươu ảnh chụp chùa đã sang bên này rồi. Quê nội ơi, nào có xa xôi gì đâu, 150km mà dân làng Đức Hậu có mấy ai được ra thủ đô. Con về đây, quê nội ơi, ông cụ Chùa ơi.

Thế rồi nán ná mãi, giấy tờ, thủ tục cho đến khi con bé chập chững những bước đầu tiên, tôi và con mới về quê nội.

Quả như bố tôi nói, quê nội đã thay da đổi thịt. Hầu như không còn mái nhà nào. Quê nội không đón tôi nồng nhiệt như những ngày lý tưởng trong đời tôi, nhưng cũng không ghẻ lạnh. Đưa con lại, mắt xanh, mũi lõ, tóc đen là một sự suýt xoa, trầm trồ. Thật trái ngược với điều tôi lo sợ. Tôi sợ sự hắt hủi với những kẻ đã trót đa mang với dòng máu ngoại tộc. Một số thì trầm trồ rằng nó xinh đẹp, còn số đông thì suýt xoa cứ y như nó là một tấm ngân phiếu giàu có.

Tôi vội vàng trong câu chuyện mở đầu để nhờ bác tôi dẫn lên chùa. Bà nội tôi đã mất từ lâu. Tôi ngại ngùng vì cảm thấy mình xa lạ.

Ngôi chùa mới khang trang quá. Tôi xăm xăm bước vào. Bác tôi kéo tay tôi đi ra đằng sau. Ở cuối vườn chùa có một túp lều nhỏ, bác tôi lặng lẽ bước vào. Một cái chõng tre thuở làng Đức Hậu hàn vi. Cụ Chùa khẽ cựa mình, rồi mở mắt. Ôi, đôi mắt tỏa ra những tia lấp lóa:

- Cha tiên nhân con nhà thằng Lân về đấy à?

- Ông ơi – tôi ghen ngào nắm chặt tay ông.

- Con đây à? Bố nó là Tây hả?
- Vâng, lạy cụ đi con.
- Cháu còn giữ bức tượng ông tặng không?
- Còn ạ, cháu đem về đây định bụng sẽ trả lại cho ông để ông để lên bệ thờ.
Cụ chùa chùa mình lần nữa rồi thò tay xuống gối lấy ra một bọc nhỏ:
- Giữ lấy cháu, giữ cả cho ông nữa với này. Ông sắp tịch rồi, ông không muốn mang theo nó.
Cháu giữ lấy nhé, quá khứ vị lai đây. Còn bức tượng ông tặng, cháu để lên bệ thờ cho mọi người. Nhớ chưa.
- Nào đừng có buồn, cha tiên nhân con nhà thằng Lân.
- Ông ơi, cháu chưa vào chùa nhưng ngoài chùa to lắm, sao ông đến nông nổi này. Cái lúc họ đập bệ thờ, buông sông tượng phật chỉ có một mình ông cố giữ chiếc bệ thờ cuối cùng. Bây giờ...
- Cháu ơi, đây là những nạn trên đường đời của mỗi người đấy mà. Con người ta ai cũng có những nạn trên đường đời của mình. Họ đập phá chùa, đây là cái nạn của họ. Mình ngồi ôm bệ thờ liệu chết, đây cũng là cái nạn của mình. Ai vượt qua được thì an lạc trên cõi niết bàn. Ai không qua được thì sa chân xuống địa ngục. Chính bản thân họ cũng lơ mờ hiểu được điều đó đấy chứ, nên ngày ấy họ cso dảm chẻ tượng ra đầu, họ chỉ buông sông thôi.
Cháu hãy nhớ lấy mà răn lấy mình.
Tối từ lúc nào. Cụ Chùa giục tôi về:
- Cháu cho con về đi, đừng khóc cho ông mà làm gì. Ông sắp về cõi rồi, ông sẽ theo và phù hộ cho cháu. Nhớ vào chùa thắp hương rồi hãy về.
Tôi gạt nước mắt chia tay ông, cầm trong tay pho tượng của ông. Tôi dắt con gái vào chùa. Trong chùa có khoảng mười mười lăm người ngồi quanh chiếu uống nước trà, hút thuốc lá, nhai trầu.
Một bà ra tiếp tôi:
- Mẹ con cô đi lễ chùa muện thế?
Rồi vội vàng đưa cho tôi chiếc đĩa để tôi đặt lễ. Tôi đặt mấy nghìn tiền lễ rồi thắp hương. Tôi không biết xin điều gì chỉ cúi đầu vái mấy cái. Tôi ra ghé ngồi chờ hương tàn.
Tôi lấy trong sắc ra pho tượng nhỏ của tôi. Tôi vội vàng đi lên bệ thờ, trân trọng đặt bức tượng vào đó.

Như làm tròn bổn phận tôi thanh thân ra về.

Con mang cuộc đời của mẹ

Cảm nhận đầu tiên trong tôi là một con đường nhỏ ngoằn ngoèo, với hai bức thành đất rất cao. Phía trên đầu bầu trời cũng bị cắt thành những đường nhỏ. Trên tay tôi có một búp bê và một cái giỏ trong đó có những quả phi lao khô. Tôi cứ đi theo con đường trước mặt. Lâu lắm, thời gian như vô tận, tôi đi đến hết con đường. Ở đó có những bậc thang bằng đất. Tôi cố sức leo lên những bậc thang đó nhưng nó cao quá. Tôi suýt òa khóc thì nhìn thấy một rễ cây thò lò ở trên đầu tôi. Tôi đu vào rễ cây rồi leo lên các bậc thang. Trên mặt đất là một vườn cây to, tỏa bóng rợp mặt đất. Dưới nền đất những lá rụng được quét gọn thành một đồng, sạch sẽ. nắng chiều qua vòm lá thành những quả bóng to, nhỏ khác nhau trên mặt đất. Tôi đi quanh những gốc cây và cảm thấy muốn hát. Rồi một cơn buồn ngủ kéo đến. Tôi nằm trên đồng lá và ngủ ngon lành. Trong giấc ngủ tôi mơ thấy những điều đẹp đẽ.

Khi tôi đang chìm trong giấc ngủ thiên thần thì tôi đâu biết rằng mẹ tôi đang khốn khổ vì tưởng đã đánh mất tôi rồi. Máy bay Mỹ ập đến, người ta bế lũ trẻ bỏ xuống hầm, rồi phải đi sơ tán đồ đạc. Bọn trẻ ngồi tùm tùm lại một chỗ. Còn tôi đi lang thang. Máy bay Mỹ cút đi, những bà mẹ đi tìm con, mẹ tôi không tìm thấy tôi đâu cả.

Tôi mở choàng tỉnh vì thấy có ai đó bế tôi lên. Tôi mở mắt và nhìn thấy một người đàn ông

mặc áo thụng đen. Ông cười với tôi. Tôi bảo ông rằng, trong đồng lá kia còn con búp bê và lẵng quả phi lao nữa. Ông bế tôi quay trở lại lấy hai thứ đó rồi đi vào nhà thờ. Một lúc lâu sau, có người chạy đi báo mẹ tôi đến nhà thờ đón tôi. Nhìn thấy tôi, mẹ Òa khóc, rồi chạy đến túm tóc tôi lôi xềnh xệch:

- Con ranh con khốn nạn này, mày đi đâu mà để tao tìm đứt cả hơi. Sao mày không bị bom nó vùi đi cho rồi.

Lúc đó cha không có mặt ở đây.

Khi đó tôi lên bốn nhưng sau tôi còn có hai đứa em trai nữa, một đứa lên hai và một đứa mới mấy tháng. Nơi chúng tôi đang sống không phải là quê của cha mẹ tôi mà là nơi họ làm việc. Nhưng đối với tôi đó lại là nơi chôn rau, cắt rốn. Ngày tôi ra đời là thời kỳ đất nước đang thịnh vượng, thế nhưng tôi lại được cắt rốn bằng lưỡi liềm cắt lúa. Chuyện thế này, lúc mẹ tôi lên cơn đau đẻ, được cha tôi đưa đến trạm xá. Bà trạm xá trưởng kiêm đỡ đẻ, kiêm y sĩ kê đơn, kiêm y tá tiêm chích thuốc khóa cửa đi ăn cỗ mãi bên xã khác. Cha tôi để mẹ tôi ngồi ở chiếc ghế chờ rồi mượn xe đi tìm bà y sĩ. Mẹ tôi quần quai trên ghế, cơn đau mỗi lúc một tăng. Một bà đi kiếm rau lợn thấy mẹ tôi đau dữ quá bèn vào giúp đỡ. Sau thấy mẹ tôi đẻ đến nơi mà vẫn chưa thấy bà đỡ và cha tôi về. Bà bảo với mẹ tôi:

- Cô chịu khó nằm đây, tôi vào tìm bà Mụ, ngày chưa có trạm xá bà ấy đỡ cho cả làng này đấy.

Chưa đầy năm phút sau đã thấy bà quay lại cùng bà Mụ. Trên tay bà Mụ cầm một chiếc liềm đen sì. Bà Mụ khám cho mẹ tôi thấy cái đầu tôi lấp ló cửa dạ bèn giục bà đi hái rau lợn:

- Chị kiếm cho tôi mấy cái tàu lá chuối khô, kiếm đâu được cái chậu nữa chứ, không thì bần tóa ra đây về bà trạm trưởng lại mắng cho.

Thế là tôi ra đời trên cái ổ chuối khô, được bà Mụ cắt rốn bằng lưỡi liềm. Bà Mụ bảo: Trong các vật dụng của nhà nông thì chỉ có lưỡi liềm sạch nhất vì chỉ để cắt lúa và cắt rốn trẻ con. Ca đẻ mẹ tròn con vuông xong thì bà trạm trưởng và cha tôi mới về đến nơi. Bà trạm trưởng trách mắng mẹ tôi:

- Cô lỗi thời quá, sao không chờ tôi về. Phản khoa học hết sức, ai lại cắt rốn bằng liềm.

Nằm lại đây theo dõi.

Bà Mụ nghe thế chỉ tủm tỉm cười rồi ra về. Hai ngày sau mẹ tôi bế tôi về nhà vì tôi chẳng bị làm sao cả. Câu chuyện này được cả làng biết, hễ ai nhìn thấy mặt tôi cũng kể. Tôi được nghe có lẽ hàng trăm lần.

Càng lớn lên tôi càng thấy vùng quê tôi ở sao mà đẹp thế, lắm điều kỳ lạ thế. Ngày ấy, tôi có khái niệm về mùa, một năm đối với tôi chỉ có hai dịp Tết và hè.

Tết, ấy là khi cam trong vườn nhà bác Thọ ở bên cạnh nhà tôi đỏ rực. Cỏ ở bờ mương xanh ngắt mỡ màng. Cỏ chen mọc cả vào lối đi, cỏ che những vết chân trâu lồi lõm. Mẹ thay cho tôi một chiếc áo trắng và dặn:

- Mày đi chơi đâu thì đi, đến chiều tối là về. Ngày mai mừng một chớ có vào nhà ai, cái thứ con gái đến nhà mừng một là đông cả năm, người ta chửi cho thì tao đánh chết.

Tôi phải nhớ lời mẹ dặn. Sáng mừng một, mẹ tôi để cho tôi ngủ thoải mái. Bố mẹ sắp cơm cúng xong mới gọi chúng tôi dậy ăn uống. Ăn xong mẹ chia cho một ít bánh kẹo. Tôi gói vào khăn mùi xoa để dành cho cái Hoa. Nhà nó có nhiều bánh chưng hơn nhà tôi nhưng lại không có bánh kẹo, vì bố mẹ nó làm ruộng. Tôi đi ra ngõ, mẹ tôi gọi với theo:

- Nhớ đừng vào nhà ai đấy.

Tôi đi một mạch ra bờ mương. Nước đồng trong veo chưa cấy lúa, chỉ có cỏ ở bờ vùng, bờ thửa xanh nổi lên trời. Từ cuối bờ mương, nơi giáp với làng bên xuất hiện một vài chấm nhỏ, rồi to dần, rồi tiếng cười, tiếng nói, rồi màu xanh, màu đỏ của áo sổng phấp phới trong gió, những người họ hàng đi Tết nhau. Trong lòng tôi rạo rực đến kỳ lạ. Tôi muốn đi cùng những người họ hàng kia để đến những nhà họ hàng. Nhưng tôi chỉ được phép đứng dựa lưng vào gốc dừa để nhìn theo họ.

Mùa hè, bắt đầu từ những cơn mưa rào. Ngồi dưới một tàu lá chuối to làm nhà, bên cạnh

hàng rào mắc mấy sợi tơ chuối làm khung cửa, ngắt mấy lá mùng tơi làm mâm cơm. Một gia đình nhỏ ở trên thiên đàng. Bồng đầu mây đen kéo đến che khuất mặt trời. Mưa rơi nặng hạt trên tàu lá chuối. Rồi cơn mưa trút xuống bất ngờ. Tôi chạy vội vào nhà trú mưa. Mưa càng to thì nỗi buồn của tôi càng lớn. Tôi không hiểu nỗi buồn của tôi đến từ khi nào. Có khi từ một buổi trưa, tôi nằm trong lòng mẹ với sự thanh bình nhất, rồi tôi ngủ thiếp đi. Cơn mưa đánh thức tôi dậy. Mẹ đã đi làm rồi. Thế là nỗi buồn ập đến. Và ngay cả khi tôi không thức dậy vào cơn mưa thì từ cơn mưa nỗi buồn ùa vào tôi. Nỗi buồn đeo nặng cả cuộc đời.

Cơn mưa tạnh bất ngờ, nắng lại bùng lên. Sau cơn mưa tất cả bụi bẩn trên lá cây được gội rửa hết, chỉ còn lại màu xanh nguyên sơ của từng loài, lóng lánh những tia nắng dưới nắng. Sau cơn mưa là đến chuyện bố tôi đi bộ đội. Bố đi vào mùa hè, một buổi sáng, sau cơn mưa rào vào đêm. Ba chị em cùng mẹ đi tiễn bố. Nơi bố nhập ngũ sao mà đông vui thế. Rất nhiều cờ, có cả trống và rất đông thanh niên. Bố có lẽ là già nhất trong số họ. Mẹ cứ khóc còn chúng tôi thì cười và la hét với bố và những chú mà bố bảo là đồng đội. Bố đi buổi sáng, hết cả ngày hôm ấy đến đêm tôi không có cảm giác nhớ bố, mặc dù cho đến khi ấy tôi chưa bao giờ xa bố. Gần sáng, cảm giác lạnh, tôi quờ tìm bố để ôm lấy bố như mọi khi thì không thấy bố. Tôi nhớ bố đã đi rồi, tôi khóc khe khe. Mẹ tôi hỏi vì sao mà khóc, có đau hay nhức đầu gì không. Tôi chỉ khóc to hơn. Mẹ tôi dỗ:

- Nói đi vì sao mà khóc rồi sáng ra mẹ cho đi xem đám ma.

Tôi chưa bao giờ được đi xem đám ma nên tôi bảo với mẹ:

- Con nhớ bố lắm!

- Thế thì im đi, khóc gì cho bố mày sốt ruột, sốt gan, không khéo lại bị giặc nó bắn chết đấy. Nhớ chưa, bố mày chưa chết thì đừng có khóc, có nhắc gì làm bố rối ruột, không tỉnh táo mà tránh đạn được đâu. Tao cũng chẳng dám khóc đây này.

Nghe mẹ nói tôi sợ lắm, nên mỗi lần nhớ bố tôi phải chạy đi tìm cái gì chơi để khỏi khóc.

Mùa hè, cái ngày đầu tiên tôi đến trường trời đầy nắng. Cô giáo dạy trên lớp, về nhà mẹ dạy thêm cho tôi. Cô giáo dạy dễ thuộc, mẹ dạy dễ nhớ. Mẹ có những câu thơ thế này: "O tròn như quả trứng gà; ô thì đội mũ- Ơ thì thêm râu. O, a hai chữ khác nhau; vì a có cái móc câu bên mình". Tôi cứ đọc theo mẹ thế mà thuộc. Nhưng đến hai chữ X và S thì tôi không sao phân biệt nổi. Mẹ cho tôi hai cái tát, một cái cốc, rồi bắt lặc bảo:

- Tao chịu rồi con ngu dốt ạ, để mai cô giáo mày dạy cho mày.

Mùa hè, là những đêm đầy huyền bí. Những đêm không trăng trời tối đen như mực, lũ trẻ bắt đom đóm bỏ vào lọ cầm đi chơi. Một thằng lớn đầu têu bảo:

- Chúng mày có đến ngôi nhà ma không?

- Có sợ lắm không?

- Đi rồi khắc biết.

Thằng lớn đi trước, một lũ bé rùng rần theo sau. Căn nhà nằm riêng ra một chỗ bên cạnh một gò đất nhỏ. Xung quanh có những luống hoa thẳng tắp. Những con đom đóm lập lòe trong cỏ xung quanh nhà. Thằng lớn bảo:

- Đấy thấy chưa, ma trôi lượn đầy xung quanh nhà. Chạy đi kẻo ma nó đuổi đấy.

Thế là ù té chạy. Những đứa bé vấp ngã bật khóc. Đứa không ngã cũng khóc. Nỗi sợ hãi đi cả vào giấc ngủ. Thế mà ngôi nhà ấy ban ngày ối đứa vào hái trộm hoa.

Một đêm, cách cái ngày bố đi bộ đội khá lâu, buổi tối mẹ giục chúng tôi đi ngủ sớm. Một nỗi sợ hãi mơ hồ nào đó làm giấc ngủ của tôi chập chờn, nhưng vì có ngọn đèn dầu được mẹ vặn nhỏ bằng hạt đỗ để ở đầu giường mà tôi yên tâm ngủ thiếp. Giấc ngủ kéo dài khá lâu thì đứa em tôi đạp đổ đèn, căn nhà chìm vào bóng tối. Tôi tỉnh giấc, gọi mẹ không thấy mẹ đâu. Tôi gào khóc, không thấy mẹ đâu. Tôi liền mở cửa, cửa bị khóa từ bên ngoài. Hai đứa em tôi cũng thức giấc. Chúng tôi gào khóc cuống cuồng, và cùng hé mắt nhìn ra khe cửa. Bên ngoài cũng tối đen như mực. Một lúc lâu sau, tôi nhìn thấy cổng có một đóm lửa bằng hạt đỗ. Tôi gào to:

- Cho cháu xin tí lửa. Cháu sợ tối lắm.

Đốt lửa ngập ngừng định tiến lại phía cửa, rồi dừng lại. Tôi nài nỉ:

- Cho cháu xin tí lửa đi, em cháu làm đồ đèn rồi, cháu sợ tối lắm. Mẹ cháu đi vắng.

Đốt lửa đứng yên lặng rồi từ từ quay ra phía cổng đi mất. Tôi gào khóc thêm một lúc nữa rồi mệt quá vào giường nằm. Không gian im lặng, tiếng cầu kinh đã tắt từ lâu rồi. Tôi mệt mỏi ngủ thiếp đi. Sáng ra mẹ gọi dậy dặn dò để đi làm. Tôi ngơ ngác nhìn mẹ. Không hiểu đêm qua mẹ có đi vắng thật hay chỉ là một giấc mơ hãi hùng. Tôi tự đi xác minh xem, bởi tôi vẫn nhớ có một ngọn đèn hạt đỗ trước cổng nhà tôi. Nhưng hình như mọi người có điều gì muốn giấu. Họ im lặng nhưng đánh mắt sang nhau.

Mùa hè, những cái roi thật sự quất lên da thịt tôi. Khi tôi lên bảy mẹ giao cho tôi một việc: đun một ấm nước mưa để nguội cho cả nhà uống. Mẹ đi làm tôi kéo chúng bạn đến chơi thả đĩa ba ba, đi chợ Đồng Xuân... Vui không thể nào tả xiết. Nhưng cũng vì thế mà ấm nước sôi để nguội hết nhanh chóng. Sắp đến giờ mẹ về tôi mới bắc bếp đun nước. Tôi rút ra, vào bếp cháy đùng đùng mà mãi nước không sôi. Ở ngoài sân thì bọn chúng cười vui quá. Mẹ về ấm nước còn nóng không uống được thế là tôi bị mấy cái cốc bêu trán. Một lần tôi đổ đầy ấm nước để cạnh bếp định đun nhưng cuộc chơi đang vui, cuốn đi, nên quên mất. Mẹ về khen tôi ngoan biết nghe lời. Tôi im lặng và suy nghĩ. Để tránh đòn của mẹ thì bạn sau tôi chỉ cần đổ đầy nước mưa vào ấm và chẳng cần đun gì cả.

Tôi chỉ tránh được một việc như thế. Còn những cuộc đi chơi cùng mẹ tôi rất khao khát mà dường như chẳng bao giờ được toại nguyện. Một lần thấy tôi đang tha thần chơi ở đường, mẹ đạp xe đi qua, dừng lại bảo:

" - Về lấy mũ tao cho đi chơi". Tôi sợ quá nhảy chân sáo chạy về. Bỗng nhiên vấp phải hòn gạch ngã sóng xoài ra đường. Mẹ đang vui bỗng điên tiết đạp xe đi. Tôi chạy theo mẹ gào khóc: "Mẹ Oi, cho con đi với". Mẹ càng đạp nhanh hơn. Tôi hụt hơi ngã xuống bãi cỏ ven đường. Tôi thi gan nằm úp mặt cho đến khi mẹ quay về. Mẹ bẻ một cành roi thật to, quật và thề rằng: "Chẳng bao giờ tao cho mày đi đâu cả".

Lâu lắm mẹ quên mất lời thề, một chiều mẹ bảo tôi dọn cơm sớm ăn rồi cho đi chơi. Tôi sợ hãi sun người, vừa bê mâm bát vừa hát. Bỗng: choang. Chao ôi! Tôi bị vấp phải bậu cửa. Mẹ lại điên tiết lên: ở nhà, không đi đâu nữa. Tôi đã hết lời van xin mẹ mà mẹ vẫn chỉ dất hai thằng em tôi đi. Tôi gào khóc dữ dội. Trời ập tối, tôi bỗng thấy mình thật bé nhỏ, cô đơn. Tôi nhớ đến bố. Mặc dầu vẫn nhớ lời mẹ dặn là không được khóc hờ bố vì bố chưa chết, để bố tỉnh táo mà tránh đạn nhưng tôi nghĩ, tôi chẳng còn ai thương nữa ngoài bố ra. Tôi khóc: "Bố ơi về với con đi, mẹ ghét con lắm. Mẹ chỉ yêu chúng nó thôi. Chẳng còn ai thương con cả". Giọng tôi khản đặc. Mệt mỏi quá tôi ngồi im lặng và mở to mắt để nhìn. Trước mặt tôi là một người mặc áo thụng đen đang nhìn chằm chằm vào tôi. Rồi người đó đưa tay cho tôi:

- Tâm hồn con bị lạc lối mất rồi, theo cha về để cha rửa tội lỗi cho con.

Tôi ngoan ngoãn đứng lên và làm lụi bước theo người đó với cái đầu rỗng tuếch. Ông dẫn tôi vào một căn phòng rộng, thấp đèn măng-sông sáng trắng. Ông mở tủ rút cho tôi một chén nước và lấy cho tôi mấy chiếc kẹo, thứ kẹo này dù có dịp Tết tôi cũng chưa được ăn bao giờ. Ông chìa cho tôi nhưng tôi rút tay lại thành hai nắm đấm giấu chặt vào đùi. Tôi bậm chặt môi và nhìn trừng vào mặt ông. Thì ra ông không già như tôi tưởng, chỉ già hơn bố một ít thôi. Ông cũng nhìn thẳng vào mặt tôi rồi để kẹo và nước xuống bàn. Ông nhìn vào mặt tôi một hồi lâu và tôi cũng cứ giương mắt nhìn vào ông như thế. Ông rời mắt khỏi tôi, rồi kéo ghế ngồi xuống bên cạnh.

- Nào con của ta, con hãy kể cho ta nghe vì sao con lại gào khóc như thế?

Tôi im lặng.

- Ta biết bố con đi vắng rồi nhưng bố con vẫn thường xuyên nghe thấy những lời con nói đấy.

- Có thật không hở cha? Nhưng bố con vẫn tỉnh táo để tránh đạn của quân thù chứ cha?

- Con nói sao?

- Mẹ con dặn, không được nhắc đến bố, nhớ bố cũng không được khóc, vì bố chưa chết,

để bố tỉnh táo mà tránh hôn đạn mũi tên. Nhắc nhiều đến bố, bố rồi ruột lên.

- Mẹ con dặn thế à?

- Đúng không cha?

- Thế con kể đi, vì sao mà con gào khóc dữ thế?

- Vì con rất yêu mẹ con mà mẹ con lại không yêu con. Mẹ con đánh con, không cho con đi chơi cùng mẹ.

- Không đúng thế đâu, mẹ rất yêu con, mẹ không ghét bỏ con đâu. Chắc mẹ có lý do nào đó. Con ơi, cha muốn nói với con điều này. Con được sinh ra ở trên đời này là một kết quả đẹp đẽ nhất trong sự sinh sản của muôn loài. Bởi vậy con mang trong mình con một vũ trụ riêng. Con đã có những niềm vui, sự sung sướng phải không? Vậy sự khổ đau và nỗi buồn cũng sẽ tự mình con mang lấy. Con có thể chia sẻ với người này, người khác nhưng con hãy mang một chữ "nhẫn" bên mình. Có chữ nhẫn bên mình con sẽ thấy cuộc sống dễ dàng hơn. Con đừng oán trách cha mẹ làm gì. Dẫu sau này cuộc sống của con có khôn khổ đến nhường nào. Với bố con, con hãy ngày đêm cầu nguyện cho ông ấy, mong Chúa ở bên ông, che chở cho ông ấy.

- Nhưng mà nhà con không có Chúa.

- Cha biết, nhà con theo đời nhưng Chúa ở trong tim con ấy. Con hãy tin ông ấy sẽ che chở cho con.

Tôi và cha nói chuyện với nhau rất lâu. Tôi vui lên rất nhiều. Tôi quên hết cả mọi buồn phiền. Tôi uống hết cốc nước, ăn hết kẹo. Cha xoa đầu tôi:

- Khuya rồi đấy, con về đi kéo mẹ chờ. Con có sợ bóng tối không, cha sẽ đưa con về.

- Con không sợ đâu, con sẽ chạy một mạch. Ồ, cha ơi, trăng kìa!

Trăng cuối tháng tỏa xuống đất trời vào lúc đêm đã khuya, vạn vật đã im lìm trong giấc ngủ. Cỏ cây cũng đã ngủ say, ánh trăng cù vào lá, lá càu nhàu rung nhẹ. Rồi chẳng được mở mắt ra cười lóng lánh với trăng. Tôi chạy một mạch về nhà với tâm trạng như vừa được tắm rửa sạch sẽ. Mẹ đã đóng chặt cửa. Tôi gọi:

- Mẹ Ơi mở cửa cho con với.

Im lặng.

- Mẹ Ơi, mở cửa cho con vào ngủ với. - Tôi gọi to hơn.

Im lặng.

- Mẹ Ơi! - Tôi gào lên.

- Mà sáng chuông lợn nhà bác Thọ mà ngủ.

- Mẹ Ơi, con muốn vào nhà.

- Mà mà gào lên lần nữa tao sẽ đánh cho mà như đòn đấy!

Tôi lặng lẽ ngồi xuống bậc thềm. Ô kìa! Trăng cũng có bóng. Mái ra. nhà tôi đổ bóng xuống đến giữa sân, bóng cây na góc thềm cũng có những đốm trắng chui qua kẽ lá. Ô, mặt trời đêm, đúng rồi. Mặt trời đêm mọc rồi. Tôi chạy ra ngõ. Con đường lát đá sáng bóng loáng. Bụi tre, vại nước, cây cau bên nhà bác Thọ cũng đổ bóng xuống thềm. Trăng sáng rõ từng ngọn cỏ cũng đang vươn dậy, động dậy khẽ ngả sang nhau. Ô, thì ra mọi vật đều thức cả, chỉ có mẹ và con người nằm trong bóng tối của ngôi nhà mới đang ngủ. Tôi cảm thấy đầu óc rất tỉnh táo nhưng mí mắt thì nặng trĩu. Tôi rất muốn thức cùng vạn vật nhưng tôi cũng buồn ngủ như những con người ở trong các ngôi nhà kia. Theo bản năng tôi đi về phía cửa nhà mình. Cánh cửa đã để ngỏ chờ tôi chứ không còn cài chặt nữa. Một ý nghĩ loáng qua đầu, thì ra mẹ cũng chẳng ghét mình đâu, rồi tôi ngủ thiếp đi mê mết.

Mùa hè, những câu chuyện cổ tích. Sau cái đêm được cha rửa tội, tôi có thêm một người bạn mới - đó là cha. Những lúc rỗi rãi, tôi không còn chơi thả đĩa ba ba, chơi ô ăn quan hay trèo lên cây nhãn rồi nhảy xuống ao bơi sang bờ bên kia nữa, mà tôi ra nhà thờ. Tôi được phép vào gặp cha bất cứ lúc nào. Nếu là lúc cha rỗi rãi tôi với cha sẽ ngồi trò chuyện. Cha hay kể cho tôi nghe những câu chuyện cổ tích. Cha kể chuyện rất có duyên. Truyện ngàn lẻ một đêm làm tôi đứng cả tim. Nếu là lúc cha bận việc, tôi có thể vào tủ sách của cha để mượn một quyển nào đó tôi muốn đọc. Có điều phải ngồi đó đọc không được mang về

nhà. Mùa hè năm tôi lên tám tuổi tôi đã đọc trọn bộ cổ tích Andecxen. Mặc dù rất mê đọc truyện nhưng tôi vẫn phải nhớ về trước khi mẹ về. Có một bản nhạc vào lúc 11 giờ trưa đánh thức nỗi sợ hãi của tôi... Cái bản nhạc đó nổi lên, tôi đang ở đâu cũng nhanh chân chạy về nhà, rửa sạch chân tay và ngồi lên giường chờ mẹ.

Một hôm tôi đến chỗ cha, cha đang chuẩn bị đi đâu đó.

Cha rủ tôi đi cùng:

- Cha sang xứ làng bên đây, con có đi với cha không?

Lâu lắm tôi chẳng được đi chơi ở đâu cả nên tôi thích lắm. Tôi đồng ý đi cùng cha. Cha dắt tay tôi đi trên những bờ mương, rồi đi qua những bờ vùng, bờ thửa. Chỗ nào lội cha bế bổng tôi qua. Tôi cảm thấy rất yêu quý cha và không còn nhớ đến bố nữa. Thế là bố đã đi bộ đội được ba năm rồi. Bố không gửi thư về nhà nhưng tôi tin là bố chưa chết, vì mẹ không khóc. Tôi hỏi cha:

- Cha ơi, cha có con không?

- Không có con ạ.

- Vì sao thế?

- Vì cha không được phép có con.

- Ai cấm cha?

- Khi nào lớn con sẽ hiểu.

Đường đi khá xa, tôi mỏi nhừ chân nhưng vì những câu chuyện cha kể nên tôi không thấy mệt. Buổi trưa ấy tôi được ăn một bữa cỗ rất thịnh soạn. Sau đó cha nhờ một người đèo tôi về nhà. Mẹ tôi rất giận dữ, bỏ buổi làm chiều để chờ tôi về. Mẹ chuẩn bị sẵn một cái roi. Mẹ đánh cho tôi một trận rất đau. Vừa đánh mẹ vừa khóc.

- Mày bêu riều tao rồi con ơi, mày nghe làng xóm họ nói gì không? Từ nay tao cấm mày không được ra nhà thờ chơi với cha nữa nghe chưa? Bố mày ở đâu không về mà dạy mày để mày mất dạy thế này.

Mẹ vừa khóc vừa nhắc đến bố làm tôi bỗng nhiên thót cả tim. Bố làm sao phải không? Vì mẹ vẫn bảo rằng không được khóc vì bố chưa chết đâu. Vậy mà mẹ lại khóc. Tôi sợ lắm không dám đến chơi với cha nữa. Vài tuần sau cha nhờ người mang đến cho tôi quyển chuyện cổ tích Grim. Cha đề tặng tôi hẳn hoi.

Mùa hè, bố chiến thắng trở về. Bố về nhà vào buổi tối, khi cả nhà vừa ăn cơm xong. Bé út, khi bố đi bộ đội mới chưa đầy một tuổi thốt lên. "Có chú bộ đội vào nhà mình" Mẹ Ông khóc. "Anh đã về đấy à? Anh có bị sao không?" Bố cười hàm răng trắng trên khuôn mặt sạm đen. Mẹ đứng nép vào một bên ngực bố, tôi đứng bên kia, còn hai đứa em thì nhìn bố ngơ ngác. Tôi cầm vào tay bố nhưng đó chỉ là một tay áo rộng. Tôi thốt lên: "Tay bố đâu rồi?" "Bố bỏ vai mẹ ra xoa tay lên đầu tôi: "Mất rồi con ạ". Mẹ thảng thốt nắm từ vai bố trở xuống xem còn đến đâu. Bố bảo: "May mà còn tay phải, còn làm được nhiều việc". Tối đến cả nhà vui không thể tả được.

Ngày hôm sau mẹ trong trạng thái cực kỳ sung sướng. Mẹ dậy sớm đi chợ. Tôi được theo mẹ đi. Đi qua một chiếc cầu nhỏ bằng tre, chợ được họp ở một khu đất rộng, dưới gốc những cây chay già. Đêm hôm trước trời mưa rào, để ngày hôm sau, trời mang xuống một thứ nắng thủy tinh. Nắng trong veo không một gợn bụi. Chợ mà không ồn ào. Người mua, người bán nói khẽ khàng như sợ nắng thủy tinh vỡ òa ra. Mẹ mua gà, mua thịt, mua rau... rất nhiều thứ. Về đến nhà có mấy bác cùng cơ quan bố mẹ đã chờ sẵn, mỗi người xúm vào một tay thế là tôi không phải làm gì cả. Tôi nhớ đến cha. Tôi muốn báo cho cha biết bố tôi đã về. Cha đón tôi mừng rỡ lắm:

- Lâu lắm rồi con chẳng đến thăm ta. Con cao quá rồi, chắc lớn lên con sẽ thành cô bé xinh đẹp đây.

- Cha ơi, bố con đã về rồi. Bố con bị mất một cánh tay.

- Ờn Chúa, nhờ Chúa che chở cho ông ấy.

- Có phải là nhờ Chúa hay do con đã không khóc và nhắc đến bố như lời mẹ dặn hờ cha?

- Nhờ cả hai điều đó con ạ.

- Thôi chào cha con về đây, mẹ không muốn con chơi với cha đâu.

- Cha biết, tạm biệt con.

Sau mùa hè đó, nhà tôi có một sự chuyển dời. Nhà tôi không ở miền quê đó nữa mà chuyển lên thành phố. Mẹ tôi thuyết phục bố:

- Vì tương lai của chúng nó anh ạ. Lên thành phố chúng nó được học hành tử tế hơn. Và lại con Hoa, sao mà nó lại giống em đến thế. Dường như nó đang lặp lại chính em.

Mẹ ghen ngào như khóc.

Tôi chuyển lên thành phố với một bí mật mang theo. Tôi không đến từ biệt cha được, nhưng quyển sách cha tặng tôi đã giấu mang theo.

Lên thành phố tôi thay đổi hẳn. Dù không muốn thay đổi cũng sẽ phải thay đổi. Mỗi lần tôi phát biểu, bạn cùng lớp cười khúc khích; chúng bảo: "Nghe con nhà quê nó nói buồn cười quá". Về nhà tôi đóng chặt cửa để tập nói. Tôi ngâm chân vào nước nóng cho đến bọt cả ra để kỳ sạch những móng chân vàng. Ngoài những thứ đó tôi học rất giỏi.

Lên thành phố mẹ cũng như khác hơn, mẹ sống có vẻ thoải mái hơn. Nhưng với tôi mẹ vẫn một mực khắt khe. Mẹ theo dõi từng đường đi, nét ăn ngủ của tôi rồi riết gióng, mắng mỏ. Tôi cố thu mình lại trong chữ nhẫn. Mặc dù thế trong tim tôi vẫn vang lên những câu nói của mẹ: "Con Hoa - sao mà nó giống em thế!". Nếu tôi giống mẹ thì tại sao mẹ lại không yêu tôi? Đối với hai đứa em tôi lại khác, mẹ chiều chuộng chúng hơn tôi nhiều. Mẹ hay đi chơi với chúng, điều đó thật xa lạ với tôi. Điều bí mật tôi không thể nào lý giải được. Sau tôi cho rằng hay mẹ không thích tôi vì tôi là con gái. Nhưng nhà tôi chỉ có một mình tôi là con gái thôi mà. Với bố, bố lại hay chăm sóc đến tôi. Bố hay trò chuyện hỏi han tôi nhưng tình cảm với bố, có một cái gì đó như è dè, ngăn cách. Có lẽ bố không biết những câu chuyện cổ tích hay lý giải về vũ trụ như cha, tôi cảm thấy thiếu thốn một thứ tình cảm nào đó. Càng lên lớp cao hơn tôi càng thu mình lại. Tận đáy lòng tôi vẫn ước ao rằng đến một lúc nào đó bố mẹ sẽ hiểu tôi hơn.

Tôi tốt nghiệp đại học, tôi bỗng hiểu được tấm lòng bố hơn. Tôi hay tâm sự cùng bố. Một lần tôi đem thắc mắc của tôi ra với bố:

- Con không hiểu sao mẹ và con không hiểu được nhau, mà con thấy con rất giống mẹ, từ nét mặt, dáng đi đến lời ăn tiếng nói.

- Chỉ có điều mẹ không có được chữ nhẫn như con mà thôi.

- Sao bố biết?

- Bố chỉ không nói ra thôi con ạ.

- Nhưng con cảm thấy chữ nhẫn của con cũng có giới hạn. Con thề rằng con không bao giờ sinh con gái để rồi nó lại khổ như con.

- Giêsu ma! Sao con độc mồm thế.

- Sao hở bố? Bố đã từng theo đạo Thiên Chúa à?

- à không, bố bắt chước đấy.

Bố có vẻ rất bối rối.

Nó về chữ "Nhẫn", lúc lên tám tuổi cha dạy cho tôi về chữ nhẫn, tôi đã học được nó.

Nhưng kèm với chữ nhẫn đó thì tôi học được tính bướng bỉnh, tôi chỉ làm theo ý mình. Khi tôi nói với bố rằng, tôi không muốn sinh con gái, tôi không muốn nó phải giống số phận của tôi thì tôi đã nung nấu điều đó. Mặt khác, do học hành mà tôi biết rằng chưa có cách gì để sinh con theo ý muốn cả. Vậy chỉ có một cách là tôi không bao giờ có con dù là trai hay gái. Còn việc lấy chồng - đương nhiên là tôi sẽ lấy chứ.

Về già, mẹ tôi trở nên đỡ nghiệt ngã với tôi hơn, tuy nhiên để mẹ con tâm sự được với nhau thì có lẽ là không bao giờ. Nhiều lần mẹ chỉ nói bóng gió - Con gái có thì, lấy chồng đi kéo ế. Mỗi lần mẹ chỉ nói bóng gió thế thì tôi càng sát đá hơn trong ý nghĩ - Không bao giờ tôi sinh con gái. Bởi ý nghĩ quyết liệt đó mà ngay cơ thể tôi ngày càng như khô đét lại. Về việc lấy chồng, có khá nhiều người theo đuổi tôi nhưng khi tôi nói ra điều kiện thì họ lần lượt bỏ tôi mà đi. Tôi chẳng lấy đó làm đau khổ hay mục đích để đạt tới. Hai đứa em tôi đã đàng hoàng gia thất, chúng đẻ ra những đứa con gái, con trai rất xinh đẹp. Bố mẹ tôi tự

hào về chúng lắm.

Bất chợt vào một đêm tôi làm việc khuya đã nghe thấy câu chuyện của bố mẹ tôi. Giọng mẹ tôi run run:

- Ông ơi, hay tôi nói thật với con đi. Tôi ân hận quá, cầu Chúa lòng lành tha tội cho tôi. Bây giờ thì tôi vừa mang tội với ông, tôi vừa mang tội với nó. Tôi nào có ghét gì nó đâu kia chứ. Đáng lẽ tôi phải thương nó gấp hai lần. Tôi mang ơn ông vì ông đã thương yêu nó vậy. Ông ơi, tôi cảm thấy sức mình đang yếu dần, ông hãy giúp tôi nói với con.

- Bà chớ có âu sầu thế. Bằng ấy năm, Chúa đã rửa tội lỗi cho bà rồi. Nhưng này, bây giờ tôi mới hỏi bà, cái hỏi tôi đi bộ đội, đêm bà khóa trái cửa con cái trong nhà, bà đi đâu vậy?

- Ông cũng biết chuyện đó ư? Tôi đi cầu chúc. Tôi không dám vào nhà thờ, tôi quỳ ở ngoài vườn chay để cầu nguyện cho ông. Về điều này, tôi dám ngừng mặt lên mà nói với ông.

- Tôi tính với bà thế này, ngày mai tôi với con về quê. Bao nhiêu năm chúng mình không về quê.

Tôi nghe trọn câu chuyện của bố mẹ, một nỗi giận hờn con trẻ bùng lên trong tim làm đau đớn. Tôi tự nhủ dứt khoát tôi không về quê với bố. Tôi không muốn biết cái sự thật mà bấy lâu bố, mẹ đã giấu giếm tôi nữa.

Hôm sau, để bố không có cơ hội nói với tôi chuyện về thăm quê, tôi nói với bố mẹ tôi phải đi công tác một tháng. Tôi đến để xin cơ quan đi công tác xa. Hóa ra chuyến đi của tôi không phải một tháng mà kéo dài đến ba tháng. Sắp kết thúc chuyến công tác thì tôi nhận được tin mẹ ốm nặng. Tim tôi đau nhói vì một linh cảm xấu. Tôi không oán giận bố mẹ nữa. Tôi chỉ mong bố mẹ khỏe mạnh. Tôi nhanh chóng trở về nhà. Mẹ tôi ốm rất nặng. Tôi nhào đến bên mẹ. Mẹ tôi thêm thiếp. Bao nhiêu năm rồi bây giờ tôi mới động vào người mẹ. Từ cái thuở biết nhớ, tôi chỉ nhớ đến những cái tát, cái cốc của mẹ, tôi không nhớ một sự vuốt ve âu yếm nào của mẹ cả. Cũng vì thế mà tôi cũng không bao giờ tỏ tình cảm với mẹ. Thậm chí có lúc hai mẹ con cùng bước vào cửa nhà, tôi tránh vào một bên để không đụng vào mẹ.

Khi động vào người mẹ, tôi bỗng cảm nhận thấy một luồng điện giao cảm của mẹ và tôi hòa vào nhau rất mạnh. Tôi biết, tôi đã và đang yêu mẹ biết chừng nào. Mẹ dường như cũng cảm nhận được điều đó, mẹ từ từ mở mắt ra. Mẹ ứa nước mắt và lấy bầy rút ra từ dưới gối một tấm ảnh đưa cho tôi. Tôi cầm lấy và thốt lên.

- Cha!

Mẹ lắc đầu:

- Không phải cha của con đâu mà cha của mẹ đấy.

Tôi lật phía sau tấm ảnh ghi G.L 1958. Cha Luận. Cha của tôi là Nghi. Cha Nghi. Mẹ thều thào:

- Cha con đấy, à không, bố đẻ của con đấy!

Mắt mẹ thật thanh thản khi nói ra điều ấy. Còn tôi, tôi muốn ngắt xỉu. Bố đứng bên cạnh đỡ tôi đứng lên ra bàn uống nước.

- Con lại đây cho mẹ nghỉ.

Tôi theo bố như một cái máy. Bố ngồi xuống bên cạnh cầm lấy tay tôi:

- Con có muốn nghe không? Bố kể cho con nghe câu chuyện này.

... Điều con vẫn biết là mẹ con mồ côi từ bé được bà cô chết chồng, chết con nuôi nặng dạy dỗ. Nhà bà cô rất giàu ở một vùng theo đạo Thiên Chúa nhưng bà cô lại không theo đạo nào cả. Có lẽ vì là người chết chồng, chết con nên bà cô rất độc ác. Bà đánh mẹ con những trận đòn rất đau. Khi lên tám tuổi mẹ con chạy trốn vào nhà thờ những khi đòn đau. Cha xứ che chở linh hồn cho mẹ. Mẹ con lớn lên xinh đẹp, còn bố là con một người dân cày ở đó. Bố mẹ đã trốn làng quê đó, rồi xin đi làm công nhân ở một nhà máy đóng trên cái nơi con đã sinh ra... Con hiểu không, mẹ rất yêu con nhưng những mặc cảm tội lỗi cứ bám theo bà. Bây giờ con có quyền phán xử bố mẹ đây. Bố mẹ có lỗi với con.

Tôi lau khô những giọt nước mắt và nắm chặt tay bố.

- Trên đời này con chỉ có một bố thôi, đó là bố. Chính bố đã sinh ra con. Con mãi mãi biết

ơn bố.

Tôi đi đến bên mẹ. Mẹ đang ngủ ngon lành lắm. Tôi ngồi xuống bên cạnh, cầm lấy bàn tay mẹ. Tôi thì thầm:

- Mẹ ơi, mẹ không có lỗi nào hết. Điều bí mật mẹ mang hộ con đến bây giờ con đã thành một người phụ nữ trưởng thành. Nếu con biết điều này sớm hơn, không biết rằng đời con sẽ ra sao. Mẹ ơi, con muốn nói với mẹ điều này, ngày mai con sẽ đồng ý để anh ấy cưới con. Dẫu bốn mươi tuổi con vẫn có thể đẻ cho chồng con một đứa con gái cơ mà. Chồng con rất thích một đứa con gái.

Mẹ hãy tỉnh dậy đi để con nói với mẹ điều này.

Cưới chợ

Tôi sinh ra ở một vùng quê. Cả tuổi thơ của tôi gắn bó với chiếc cầu ao, thửa ruộng và những cây đa. Chiếc cầu ao có phiến đá xanh. Những khi mưa rào tôm càng bò lên phiến đá, nhảy vũ điệu tôm mê li. Tôi ngồi thật yên lặng để xem chúng múa.

Tháng bảy mưa rào. Những thửa ruộng đã được cày bừa, nước xâm xấp. Chúng tôi rủ nhau đi bắt cua bóng. Bữa canh cua mẹ nấu làm sáng bừng các khuôn mặt trong bữa ăn. Cha vui vẻ kể chuyện ngày xưa, mấy đứa em líu tíu.

Khi lên mười tôi mới có khái niệm về chợ. Ấy là do tôi được theo mẹ đi hai lần. Một lần khi tiết trời đã sang thu, nắng trong veo. Chợ họp dưới những gốc chay già. Những người bán hàng ngồi dưới những tán chay. Nắng chiếu qua vòm lá thả những quả bóng tròn trong veo làm mặt người rạng rỡ. Bên cạnh chợ là khoảng đất trống, những cây dứa dại mọc tốt um. Nắng chiếu lấp lóa trên những lá dứa. Phần lại là một màu xanh êm ả đến gây lòng. Lần thứ hai vào giáp tết, chợ họp trong sương lạnh. Mỗi lần nói như phả ra một làn khói, những vòng tay như cổ thu nhỏ lại trên miệng thúng, miệng rổ.

Rồi băng đi, tôi không còn nhớ có còn theo mẹ đi chợ lần nào nữa không. Cho đến cái ngày hôm ấy, cả làng tôi tung bừng kéo nhau đi cưới chợ. Lũ trẻ con chúng tôi cũng rần rần nhau đi. Chúng tôi đi men theo đường làng, nghỉ chân dưới bóng hai cây gạo mọc giữa đồng. Rồi đi một thôi nữa mới đến chợ. Lần đầu tiên trong đời tôi thấy cảnh nhộn nhịp, vui vẻ đến vậy. Trên một khoảng đất rất rộng, người ta lát gạch đỏ. Từng nhóm hàng ngồi gần nhau. Chỗ này toàn rau, chỗ kia hàng xén. Đặc biệt, có những gian nhà nhỏ, ở đó tỏa ra những mùi thơm nức. Tôi thấy lũ trẻ cứ đứng xúm ở các ô cửa để ngó vào trong. Tôi cũng lại gần một ô cửa, nắm chặt chần song để ngó vào. Trong đó có một cái bếp to, có nồi nước sôi sùng sục. Trên bàn có chiếc thớt và một con dao to. Người ta thái, người ta đập chí chát. Những gương mặt ngồi trước cái bát bốc khói có vẻ hí hửng. Tôi nghe rõ một tiếng nuốt nước bọt của thằng bé đứng bên cạnh. Tôi cũng không ghìm được, nuốt nước bọt đến ục.

Tối đấy về nhà, cha tôi vừa cười vừa hỏi:

- Hôm nay đi cưới chợ, ăn phở "ngó" có ngon không?

- Nhưng con có được ăn đâu mà. Bố ơi, đấy gọi là phở "ngó" à bố. Nó có giống với ngó cần, ngó sen không?

- Phở "ngó" ngon tuyệt trần nhé. Bố nghĩ là con được ăn rồi chứ.

- Chưa, con chưa được ăn mà. Khi nào bố cho con ăn phở "ngó" nhé.

Từ đồng đất quê nhà quanh năm chỉ trồng được cây lúa cây khoai. Mái trường đình làng cũng chỉ dạy cho đứa trẻ biết đọc biết viết rồi về cày ruộng. Bỗng nầy nòi ra tôi, một đứa trẻ học hành giỏi giang. Tôi học hết trường đình, ra trường xã rồi lên trường huyện. Tôi học một lèo, năm nào cũng được mấy bằng

khen. Khi học xong phổ thông tôi được đi học nước ngoài.

Tôi về quê một tháng để nghỉ trước khi đi học nước ngoài. Năm ấy tôi mười tám tuổi. Từ cái buổi cưới chợ ấy đến khi tôi mười tám tuổi, thế giới của tôi chỉ là những trang sách. Nay tôi nhận ra xung quanh có biết bao điều kỳ lạ. Nhưng điều hấp dẫn tôi nhất là anh trai cày nhà bên. Hồi bé chúng tôi chơi vui vẻ với nhau. Rồi tôi cứ học hành lên cao. Còn anh trai cày về đi cày. Chúng tôi đã làm quen lại với nhau ở cầu ao làng khi anh đi cày về xuống rửa chân, còn tôi đi giặt áo cho mẹ.

Anh bảo tôi:

- Tay học trò mà cũng biết vò áo gụ à?

Tôi vênh mặt:

- Đây còn biết cày nữa cơ.

- Thật không?

- Chứ không à?

- Thế mai ra đồng nhé.

Tất nhiên là tôi không thể biết cày được. Nhưng trưa mai tôi đã giành phần đem cơm ra đồng cho cha đang đi cày. Cha tôi và anh đang ngồi nghỉ dưới bóng cây gạo. Ăn cơm xong cha tôi ngã mình dưới gốc cây, úp cái nón mê lên mặt ngáy khò khò. Tôi với anh ngồi nói chuyện:

- Ngân kể chuyện đi học đi?

- Chuyện đi học ư? Kể chuyện không học bài bị thầy giáo phạt nhé.

- Chuyện ấy thì tôi cũng biết rồi.

- Vậy anh kể chuyện đi cày đi.

- Chuyện đi cày có gì mà kể. Ngân có nghe chuyện ma không? Ngân có nhớ cây đa ở giếng làng không? Đấy. Một đêm trời nóng lắm tôi dậy ra giếng làng để tắm. Từ xa nhìn thấy có một cái võng đang đu đưa mắc ở những rễ đa. Vừa đưa võng vừa hát ru con. Tôi mới thấy lạ chạy lại xem thì không còn thấy gì nữa. Thì ra ma nó mắc võng ru con đấy.

- Thế anh không sợ à?

- Sợ gì chứ. Tôi còn trêu cả ma nữa đấy.

- Anh trêu ma thế nào?

- Tối nay ăn cơm xong, Ngân ra ngõ tôi sẽ chờ Ngân ở đấy, tôi chỉ cho mà xem.

Tối ấy anh trai cày đã thủ sẵn hai củ khoai nướng chờ tôi ở ngõ. Tôi vừa ăn khoai vừa bảo anh kể chuyện trêu ma như thế nào. Anh ậm ừ không nói gì. Sau anh mới nói thật anh chưa bao giờ trêu ma cả. Thế là tôi trở về. Nhưng không hiểu sao tôi rất thích ở cạnh anh. Mặc dù anh chẳng có chuyện gì để kể cả. Những chuyện về đồng ruộng anh kể veo là hết. Rồi cuối cùng tôi cũng cùng anh ngồi dưới chân gốc rơm. Anh nắm chặt tay tôi run rẩy:

- Ngân đã biết yêu chưa?

- Yêu như thế nào?

- Nghĩa là... yêu ấy mà.

- Là như thế nào cơ?

Đột ngột anh ôm chặt lấy đầu tôi kéo áp vào ngực anh. Tôi cố vùng vẫy để thoát khỏi nhưng không được. Và tôi đã nghe thấy tiếng tim anh đập âm vang trong lồng ngực. Và tôi đã cảm nhận được một tấm ngực đàn ông rắn chắc và trinh nguyên.

Tôi đi ra nước ngoài học tập. Tôi học miệt mài, học đến khô đét cả thời con gái. Trong đầu óc tôi luôn hiển hiện các khái niệm nhưng lại không có khái niệm nào là thì yêu của con gái. Học xong đại học, tôi học tiếp tiến sĩ. Cảm tấm bằng tiến sĩ trong tay tôi được một tổ chức quốc tế mời làm việc. Khi không còn bận rộn nữa, có những phút được sống với chính mình, tôi thêm khát yêu đương. Và anh trai cày luôn là nhân vật chính trong thứ tình cảm đó của tôi. Sự tưởng tượng của tôi đã chấp thêm cho anh

hình bóng. Từ giọng nói của anh tôi chấp thành lời thơ. Từ vòng tay ôm của anh thành một nụ hôn nóng bỏng. Từ vòng ngực của anh thành một người đàn ông cường tráng và nồng ấm. Anh đã lấp vào khoảng trống cô đơn của tôi. Anh đã lấp đầy vào giấc ngủ khắc khoải của tôi. Tôi luôn tưởng tượng ra sự gặp gỡ đầy lãng mạn với anh. Tôi không tin trời lắm nhưng tôi cầu trời hãy dành riêng anh cho tôi.

Sau hai mươi năm tôi trở về nước, trong phái đoàn đi khảo sát văn hóa truyền thống. Thật trớ trêu, là người Việt Nam tôi lại ở trong phái đoàn của nước ngoài đi khảo sát văn hóa truyền thống của người Việt Nam. Cũng phải thôi, hai mươi năm tôi đã đủ mất gốc rồi. Tôi có thể biện minh gì cho mình đây? Năm năm học đại học ở nước ngoài, tôi là niềm tự hào của cha mẹ, dòng họ. Ba năm sau là tiến sĩ, tôi là niềm tự hào của cả xã, cả huyện. Sau tám năm ấy, bằng bất cứ giá nào tôi phải trở về chứ. Dứt khoát, tôi phải trở về bằng xương bằng thịt chứ không phải bằng những đồng đô la. Nhưng tôi đã không trở về. Chỉ vì một suy nghĩ nông cạn: quê tôi nghèo lắm, những đồng đô la kia sẽ giúp bớt cái nghèo phần nào. Mười hai năm xa quê cha tôi ốm nặng. Mẹ và các anh chị em gọi điện tới tấp nhắc tôi về. Tôi gửi hết những đồng đô la dành dụm được về để cho cha đi bệnh viện. Lần gọi điện cuối cùng mẹ tôi báo: Cha mất rồi. Ông ấy đi không đành vì chưa gặp được mặt con lần cuối. Tôi khóc vì từ nay không còn cha nữa.

Về nước, tôi đã được các ban ngành đón tiếp thịnh soạn. Những với cái vốn ít ỏi của một người Việt mới sống có mười tám năm lại chỉ vui đầu vào đèn sách, bỗng chốc tôi trở thành chuyên gia văn hóa. Người ta đề cao những kế hoạch của tôi. Người ta bảo tôi rất chu đáo và hiểu biết. Vì cái sự được đề cao đó nên tôi cố phải nặn óc để nhớ cho ra một cái nét văn hóa truyền thống nào đấy mà tôi đã từng được sờ thấy. Tôi bảo: Cưới chợ. Người ta ò lên - Chao ôi, ngàn ấy năm nào chị còn nhớ được cưới chợ cơ à?

- Đấy, cái văn hóa truyền thống không được bảo tồn là mai một hết. Bây giờ chỉ toàn gọi là khánh thành chợ. À, sắp tới ở một xã sâu trong huyện xây xong một cái chợ mới. Tôi sẽ bảo họ "cưới chợ" để cho chị và các bác Tây trong đoàn xem.

Hai mươi năm, trở về nhà tôi thành xa lạ rồi. Mẹ tôi còn khỏe mạnh và minh mẫn lắm. Bà nhìn tôi thờ ơ và lạ lẫm. Chỉ có mấy đứa cháu - khi tôi đi nó chưa ra đời - thì xoắn xuýt quanh tôi. Chúng hỏi tôi rất nhiều về nước ngoài và những đồng tiền đô.

Thực lòng, quê hương là chỗ mong manh nhất trong tâm hồn tôi. Hai mươi năm, tôi luôn đau đáu nhớ về nó. Tôi nhớ rất rõ hai cây gạo trồng trên bờ ruộng. Một cây ven bờ mương, cha hay ngồi nghỉ giữa buổi cày. Tôi nhớ như in cái cầu ao bằng phiến đá xanh sau nhà. Tôi nhớ cây na bà trồng cạnh bể nước. Và mùi ổi chín luôn thoảng về trong trí nhớ. Tôi nhớ cái lược mau mẹ bấm vào da đầu tôi đau rất mỗi khi chải chấy... Từng ấy nỗi nhớ đã làm khô dần nước mắt của tôi.

Mẹ đón tôi hờ hững, tôi đau quặn lòng. Bao lần nghĩ, đêm đầu tiên về quê tôi sẽ nằm ôm lưng mẹ ngủ. Nhưng đêm đầu tiên về quê, mẹ mắc chiếc màn tuyn mới trên chiếc giường tây kê giữa nhà và bảo tôi nằm ngủ ở đấy. Trong buồng, mẹ vẫn nằm chiếc màn nhuộm gụ. Tôi trần trọc với giấc ngủ. Nửa đêm thấy mẹ dậy thắp hương. Mẹ khóc, rồi mẹ làm rằm khấn:

- Ông ơi, ông yên lòng nghĩ nhé. Nó xa lạ lắm rồi ông ạ. Trước lúc ra đi, ông đã mấy lần không nhắm được mắt, cứ hỏi: Nó về chưa? Nó quên mất hết rồi ông ạ. Rằng nghĩa tử là nghĩa tận. Nó tưởng rằng chỉ có người sống là biết nhớ, biết thương. Còn người chết là không biết gì. Nó đâu biết cha nó đến chết rồi còn mang nỗi nhớ, thương nó. Chết mà chẳng yên lòng. Thôi, nó về rồi đấy. Ông yên lòng ông nhé.

Nghe mẹ khấn, nước mắt tôi chảy dài trên gối. Tôi cũng thầm khóc cha: Cha ơi, cha tha thứ cho con. Con đầu xanh tuổi trẻ không biết gì. Nay con về, có lớn mà đâu có khôn. Cô con gái Việt mười tám tuổi ấy vẫn là con đầy thôi.

Tôi nhìn lên bàn thờ, thấy que hương mẹ cắm cháy sáng bùng lên. Nhìn lên ảnh cha, thấy như cha đang cười. Lại thấy như có ai đang vuốt tóc mình. Rồi thấy lòng thanh thản lạ. Thiếp vào giấc ngủ.

Y hện, một ông ở ban văn hóa dẫn chúng tôi đi xem cưới chợ. Vùng quê này cũng giống như vùng quê tôi ngày xưa, còn hoang vu lắm. Lũ trẻ con chạy chân trần. Quần áo, cái cộc, cái rách hở cả da bụng. Chợ được xây ở giữa khoảng đất trống. Có khác cái chợ ngày xưa là láng ximăng, những mái nhà lợp bằng phibrôximăng. Những hàng rau, hàng cá, hàng tôm, hàng dao, kéo, hàng con giống con má. Tôi đi giữa các hàng để mong ước gặp lại tuổi thơ của mình. Lũ trẻ con cũng tung tăng chạy giữa các hàng. Bỗng một mùi thơm thu hút tôi. Mùi của quá khứ ư? Không, tôi đã quen với mùi này. Mùi phở bò. Tôi đã nhìn thấy một dãy nhà nhỏ nhỏ tỏa ra cái mùi thơm ấy. Tôi cũng đã thấy lũ trẻ con đang đứng ép nhau vào cái cửa sổ nhỏ nhìn vào. Tôi bật cười: Phở ngó. Phải, đến khi tôi đi Tây học cha mới giải thích cho tôi: Phở ngó và bánh phính là thế nào. Đứng ngó vào nhìn người ta ăn phở là phở ngó. Còn được người ta khen nịnh cho mấy câu là bánh phính.

Tôi cũng đứng cùng với đám trẻ con để "ăn" phở ngó. Trong kia chỉ có khoảng bốn, năm người đàn ông đang ăn phở. Không hiểu vô tình hay hữu ý người ta cứ quay mặt vào tường để ăn chứ không quay mặt ra cửa sổ. Tôi đang lơ đãng nghĩ tại sao lại thế thì đột nhiên nghe tiếng kêu: Ôi chết rồi, ông kia làm sao vậy? Một người đang ăn ngã ra trên ghế băng. Chủ quán cùng mấy người khách ăn đổ xô vào chỗ người ngã. Tôi cũng chạy vào xem sao. Người ngã mặt tím, môi tái nhợt. Bát phở người đó ăn đã hết nhưng vẫn còn bốc khói. Một người nói: Hô hấp nhân tạo đi, chắc là chết nghẹn đấy.

Người ta khiêng người đàn ông để nằm xuống đất. Một người đàn ông quăng đồ hơn bốn mươi gày gò, đen sạm. Một người bóp miệng người bị nạn thối vào. Một người ấn tay đè lên ngực. Một người hô to: - Chủ quán ơi, xem có trạm y tế gần đây không? Chắc anh ta chết mất. Bọn trẻ con bắt đầu túa vào đây phòng. Trong đám có hai đứa trẻ bỗng khóc âm lên: - Bố ơi, bố ơi, bố bị làm sao thế hả bố? Bố bảo bao giờ cưới chợ bố cho đi xem. Cưới chợ có phở bò, ăn hay chết nghẹn lắm. Nhưng ăn phở ngó thì không việc gì đâu. Sao bố không ăn phở ngó ấy. Bố ơi, bố tỉnh dậy đi.

Tôi rưng rưng nước mắt khóc theo lũ trẻ. Trước khi quay ra, tôi nhìn người đàn ông bị nạn một lần nữa. Cúc áo ngực anh ta bung ra hết để hở một cái bớt màu đỏ đập tóa vào mắt tôi. Tôi luống cuống ôm thằng bé đang khóc hờ hởi: - Bố cháu tên là gì? - Bố cháu tên là Chạc. Trời ơi, đây có phải là Chạc, anh trai cày của tôi không?

Tôi dờ dẩn rút ví, vét hết những đồng tiền trong đó giúi vào tay thằng bé. Tiền, lại tiền. Tiền bây giờ còn có ích gì nữa không? Rồi tôi đi như chạy ra khỏi cái chợ đang cưới. Tôi ngửa mặt than trời: Trời ơi, sao ông ác thế. Cuộc đời ai cũng có một bệ thờ, một điều thiêng. Sao ông nở đập bệ thờ của tôi như thế. Tôi sẽ sống tiếp thế nào đây? Trời trên kia tí mắt nhìn tôi: Chỉ vì đồng tiền của cô đến không đúng lúc thôi. Nếu trước đó mười phút cô cho những đứa trẻ kia tiền để chúng ăn phở bò chứ không phải phở ngó. Khi đó cha chúng sẽ không phải vừa ăn vừa sợ con đến nổi nuốt vội vàng như thế để chết nghẹn.

Chợ rằm ở gốc dâu cổ thụ

Thửa ấy ở vùng Sủi có hai mẹ con bà goá sống ở cuối làng. Người mẹ năm nay mới ngoài 40 tuổi, có cái lưng tròn lẳn, thắt đáy, vòng ngực cao dày. Cái miệng tươi duyên lại thêm má lúm đồng tiền. Đôi mắt to sâu, ai nhìn vào cứ như nhìn giếng đêm hun hút như không

có đầy bao giờ. Dân làng bảo nhau, vì đôi mắt ấy mà nó goá chồng sớm. Người đàn bà đẹp như thế mà ở goá đến 10 năm, lại nhất mực nét na, ối kẻ sàm sỡ không không được mà cũng chẳng dám đặt điều nọ kia.

Cô con gái năm nay 16, tóc đã vào cỡ óng, da vỡ ra trắng nõn. Có nhiều nét giống mẹ nhưng đôi mắt thì nông hơn chứ không thăm sâu như mắt mẹ.

Hôm ấy là rằm tháng 5, trăng sáng long lanh trên những tàu lá chuối, cô con gái tên Lụa thấy mẹ có vẻ rộn ràng từ chiều. Mẹ tắt bật ra vườn chặt buồng chuối xanh, rồi sắp vào cái thúng. Mẹ còn đi mua mấy gói thuốc Lào xếp cẩn thận vào thúng, đập vỉ buồm lên. Mẹ lấy một chiếc bát đổ vào lưng nước rồi đặt lên trên vỉ buồm. Mẹ giục Lụa nấu cơm ăn sớm. Gà mới lên chuồng mẹ đã giục Lụa đi ngủ, gái ngoan nên dẫu có thắc mắc trong lòng Lụa cũng không hỏi mẹ. Lụa nằm trên giường không ngủ được. Cô nhìn qua cửa sổ ngắm trăng trải trên mặt đất mà thấy lòng rạo rức vô cùng, Sự rạo rức đó khiến cho má cô nóng bừng. Cô muốn hát lên. Cô bỗng nhớ tới anh chàng đã trêu cô ban chiều khi cô đang tát nước. Anh chàng ấy bảo cô: - Lụa ơi em xinh thế. Lấy anh em không bị goá chồng sớm đâu. Cô đã phụng cả cái gầu vào người anh ta. ý nghĩ miên man của Lụa làm thời gian trôi đi rất nhanh. Lụa nghe tiếng động khe khẽ trong buồng mẹ Lụa nhắm mắt, thờ đều đều. Lụa nghe tiếng chân mẹ bước nhẹ lên gần giường Lụa nhòm vào màn rồi tiếng chân mẹ quay đi. Lụa mở choàng nhìn theo mẹ. Mẹ cất chiếc thúng lên đầu lách cửa liếp đi ra khỏi nhà. Lụa tung màn vẫn lại tóc trong lòng đầy nghi ngờ. Những câu hỏi đầy sự thắc mắc ở đâu cứ ùa về nặng đầu Lụa. Lụa quyết định đi theo mẹ xem mẹ đi đâu.

Mẹ thoăn thoắt bước trên con đường làng. Lụa đi sau cách mẹ khoảng 20 bước. Hết đường làng mẹ rẽ ra con đường dẫn ra cây gạo ở ruộng dâu cổ thụ. Bọn trẻ con ở làng gọi ruộng dâu này là ruộng dâu cổ thụ vì ở đó có những cây dâu rất to. Thường những cây dâu ở bãi bồi thân chỉ to như cổ tay em bé, cao đến ngang ngực thanh niên. Vậy mà những cây dâu ở đây có thân to như cây mít bà trồng đã mấy mươi năm. Thân cây sù sì, tán lá rộng nhưng lá dâu nhỏ và cần. Đây là nơi bọn trẻ rất thích nhưng cũng là nơi bị cấm đoán. Người lớn cứ dọa bọn trẻ:

- Đứa nào bén mảng ra đây con tinh dâu nó bắt nhập vào cây dâu.

Từ xa Lụa nghe tiếng xôn xao, tiếng nói tiếng cười như họp chợ. Lụa lại thấy chân mẹ bước lú lú hơn, đến gần thì ra chợ thật. Lụa thấy từ các con đường nhỏ có vô khối người đi đổ dồn vào ruộng dâu cổ thụ. Chỗ đông người Lụa phải theo sát mẹ hơn để khỏi lạc. Mẹ Lụa đi đến gốc dâu chưa có ai ngồi cất thúng đội trên đầu xuống đất rồi bày chuối, bày chanh lên đó. Cạnh đó mẹ để bát nước. Mẹ ngồi bán hàng. Lụa thầm nghĩ: - Mẹ đi bán hàng ở chợ đêm sao lại phải giấu mình, lý ra mẹ nên rủ cả mình đi cho vui chứ. Nghĩ rồi thấy yên tâm, Lụa đi chơi chợ. Chợ đêm trăng sao mà đẹp thế, tiếng lao xao, tiếng nói cười, tiếng mua bán là thật. Nhưng những bước chân người sao cứ như bay, như lướt thế kia. Mặt người thì rạng rỡ, hoan hỉ. Những người gặp nhau mừng rỡ, có người tủi tủi hờn hờn rồi ôm choàng lấy nhau như chẳng muốn rời. Sau đó lại đưa nhau đến ngồi dưới gốc dâu. Đa phần cứ ngồi thế, chứ ít người mua bán. Chợ có tiếng sáo cất lên. Tiếng sáo vi vút reo vui. Giờ Lụa nhảy chân sáo thật. Tiếng sáo rộn rã quấn vào từng bước chân Lụa. Lụa lại thấy hai má mình nóng bừng. Cô đi theo hướng có tiếng sáo. Dưới một gốc dâu có một người đàn ông đang thổi sáo. Trước mặt người ấy bày một mớ sáo trúc. Lụa sà đến đứng sáo trúc cầm một cây ngắm nghía. Người đàn ông ngừng thổi hỏi Lụa:

- Cô cũng thích sáo trúc ?

- Vâng

- Để tôi chọn hộ cô một cây.

Lụa ngừng mặt lên nhìn. Người đàn ông còn trẻ, mặt thanh tú.

- Mấy tiền?

- Một quan.

Lụa sờ túi áo mới chợt nhớ ra cô không mang tiền, vì cô đang đi ngủ mà.

- Tôi quên tiền rồi.

- Không sao, lần sau cô mang trả tôi cũng được.

- Thế cô, biết thổi sáo không? Cô thổi thử đi.

- Tôi chưa biết thổi.

- Thế để tôi dạy cô thổi nhé. Đây cô bịt các ngón tay vào các lỗ này, thế. Cô lấy hơi thổi vào cái lỗ này...

- Tôi học sau vậy. Bây giờ thì anh thổi sáo cho tôi nghe đi.

Tiếng sáo réo rất lại vang lên, từng khúc, từng khúc. Có khúc da diết buồn, có khúc rộn rã. Có khúc bay bổng, có khúc lắng sâu... Lụa không đi xem chợ được nữa, cô chìm trong tiếng sáo với những cảm giác lạ lần đầu sống động trong cô.

Trăng đã ngả trên đầu ngọn tre, người thanh niên ngừng thổi sáo bảo với Lụa:

- Chợ sắp tan, đến lúc tôi phải về rồi. Cô cầm lấy cây sáo của tôi đi, rồi phiên sau cô đến trả tiền tôi cũng được.

- Tôi chả lấy sáo của anh đâu, tôi đã biết thổi sáo đâu mà lấy về làm gì.

- Thế phiên sau cô có đến nữa không? Cô đến nữa nhé. Tôi chờ cô ở đây tôi sẽ dạy cô thổi sáo.

- Chào anh, lần sau tôi sẽ đến.

Nói rồi Lụa ba chân, bốn cẳng rảo bước. Lúc đi ngang qua chỗ mẹ cũng thấy mẹ dọn hàng vào thúng.

Lụa đi nhanh về nhà, xuống cầu ao rửa chân rồi chui ngay vào màn nằm điều chỉnh cho hơi thở đều đều. Khoảng 10 phút sau mới nghe tiếng mẹ về. Con buồn ngủ nhấn chìm Lụa vào giấc ngủ thiếu nữ.

Sáng hôm sau hai mẹ con Lụa cùng dậy muộn hơn mọi ngày. Tiếng lợn đói réo ầm trong chuồng hai mẹ con mới quáng quàng trở dậy. Mẹ trách Lụa:

- Mẹ mệt dậy muộn đã đành, con sao hôm nay cũng ngủ quên à?

Nói thế nhưng Lụa thấy mặt mẹ rạng rỡ, vui sướng. Điều mà Lụa rất ít gặp ở mẹ.

Trong lòng Lụa cũng có sự biến đổi lạ thường. Ngoài những lúc bận làm việc đồng áng, việc nhà thì thôi chứ có lúc nào rồi một chút là ý nghĩ của Lụa lại quay về cái đêm rằm tháng 5 ấy. Và người thanh niên bán sáo luôn trở lại trong ý nghĩ của Lụa với một sự mê, dịu dàng. Lụa mong cho chóng đến cái ngày rằm tháng sau.

Đêm rằm tháng sau rồi cũng đến. Lụa quan sát mẹ, một hành trình dường như đã thành thói quen ở mẹ. Về mặt mẹ đầy háo hức, chờ đợi. Cái điều Lụa cũng ít thấy ở mẹ.

Đã quen đường nên Lụa không còn phải bám theo chân mẹ nữa. Đợi mẹ đi ra khỏi nhà, Lụa dậy châm ngọn đèn hạt đỗ, lấy chiếc gương nhỏ ra soi. Chải lại mái tóc rồi vắn lên gọn ghẽ. Lụa không quên cài chiếc lược sừng vào tóc như để trang điểm giống các cô gái trong làng thường làm. Lấy mấy quan tiền dành dụm trong ống bỏ vào túi áo. Lúc bấy giờ Lụa mới thong dong đi.

Lụa đi chậm trên con đường ruộng. Lúa mới cấy đang bén rễ mà đã toả mùi thơm. Trong lòng phơi phới, Lụa thò tay khẽ vuốt mấy ngọn lúa dưới ruộng. Như được thể các ngọn lúa cù vào chân Lụa như để trêu: - Tôi biết cô rồi đấy nhé.

Khi đến nơi chợ đã đông người. Lụa đến gốc dâu mẹ ngồi khi trước đã thấy mẹ ngồi đấy với chiếc vĩ buồm bày hàng ra bán. Lụa đi tìm gốc dâu của người bán sáo vẫn chưa nghe tiếng sáo cất lên. Chắc là người ta chưa đến. Thì đi xem chợ đã.

Lạ kỳ sao chợ chỉ bán có hoa quả. Rặt không thấy một hàng cá, hàng tôm, hàng rau, hàng cám, hàng gạo, hàng mắm, hàng muối nào cả. Đầu chợ cũng chẳng có mấy hàng lò rèn như những chợ ban ngày. Cuối chợ chẳng thấy hàng con giống, con má nào. Thay vào đó lại thấy hàng bán chữ. Cái hàng bán chữ này ở chợ ban ngày chỉ giáp Tết mới có. Ồ lạ nhỉ. Điều băn khoăn của Lụa chưa giải thích được thì tiếng sáo cất lên. Lụa mãi mót rảo chân về nơi có tiếng sáo.

- Chào cô, cô đây rồi. Tôi chỉ lo cô không đến.

Tiếng nugar bán sáo reo lên khi trông thấy Lụa.

- Hôm nay tôi mang tiền đi đấy. Tôi sẽ mua cho anh một cây sáo.

- Cô đến là tôi vui lắm rồi. Cô ngồi xuống đây tôi dạy cho cô thổi sáo. Tôi tên là Thắng, còn cô tên là gì?.

- Tôi tên là Lụa.

- Tên cô hay quá. Lụa dẹt từ tầm ăn lá dâu quê mình phải không?

- Tôi cũng không biết, mẹ bảo tên cha đặt cho tôi đấy.

Người thanh niên bán sáo dạy cho Lụa thổi sáo rất nhiệt tình. Nhưng thực ra Lụa chỉ thích nghe người ấy thổi sáo thôi.

Tiếng sáo réo rất lại vang lên từng khúc, từng khúc. Lần này có khác là không có khúc nào buồn, chỉ có những khúc vui. Có lúc tiếng sáo reo vui đến mức Lụa phải đứng lên. Cô dang tay quay vòng và miệng ngâm nga hát. Rồi cô bỗng sợ mẹ biết nên bịt chặt miệng lại ngồi xuống bên cạnh người bán sáo. Anh thanh niên hỏi Lụa:

- Cô có vui không?

- Có, chưa khi nào tôi vui nh thế.

- Lụa bao nhiêu tuổi?

- Tôi 16.

- Thế Lụa gọi tôi là anh đó. Tôi đã 20 tuổi rồi.

- Anh Thắng ơi, phiên chợ nào anh cũng đi bán sáo ở đây ?

- Đúng vậy.

- Em thấy có ai mua đâu?

- Thi thoảng cũng có người mua đấy. Nhưng anh cũng không cần bán đâu. Anh chỉ đến đây gặp mọi người cho vui thôi.

- Sao em cũng đến đây?

- Em theo mẹ . Mẹ không biết em đi theo mẹ thế này đâu. Mẹ bắt được mẹ giận đấy. Mẹ chưa bao giờ nói cho em biết về cái chợ này .

- ừ, đáng lẽ em đừng đến đây.

Giọng người thanh niên chúng xuống, buồn .

- Sao thế hả anh. Cái chợ này vui lắm mà.

- Lụa xinh quá. Em có biết em xinh không?

- Có mấy anh thợ cày cũng trêu em như thế.

- Thế em đã có ai hỏi chưa.

- úi, em còn bé. Nhưng mà mẹ bảo cũng phải nhận lễ nhà ai đấy chứ nếu không thì ế mắt.

- Vậy em, em ...

- Có điều gì mà anh không nói được vậy hả anh?

- Sắp tan chợ rồi. Em cho anh chiếc lược của em nhé. Nếu không em cho anh mượn, phiên sau anh sẽ trả.

- Nếu anh thích thì anh cầm đi. Mẹ có hỏi em sẽ nói dối là đánh rơi ở cầu ao rồi.

- Em ơi, phiên sau em lại đến nhé. Em mà không đến anh buồn lắm đấy.

Dùng dằng mãi Lụa mới rút được bàn tay ra khỏi tay Thắng để về nhà.

Sáng ấy hai mẹ con lại dậy muộn.

Phiên chợ rằm tháng 7 đông nghịt người. Đặc biệt là rất nhiều người gầy gò, ăn mặc rách rưới, vẻ mặt rầu rầu, buồn bã. Lụa đã giấu chuẩn bị một ít quả ổi, quả na, quả chuối. Định bụng sẽ đưa cho Thắng để anh mang về làm quà cho các em. Chứ mấy phiên rồi có bán được cây sáo nào đâu, làm gì có tiền mà mua quà.

Len mãi mới đến được chỗ Thắng ngồi. Thấy Lụa, Thắng vui mừng khôn tả. Thắng cầm hai bàn tay Lụa dặt đến bên cạnh ngồi không bỏ ra nữa.

- Lụa ơi, không được gặp em anh buồn lắm. Anh nghĩ kĩ rồi. Anh sẽ bảo mẹ anh mang lễ vật đến nhà em để hỏi em. Em nhận lời với anh đi nhé.

Nhưng em chưa nói gì với mẹ cả. Em sợ mẹ không đồng ý.

- Thế em có đồng ý anh không?

- Nhưng mà làm vợ thì phải làm như thế nào.

- Em cứ nhận lời anh đi. Anh sẽ thổi sáo cho em nghe. Anh sẽ không bao giờ làm em buồn đâu.

- ừ, thế em đồng ý làm vợ anh đấy.

- Lạy trời, cảm ơn em.

Nói rồi Thắng kéo tay Lụa chạy tuốt về hóng ruộng dâu xanh ngút đầu. Chỗ này vắng vẻ không có người qua lại. Thắng ngồi xuống bãi cỏ kéo Lụa vào lòng mình, vòng tay ôm chặt lấy Lụa rồi thớm vào má Lụa. Khi đôi môi của Thắng chạm vào má Lụa, Lụa có cảm giác như da thịt mình tách ra để một luồng khí trời thổi vào chạy giần giật xuống đến chân, rồi chạm vào đất đẩy cả cơ thể Lụa bay vút lên trên không như cánh sáo diều. Một thứ âm thanh không thể tả được reo vang bên tai Lụa. Là tiếng sáo của Thắng, lời âu yếm của mẹ, tiếng con chim chích mỗi sáng hót trên cây nhãn trong vườn, tiếng con ve rộn rã và tiếng lúa thì thầm quấn vào chân, gheo cô. Thời gian của những kẻ yêu nhau sao mà trôi nhanh.

Thắng giục Lụa nhanh chân chạy về nhà kéo mẹ biết.

- Anh sẽ đưa em về, chợ tan rồi.

Lụa không có cảm giác bực đi mà lướt trên đồng.

Trước khi ngủ Lụa thấy trong lòng đầy xốn xang, một cảm giác lạ mà cô chưa thấy bao giờ. Giấc ngủ đêm lại đưa cô vào một cơn mơ lạ. Thắng nằm bên cạnh cô vuốt ve, bàn tay anh động đến đâu thì da thịt cô mở ra đến đó. Một luồng khí trời tinh khiết, một dòng nước nguồn tinh khiết, một tia chớp chói sáng bủa vây cơ thể Lụa. Cô nép vào người Thắng. Sáng hôm sau hai mẹ con Lụa cùng dậy muộn. Mẹ dậy trước phải sang đánh thức Lụa mới dậy. Mặt mẹ có vẻ lo lắng:

- Con bị ốm à? Sao mặt con xanh xao thế kia.

- Không, con không cảm thấy ốm. Con khỏe mà.

Chợt nhớ lại giấc mơ Lụa thấy kinh hãi. Sợ mẹ biết Lụa vùng dậy chạy ra giếng múc thau nước vục mặt vào đó. Mẹ Lụa nhìn theo con thắc mắc:

- Con bé này lạ quá.

Rồi bà tự trả lời:

- Chắc là có đám nào hỏi đây.

Cho đến phiên chợ sau, đêm nào Lụa cũng có giấc mơ kỳ lạ. Nhưng cũng vì những giấc mơ ấy mà Lụa ngày càng hao gầy xanh xao.

Đêm rằm tháng 8, trăng như sáng hơn các đêm rằm khác. Thắng đón Lụa từ cổng chợ.

- Anh nhớ em da diết.

- Ôi!

Xuýt nữa thì Lụa buột miệng ra rằng: Đêm nào mà anh chẳng gặp em.

- Em không thấy khoẻ ?

- Em khỏe mà.

- Anh đã bảo mẹ việc của chúng mình rồi. Mẹ bảo chờ ngày lành tháng tốt sẽ mang lễ vật sang hỏi em.

Thắng lại dẫn Lụa ra ruộng dâu xanh không có người qua lại. Thắng ngồi thổi sáo để Lụa dựa vào lòng...

Sau phiên chợ Lụa càng xanh xao hơn. Chẳng được nữa mẹ Lụa phải vấn cật con gái:

- Con nói thật cho mẹ đi. Nhà có hai mẹ con. Mẹ đã ở vậy nuôi con. Con có mệnh hệ nào mẹ sống sao được. Con có phải lòng ai không con. Hay có người nào bỏ bùa bỏ ngải cho con.

Lụa một mực im lặng. Đến khi nước mắt rơi ướt mặt mẹ thì Lụa chẳng được nữa. Cô òa khóc:

- Mẹ ơi, có anh Thắng ở bên Vóc hỏi con làm vợ. Con đã nhận lời anh ấy. Anh ấy bảo mẹ anh ấy đang chọn ngày lành tháng tốt để đưa lễ vật sang hỏi con.

- Có chuyện ấy mà con cứ giấu mẹ. Vậy sao không thấy nó đến nhà chơi.

- Con chỉ gặp anh ấy ban đêm.

Linh cảm của người mẹ làm bà giật thót mình. Trong đầu người mẹ sắp trước một dự định...

- Bà ơi, cho tôi hỏi thăm đường một chút. Bà có biết cháu Thắng con bà Bản ở chỗ nào không.

- Ấy nhà bản thì tôi có biết, nhưng bà hỏi cháu Thắng thì... thì... Chắc là bà từ xa đến nên chưa biết chuyện. Thôi để tôi dẫn bà đến nhà Bản.

Bà già tốt bụng te tái dẫn mẹ Lụa đến nhà Bản, từ ngõ bà réo to:

- Nhà Bản ơi có khách xa đến này.

Một người đàn bà có gương mặt phúc hậu già hơn mẹ Lụa một chút ra đón khách:

- Mời bà vào chơi.

- Bà ơi, cho tôi hỏi thăm cháu Thắng.

Người đàn bà hơi chững lại một chút rồi òa khóc:

- Ôi bà ơi, cháu Thắng nó chết rồi, mấy tháng trước cháu lên rừng dẫn trúc về làm sáo bị con rắn xanh nó mổ, cháu chết đã xanh cổ rồi bà ạ.

- Thế, tôi quen cháu đã lâu nay có dịp qua vùng này vào thăm cháu. Không biết cháu mất rồi. Bà cho tôi vào thắp nén hương cho cháu.

Mẹ Lụa châm ba nén hương cắm vào bát hương của Thắng rồi nhìn lên tấm ảnh người con trai khôi ngô tuấn tú. Bà tiếc rê: - Nếu người này còn sống làm con rể ta chẳng tốt sao.

Rồi bà khẩn:

- Âm, dương hai cõi khác nhau làm sao mà lấy được nhau. Nếu có linh thiêng xin phù hộ cho em Lụa khoẻ mạnh, lấy được một tấm chồng tốt.

Bà mẹ Thắng mời mẹ Lụa ngồi xươì nước. Xong tuần nước thì hai người phụ nữ như đã thân nhau. Bà mẹ Thắng kể:

- Bà ơi, tôi đang rối ruột chẳng biết tính sao đây. Mấy tháng trước thằng Thắng về báo mộng nó muốn lấy vợ, bảo tôi sắm lễ vật đi hỏi vợ cho nó.

- Thế người nó muốn lấy ở đâu hả bà?

- Nó có nói mà tôi quên mất, mộng mị là quên ngay ấy mà.

- Khổ, cậu ấy chết trẻ quá, còn ham cõi dương.

Mẹ Lụa đau đớn khi biết con mình yêu phải người âm nhưng vốn bà là người cứng rắn. Về nhà bà hỏi Lụa:

- Con đã đi chợ Rằm ở gốc dâu cổ thụ ?

- Sao mẹ biết.

- Thắng của con chết rồi.

- Trời ơi, sao thế được hả mẹ?

Mẹ Lụa bèn kể cho Lụa nghe về cái chợ kỳ lạ :

Phiên chợ ấy chỉ họp vào ngày rằm hàng tháng, cả người âm và người dương cùng họp chung. Người dương đi chợ thì phải mang theo bát nước, nếu có ai mua hàng của mình phải thả đồng tiền vào bát nước, nếu đồng tiền chìm là tiền dương, còn tiền nổi là tiền âm. Là tiền âm thì không bán, vì sáng ngày tiền hoá thành đất cả. Mẹ đi cái chợ ấy có bán mua gì đâu mà chỉ để gặp cha con thôi. Mỗi tháng mẹ được gặp cha một lần. Nhưng khi gặp mẹ bố con cũng có vui đâu. Ông ấy đã có cuộc sống riêng của ông ấy rồi. Thương mẹ mà cứ phải gặp đó thôi. Nghe mẹ kể Lụa khóc nức nở. Cô thấy thương cho Thắng quá.

-Sao có thể như thế được hả mẹ. Con không thể tin được điều đó.

-Con ơi, con hãy cố gắng bình tâm lại. Đến phiên chợ rằm tới mẹ con mình cùng đi.

Phiên chợ rằm tháng 9 hai mẹ con Lụa đi trong nỗi buồn đeo nặng. Trăng rằm trong không khí se se lạnh mùa thu như ngưng đọng lại vạn vật. ánh trăng mùa thu vàng hơn. Chợ đã đông người, mẹ kéo Lụa đến gốc dâu cổ thụ mẹ hay ngồi.

-Phải lúc nửa thì bố con mới đến. Bố nhớ con lắm, nhiều lần bố bảo mẹ đưa con đi cùng nhưng mẹ sợ. Thế mà cái điều mẹ sợ nhất đã xảy ra.

-Này con, con có còn nhớ mặt bố không?

-Lâu lắm rồi con chỉ nhớ mang máng thôi.

-Con cứ ngồi đây chờ bố đến đã nhé.

Tiếng sáo vang lên làm lòng dạ lụa rối bời. Cô chỉ muốn chạy ngay đến bên Thắng nhưng còn ngại mẹ. Nhận thấy sự bồn chồn của con gái mẹ an ủi:

-Con ngồi đây chờ mẹ một lát, mẹ chạy ra đây một tí. Khi mẹ về con sẽ được gặp Thắng. Gái ngoan nên đầu rất nóng lòng muốn gặp người yêu Lụa cũng nghe lời mẹ.

Một lúc lâu có một người đàn ông tiến về phía Lụa. Bố đứng bố rồi. Tiếng reo trẻ thơ vang lên trong đầu Lụa. Tuy nhiên cô gái 16 tuổi đã biết e thẹn trước bố:

-Con chào bố.

-Chà con gái bố lớn quá rồi. Để bố ngắm con gái bố tí nào.

Bố đến bên Lụa cầm lấy tay Lụa .

- Con gái bố xinh quá.

Sau phút mừng tủi bố con gặp nhau,Lụa hỏi bố:

-Bố ơi, mẹ nói sao khi gặp mẹ bố lại không vui.

-Bố rất vui con ạ, vui rồi lại buồn. Buồn vì hiện tại mỗi người có một cõi sống riêng biệt không thể nào chăm sóc cho nhau. Giá mẹ con đừng nặng lòng với bố đến thế, cứ lấy một người đàn ông nào đó trên dương gian để người ta chăm sóc lúc trái gió trở trời, lúc buồn đau cô quạnh . Bố biết có lúc mẹ khắc khoải cô đơn mà không có cách gì để động viên an ủi mẹ. Hàng tháng chỉ được gặp nhau vội vã trong phiên chợ rằm này lại càng làm mẹ con khắc sau ký ức. Bố buồn vì nỗi như vậy con ạ.

- Nhưng mà...

- Con định nói gì cứ nói cho bố nghe nào.

- Con thấy không phải chỉ là nhớ lại ký ức đâu, mà là thật đấy bố ạ. Nếu đêm nào bố cũng về bên mẹ, mẹ sẽ rất vui sướng thật đấy.

- Con muốn nói đến những giấc mơ ? Đó chỉ là mộng thôi con ạ. Khi con nhắm mắt vào thì giấc mộng sẽ đến. Khi con mở mắt ra chỉ còn nỗi nhớ thôi. Mà người dương gian các con thì rất cần những thứ khi mở mắt ra cơ...

Trong khi Lụa đang nói chuyện với bố thì mẹ Lụa đã lẳng lặng đi tìm Thắng. Cũng như con gái bà hướng theo tiếng sáo đang ra rít vang lên để tìm người. Kia rồi, thắng vừa thổi sáo vừa nhấp nhòm như chờ ai.

-Cậu bán cho tôi một cây sáo.

-Bà cũng thích thổi sáo ?

-Tôi muốn mua về cho con gái.

-Con gái bà thích thổi sáo .

-Nó rất thích thổi sáo. Đặc biệt là nó mê tiếng sáo cậu vừa thổi.

-Thế con gái bà là..là..

-Nó tên là lụa.

-Vậy hôm nay Lụa không đến ?

-Cậu Thắng ơi, tôi đã đến nhà cậu, gặp mẹ cậu và biết chuyện của cậu. Tôi rất lấy làm buồn. Tôi biết cậu yêu thương con Lụa nhà tôi lắm, con Lụa nhà tôi cũng thương cậu.

Nhưng cậu là người âm, con Lụa là người dương. Âm dương cách trở cả một đời người thì làm sao mà sống chung với nhau được. Cậu có khôn thiêng phù hộ cho em nó lấy được một tấm chồng tốt trên dương gian như những người bình thường trên khác. Nếu là duyên phận trời định chúng tôi xin nhận cậu làm con cái trong nhà, hàng tháng thấp hương, hàng năm giỗ cậu.

Nước mắt rơi ướt mặt mẹ Lụa. Thắng cũng khóc . Một lát bình tĩnh lại Thắng nói với mẹ Lụa:

-Bà đã nói vậy cháu chẳng còn biết nói thế nào nữa. Chỉ xin cho cháu được thỉnh thoảng gặp Lụa.

-Tôi xin cậu, nếu cứ gặp nhau thì đến khi nào con Lụa nó mới quên được cậu. Cậu đừng gặp em nó nữa.

-Vâng thế thì bà cho cháu gửi lời hỏi thăm Lụa, chúc cô ấy tìm được một người chồng tốt. Nói rồi Thắng thu xếp đồng sáo ra về.

Mẹ Lụa chép miệng: -Rõ con nhà tử tế mà sao yếu mệnh.

Mẹ Lụa trở về gốc dâu hay ngồi để gặp chồng. Như mọi bà mẹ có những mảnh khoé khi con gái đến tuổi cập kê, mẹ bảo lụa:

-Con đến gặp Thắng đi.

Lụa như mờ cờ trong bụng lao vút đi. Đến gốc dâu Thắng hay ngồi chỉ có ánh trăng sáng chiếu qua tán lá mờ tỏ. Lụa đứng ngẩn ngơ. Thình không chỉ có tiếng lao xao của lá cây và tiếng nói đứt đoạn của các cuộc chia tay. Lụa nghĩ hay là Thắng chờ cô ở bãi dâu bồi. Cô nhanh chân bước âê bãi dâu bồi nhưng cũng không thấy bóng người đâu. Buồn bã cô ôm mặt khóc...

Lụa lau sạch nước mắt khi đến gần gốc dâu nơi bố mẹ đang ngồi. Lụa nghe tiếng mẹ: -Có lẽ đây là lần cuối cùng em gặp anh. Em lo cho con Lụa lắm. Oan trái quá, tình yêu đầu đời của nó lại gặp bất chắc.

-Em nghĩ thế cũng phải. Thôi, em về lo cho cuộc sống của mẹ con em. Anh cũng chỉ biết phù hộ cho mẹ con em thôi. Em nhớ an ủi con để nó vượt qua đận này.

-Dẫu không được gặp anh nữa nhưng những kỷ ức về anh sẽ theo em suốt đời.

-Nếu em cứ nghĩ mãi về anh như thế em sẽ khổ đấy, có lúc phải quên anh đi. Anh muốn em cũng có một người đàn ông nào đó trên dương gian chăm sóc, có thể anh mới yên tâm.

-Em sẽ nghĩ về những điều anh nói...

-A Lụa đã về đấy con, con có gặp được Thắng không?

-Hôm nay anh ấy không đến.

-Thế thì con vào chào bố đi rồi mẹ con mình về, muộn rồi.

Bố cầm tay Lụa âu yếm:

-Con gái ngoan của bố. Rồi con sẽ gặp được một người yêu thương con như Thắng đã yêu con thôi. Người ấy sẽ chăm sóc con bằng những hành động cụ thể chứ không phải bằng mộng mị, bằng kỷ ức đâu con ạ. Dẫu vậy bố cũng biết thời gian trước mắt đối với con là rất khó khăn. Cố gắng lên con nhé.

Nghe bố nói Lụa không giữ được nữa, nước mắt cô vỡ oà, tức tưởi. Bố ôm Lụa vào ngực bố. Rõ ràng Lụa nhìn thấy là ngực bố hằn hoi nhưng không phải là da thịt người mà chỉ như không khí cô đặc lại mà thôi...

-Con thấy không, đúng bố mà không phải bố.

Từ đó không bao giờ Lụa gặp lại Thắng nữa. Gái ngoan nên Lụa chỉ khóc âm thầm. Cô làm nhiều việc nhà, việc đồng để không có thời gian dành cho mình.

Mẹ Lụa cũng không bao giờ gặp bố nữa. Bà đi vận động thập phương đóng góp tiền của lấy tiền xây một ngôi chùa ở dưới những gốc dâu cổ thụ. Một ngôi chùa rất đẹp có tên là chùa Dâu. Ở trong ngôi chùa này người âm người dương có thể gặp nhau qua kỷ ức trong mờ ảo khói hương. Từ khi có ngôi chùa này thì phiên chợ rằm kỳ lạ đó không còn nữa./.

Con mang cuộc đời của mẹ

Cảm nhận đầu tiên trong tôi là một con đường nhỏ ngoằn ngoèo, với hai bức thành đất rất cao. Phía trên đầu bầu trời cũng bị cắt thành những đường nhỏ. Trên tay tôi có một búp bê và một cái giỏ trong đó có những quả phi lao khô. Tôi cứ đi theo con đường trước mặt. Lâu lắm, thời gian như vô tận, tôi đi đến hết con đường. Ở đó có những bậc thang bằng đất. Tôi cố sức leo lên những bậc thang đó nhưng nó cao quá. Tôi suýt òa khóc thì nhìn thấy một rễ cây thò lò ở trên đầu tôi. Tôi đu vào rễ cây rồi leo lên các bậc thang. Trên mặt đất là một vườn cây to, tỏa bóng rợp mặt đất. Dưới nền đất những lá rụng được quét gọn thành một đống, sạch sẽ. Nắng chiếu qua vòm lá thành những quả bóng to, nhỏ khác nhau trên mặt đất. Tôi đi quanh những gốc cây và cảm thấy muốn hát. Rồi một cơn buồn ngủ kéo

đến. Tôi nằm trên đồng lá và ngủ ngon lành. Trong giấc ngủ tôi mơ thấy những điều đẹp đẽ.

Khi tôi đang chìm trong giấc ngủ thiên thần thì tôi đâu biết rằng mẹ tôi đang khốn khổ vì tưởng đã đánh mất tôi rồi. Máy bay Mỹ ập đến, người ta bế lũ trẻ bỏ xuống hầm, rồi phải đi sơ tán đồ đạc. Bọn trẻ ngồi tùm tùm lại một chỗ. Còn tôi đi lang thang. Máy bay Mỹ cút đi, những bà mẹ đi tìm con, mẹ tôi không tìm thấy tôi đâu cả.

Tôi mở choàng tỉnh vì thấy có ai đó bế tôi lên. Tôi mở mắt và nhìn thấy một người đàn ông mặc áo thun đen. Ông cười với tôi. Tôi bảo ông rằng, trong đồng lá kia còn con búp bê và lẵng quả phi lao nữa. Ông bế tôi quay trở lại lấy hai thứ đó rồi đi vào nhà thờ. Một lúc lâu sau, có người chạy đi báo mẹ tôi đến nhà thờ đón tôi. Nhìn thấy tôi, mẹ Òa khóc, rồi chạy đến túm tóc tôi lôi xềnh xệch:

- Con ranh con khốn nạn này, mày đi đâu mà để tao tìm đứt cả hơi. Sao mày không bị bom nó vùi đi cho rồi.

Lúc đó cha không có mặt ở đây.

Khi đó tôi lên bốn nhưng sau tôi còn có hai đứa em trai nữa, một đứa lên hai và một đứa mới mấy tháng. Nơi chúng tôi đang sống không phải là quê của cha mẹ tôi mà là nơi họ làm việc. Nhưng đối với tôi đó lại là nơi chôn rau, cắt rốn. Ngày tôi ra đời là thời kỳ đất nước đang thịnh vượng, thế nhưng tôi lại được cắt rốn bằng lưới liềm cắt lúa. Chuyện thế này, lúc mẹ tôi lên cơn đau đẻ, được cha tôi đưa đến trạm xá. Bà trạm xá trường kiêm đỡ đẻ, kiêm y sĩ kê đơn, kiêm y tá tiêm chích thuốc khóa cửa đi ăn cỗ mãi bên xã khác. Cha tôi để mẹ tôi ngồi ở chiếc ghế chờ rồi mượn xe đi tìm bà y sĩ. Mẹ tôi quần quai trên ghế, cơn đau mỗi lúc một tăng. Một bà đi kiếm rau lợn thấy mẹ tôi đau dữ quá bèn vào giúp đỡ. Sau thấy mẹ tôi đẻ đến nơi mà vẫn chưa thấy bà đỡ và cha tôi về. Bà bảo với mẹ tôi:

- Cô chịu khó nằm đây, tôi vào tìm bà Mụ, ngày chưa có trạm xá bà ấy đỡ cho cả làng này đấy.

Chưa đầy năm phút sau đã thấy bà quay lại cùng bà Mụ. Trên tay bà Mụ cầm một chiếc liềm đen sì. Bà Mụ khám cho mẹ tôi thấy cái đầu tôi lấp ló cửa dạ bèn giục bà đi hái rau lợn:

- Chị kiếm cho tôi mấy cái tàu lá chuối khô, kiếm đâu được cái chậu nữa chứ, không thì bần tóa ra đây về bà trạm trường lại mắng cho.

Thế là tôi ra đời trên cái ổ chuối khô, được bà Mụ cắt rốn bằng lưới liềm. Bà Mụ bảo: Trong các vật dụng của nhà nông thì chỉ có lưới liềm sạch nhất vì chỉ để cắt lúa và cắt rốn trẻ con. Ca đẻ mẹ tròn con vuông xong thì bà trạm trường và cha tôi mới về đến nơi. Bà trạm trường trách mắng mẹ tôi:

- Cô lười thời quá, sao không chờ tôi về. Phần khoa học hết sức, ai lại cắt rốn bằng liềm. Nằm lại đây theo dõi.

Bà Mụ nghe thế chỉ tùm tùm cười rồi ra về. Hai ngày sau mẹ tôi bế tôi về nhà vì tôi chẳng bị làm sao cả. Câu chuyện này được cả làng biết, hễ ai nhìn thấy mặt tôi cũng kể. Tôi được nghe có lẽ hàng trăm lần.

Càng lớn lên tôi càng thấy vùng quê tôi ở sao mà đẹp thế, lắm điều kỳ lạ thế. Ngày ấy, tôi có khái niệm về mùa, một năm đối với tôi chỉ có hai dịp Tết và hè.

Tết, ấy là khi cam trong vườn nhà bác Thọ ở bên cạnh nhà tôi đỏ rực. Cỏ ở bờ mương xanh ngắt mỡ màng. Cỏ chen mọc cả vào lối đi, cỏ che những vết chân trâu lồi lõm. Mẹ thay cho tôi một chiếc áo trắng và dặn:

- Mày đi chơi đâu thì đi, đến chiều tối là về. Ngày mai mừng một chớ có vào nhà ai, cái thứ con gái đến nhà mừng một là đồng cả năm, người ta chửi cho thì tao đánh chết.

Tôi phải nhớ lời mẹ dặn. Sáng mừng một, mẹ tôi để cho tôi ngủ thoải mái. Bố mẹ sắp cơm cúng xong mới gọi chúng tôi dậy ăn uống. Ăn xong mẹ chia cho một ít bánh kẹo. Tôi gói vào khăn mùi xoa để dành cho cái Hoa. Nhà nó có nhiều bánh chưng hơn nhà tôi nhưng lại không có bánh kẹo, vì bố mẹ nó làm ruộng. Tôi đi ra ngõ, mẹ tôi gọi với theo:

- Nhớ đừng vào nhà ai đấy.

Tôi đi một mạch ra bờ mương. Nước đồng trong veo chưa cấy lúa, chỉ có cỏ ở bờ vùng, bờ thửa xanh nổi lên trời. Từ cuối bờ mương, nơi giáp với làng bên xuất hiện một vài chấm nhỏ, rồi to dần, rồi tiếng cười, tiếng nói, rồi màu xanh, màu đỏ của áo xống phấp phới trong gió, những người họ hàng đi Tết nhau. Trong lòng tôi rạo rức đến kỳ lạ. Tôi muốn đi cùng những người họ hàng kia để đến những nhà họ hàng. Nhưng tôi chỉ được phép đứng dựa lưng vào gốc dừa để nhìn theo họ.

Mùa hè, bắt đầu từ những cơn mưa rào. Ngồi dưới một tàu lá chuối to làm nhà, bên cạnh hàng rào mắc mấy sợi tơ chuối làm khung cửi, ngắt mấy lá mùng tơi làm mâm cơm. Một gia đình nhỏ ở trên thiên đàng. Bông dậu mây đen kéo đến che khuất mặt trời. Mưa rơi nặng hạt trên tàu lá chuối. Rồi cơn mưa trút xuống bất ngờ. Tôi chạy vội vào nhà trú mưa. Mưa càng to thì nỗi buồn của tôi càng lớn. Tôi không hiểu nỗi buồn của tôi đến từ khi nào. Có khi từ một buổi trưa, tôi nằm trong lòng mẹ với sự thanh bình nhất, rồi tôi ngủ thiếp đi. Cơn mưa đánh thức tôi dậy. Mẹ đã đi làm rồi. Thế là nỗi buồn ập đến. Và ngay cả khi tôi không thức dậy vào cơn mưa thì từ cơn mưa nỗi buồn ùa vào tôi. Nỗi buồn đeo nặng cả cuộc đời.

Cơn mưa tạnh bất ngờ, nắng lại bùng lên. Sau cơn mưa tất cả bụi bẩn trên lá cây được gội rửa hết, chỉ còn lại màu xanh nguyên sơ của từng loài, lóng lánh những tia mắt cười dưới nắng. Sau cơn mưa là đến chuyện bố tôi đi bộ đội. Bố đi vào mùa hè, một buổi sáng, sau cơn mưa rào vào đêm. Ba chị em cùng mẹ đi tiễn bố. Nơi bố nhập ngũ sao mà đông vui thế. Rất nhiều cờ, có cả trống và rất đông thanh niên. Bố có lẽ là già nhất trong số họ. Mẹ cứ khóc còn chúng tôi thì cười và la hét với bố và những chú mà bố bảo là đồng đội. Bố đi buổi sáng, hết cả ngày hôm ấy đến đêm tôi không có cảm giác nhớ bố, mặc dù cho đến khi ấy tôi chưa bao giờ xa bố. Gần sáng, cảm giác lạnh, tôi quờ tìm bố để ôm lấy bố như mọi khi thì không thấy bố. Tôi nhớ bố đã đi rồi, tôi khóc khe khẽ. Mẹ tôi hỏi vì sao mà khóc, có đau hay nhức đầu gì không. Tôi chỉ khóc to hơn. Mẹ tôi dỗ:

- Nói đi vì sao mà khóc rồi sáng ra mẹ cho đi xem đám ma.

Tôi chưa bao giờ được đi xem đám ma nên tôi bảo với mẹ:

- Con nhớ bố lắm!

- Thế thì im đi, khóc gì cho bố mày sốt ruột, sốt gan, không khéo lại bị giặc nó bắn chết đấy. Nhớ chưa, bố mày chưa chết thì đừng có khóc, có nhắc gì làm bố rối ruột, không tỉnh táo mà tránh đạn được đâu. Tao cũng chẳng dám khóc đây này.

Nghe mẹ nói tôi sợ lắm, nên mỗi lần nhớ bố tôi phải chạy đi tìm cái gì chơi để khỏi khóc. Mùa hè, cái ngày đầu tiên tôi đến trường trời đầy nắng. Cô giáo dạy trên lớp, về nhà mẹ dạy thêm cho tôi. Cô giáo dạy dễ thuộc, mẹ dạy dễ nhớ. Mẹ có những câu thơ thế này: "O tròn như quả trứng gà; ô thì đội mũ- Ơ thì thêm râu. O, a hai chữ khác nhau; vì a có cái móc câu bên mình". Tôi cứ đọc theo mẹ thế mà thuộc. Nhưng đến hai chữ X và S thì tôi không sao phân biệt nổi. Mẹ cho tôi hai cái tát, một cái cốc, rồi bắt lực bảo:

- Tao chịu rồi con ngu dốt ạ, để mai cô giáo mày dạy cho mày.

Mùa hè, là những đêm đầy huyền bí. Những đêm không trăng trời tối đen như mực, lũ trẻ bắt đom đóm bỏ vào lọ cầm đi chơi. Một thằng lớn đầu têu bảo:

- Chúng mày có đến ngôi nhà ma không?

- Có sợ lắm không?

- Đi rồi khác biệt.

Thằng lớn đi trước, một lũ bé rờn rấn theo sau. Căn nhà nằm riêng ra một chỗ bên cạnh một gò đất nhỏ. Xung quanh có những luống hoa trắng tấp. Những con đom đóm lập lòe trong cỏ xung quanh nhà. Thằng lớn bảo:

- Đây thấy chưa, ma trôi lượn đầy xung quanh nhà. Chạy đi kẻo ma nó đuổi đấy.

Thế là ù té chạy. Những đứa bé vấp ngã bật khóc. Đứa không ngã cũng khóc. Nỗi sợ hãi đi cả vào giấc ngủ. Thế mà ngôi nhà ấy ban ngày ối đứa vào hái trộm hoa.

Một đêm, cách cái ngày bố đi bộ đội khá lâu, buổi tối mẹ giục chúng tôi đi ngủ sớm. Một

nỗi sợ hãi mơ hồ nào đó làm giấc ngủ của tôi chập chờn, nhưng vì có ngọn đèn dầu được mẹ vặn nhỏ bằng hạt đỗ để ở đầu giường mà tôi yên tâm ngủ thiếp. Giấc ngủ kéo dài khá lâu thì đứa em tôi đạp đổ đèn, căn nhà chìm vào bóng tối. Tôi tỉnh giấc, gọi mẹ không thấy mẹ đâu. Tôi gào khóc, không thấy mẹ đâu. Tôi liền mở cửa, cửa bị khóa từ bên ngoài. Hai đứa em tôi cũng thức giấc. Chúng tôi gào khóc cuống cuồng, và cùng hé mắt nhìn ra khe cửa. Bên ngoài cũng tối đen như mực. Một lúc lâu sau, tôi nhìn thấy cổng có một đốm lửa bằng hạt đỗ. Tôi gào to:

- Cho cháu xin tí lửa. Cháu sợ tối lắm.

Đốm lửa ngập ngừng định tiến lại phía cửa, rồi dừng lại. Tôi nài nỉ:

- Cho cháu xin tí lửa đi, em cháu làm đổ đèn rồi, cháu sợ tối lắm. Mẹ cháu đi vắng.

Đốm lửa đứng yên lặng rồi từ từ quay ra phía cổng đi mất. Tôi gào khóc thêm một lúc nữa rồi mệt quá vào giường nằm. Không gian im lặng, tiếng cầu kinh đã tắt từ lâu rồi. Tôi mệt mỏi ngủ thiếp đi. Sáng ra mẹ gọi dậy dặn dò để đi làm. Tôi ngơ ngác nhìn mẹ. Không hiểu đêm qua mẹ có đi vắng thật hay chỉ là một giấc mơ hãi hùng. Tôi tự đi xác minh xem, bởi tôi vẫn nhớ có một ngọn đèn hạt đỗ trước cổng nhà tôi. Nhưng hình như mọi người có điều gì muốn giấu. Họ im lặng nhưng đánh mắt sang nhau.

Mùa hè, những cái roi thật sự quất lên da thịt tôi. Khi tôi lên bảy mẹ giao cho tôi một việc: đun một ấm nước mưa để nguội cho cả nhà uống. Mẹ đi làm tôi kéo chúng bạn đến chơi thả đĩa ba ba, đi chợ Đồng Xuân... Vui không thể nào tả xiết. Nhưng cũng vì thế mà ấm nước sôi để nguội hết nhanh chóng. Sắp đến giờ mẹ về tôi mới bắc bếp đun nước. Tôi đút ra. vào bếp cháy đùng đùng mà mãi nước không sôi. Ở ngoài sân thì bọn chúng cười vui quá. Mẹ về ấm nước còn nóng không uống được thế là tôi bị mấy cái cốc bêu trán. Một lần tôi đổ đầy ấm nước để cạnh bếp định đun nhưng cuộc chơi đang vui, cuốn đi, nên quên mất. Mẹ về khen tôi ngoan biết nghe lời. Tôi im lặng và suy nghĩ. Để tránh đòn của mẹ thì bạn sau tôi chỉ cần đổ đầy nước mưa vào ấm và chẳng cần đun gì cả.

Tôi chỉ tránh được một việc như thế. Còn những cuộc đi chơi cùng mẹ tôi rất khao khát mà dường như chẳng bao giờ được toại nguyện. Một lần thấy tôi đang tha thần chơi ở đường, mẹ đạp xe đi qua, dừng lại bảo:

" - Về lấy mũ tao cho đi chơi". Tôi sượng quá nhảy chân sáo chạy về. Bỗng nhiên vấp phải hòn gạch ngã sóng xoài ra đường. Mẹ đang vui bỗng điên tiết đạp xe đi. Tôi chạy theo mẹ gào khóc: "Mẹ Oi, cho con đi với". Mẹ càng đạp nhanh hơn. Tôi hụt hơi ngã xuống bãi cỏ ven đường. Tôi thi gan nằm úp mặt cho đến khi mẹ quay về. Mẹ bẻ một cành roi thật to, quật và thề rằng: "Chẳng bao giờ tao cho mày đi đâu cả".

Lâu lắm mẹ quên mất lời thề, một chiều mẹ bảo tôi dọn cơm sớm ăn rồi cho đi chơi. Tôi sượng sun người, vừa bê mâm bát vừa hát. Bỗng: choang. Chao ôi! Tôi bị vấp phải bậu cửa. Mẹ lại điên tiết lên: ở nhà, không đi đâu nữa. Tôi đã hết lời van xin mẹ mà mẹ vẫn chỉ dất hai thằng em tôi đi. Tôi gào khóc dữ dội. Trời ập tối, tôi bỗng thấy mình thật bé nhỏ, cô đơn. Tôi nhớ đến bố. Mặc dầu vẫn nhớ lời mẹ dặn là không được khóc hờ bố vì bố chưa chết, để bố tỉnh táo mà tránh đạn nhưng tôi nghĩ, tôi chẳng còn ai thương nữa ngoài bố ra. Tôi khóc: "Bố ơi về với con đi, mẹ ghét con lắm. Mẹ chỉ yêu chúng nó thôi. Chẳng còn ai thương con cả". Giọng tôi khản đặc. Mệt mỏi quá tôi ngồi im lặng và mở to mắt để nhìn. Trước mặt tôi là một người mặc áo thụng đen đang nhìn chăm chăm vào tôi. Rồi người đó đưa tay cho tôi:

- Tâm hồn con bị lạc lối mất rồi, theo cha về để cha rửa tội lỗi cho con.

Tôi ngoan ngoãn đứng lên và lầm lũi bước theo người đó với cái đầu rỗng tuếch. Ông dẫn tôi vào một căn phòng rộng, thắp đèn măng-sông sáng trắng. Ông mở tủ rút cho tôi một chén nước và lấy cho tôi mấy chiếc kẹo, thứ kẹo này dù có dịp Tết tôi cũng chưa được ăn bao giờ. Ông chìa cho tôi nhưng tôi rút tay lại thành hai nắm đấm giấu chặt vào đùi. Tôi bậm chặt môi và nhìn trừng vào mặt ông. Thì ra ông không già như tôi tưởng, chỉ già hơn bố một ít thôi. Ông cũng nhìn thẳng vào mặt tôi rồi để kẹo và nước xuống bàn. Ông nhìn vào mặt tôi một hồi lâu và tôi cũng cứ giương mắt nhìn vào ông như thế. Ông rời mắt khỏi

tôi, rồi kéo ghế ngồi xuống bên cạnh.

- Nào con của ta, con hãy kể cho ta nghe vì sao con lại gào khóc như thế?

Tôi im lặng.

- Ta biết bố con đi vắng rồi nhưng bố con vẫn thường xuyên nghe thấy những lời con nói đấy.

- Có thật không hở cha? Nhưng bố con vẫn tỉnh táo để tránh đạn của quân thù chứ cha?

- Con nói sao?

- Mẹ con dặn, không được nhắc đến bố, nhớ bố cũng không được khóc, vì bố chưa chết, để bố tỉnh táo mà tránh hòn đạn mũi tên. Nhắc nhiều đến bố, bố rớt ruột lên.

- Mẹ con dặn thế à?

- Đúng không cha?

- Thế con kể đi, vì sao mà con gào khóc dữ thế?

- Vì con rất yêu mẹ con mà mẹ con lại không yêu con. Mẹ con đánh con, không cho con đi chơi cùng mẹ.

- Không đúng thế đâu, mẹ rất yêu con, mẹ không ghét bỏ con đâu. Chắc mẹ có lý do nào đó. Con ơi, cha muốn nói với con điều này. Con được sinh ra ở trên đời này là một kết quả đẹp đẽ nhất trong sự sinh sản của muôn loài. Bởi vậy con mang trong mình con một vũ trụ riêng. Con đã có những niềm vui, sự sung sướng phải không? Vậy sự khổ đau và nỗi buồn cũng sẽ tự mình con mang lấy. Con có thể chia sẻ với người này, người khác nhưng con hãy mang một chữ "nhẫn" bên mình. Có chữ nhẫn bên mình con sẽ thấy cuộc sống dễ dàng hơn. Con đừng oán trách cha mẹ làm gì. Dẫu sau này cuộc sống của con có khôn khổ đến nhường nào. Với bố con, con hãy ngày đêm cầu nguyện cho ông ấy, mong Chúa ở bên ông, che chở cho ông ấy.

- Nhưng mà nhà con không có Chúa.

- Cha biết, nhà con theo đời nhưng Chúa ở trong tim con ấy. Con hãy tin ông ấy sẽ che chở cho con.

Tôi và cha nói chuyện với nhau rất lâu. Tôi vui lên rất nhiều. Tôi quên hết cả mọi buồn phiền. Tôi uống hết cốc nước, ăn hết kẹo. Cha xoa đầu tôi:

- Khuya rồi đấy, con về đi kéo mẹ chờ. Con có sợ bóng tối không, cha sẽ đưa con về.

- Con không sợ đâu, con sẽ chạy một mạch. Ô, cha ơi, trăng kìa!

Trăng cuối tháng tỏa xuống đất trời vào lúc đêm đã khuya, vạn vật đã im lìm trong giấc ngủ. Cỏ cây cũng đã ngủ say, ánh trăng cù vào lá, lá càu nhàu rung nhẹ. Rồi chẳng được mở mắt ra cười lóng lánh với trăng. Tôi chạy một mạch về nhà với tâm trạng như vừa được tắm rửa sạch sẽ. Mẹ đã đóng chặt cửa. Tôi gọi:

- Mẹ Ơi mở cửa cho con với.

Im lặng.

- Mẹ Ơi, mở cửa cho con vào ngủ với. - Tôi gọi to hơn.

Im lặng.

- Mẹ Ơi! - Tôi gào lên.

- Mà sang chuồng lợn nhà bác Thọ mà ngủ.

- Mẹ Ơi, con muốn vào nhà.

- Mà mà gào lên lần nữa tao sẽ đánh cho mày như đòn đấy!

Tôi lặng lẽ ngồi xuống bậc thềm. Ô kìa! Trăng cũng có bóng. Mái ra. nhà tôi đổ bóng xuống đến giữa sân, bóng cây na góc thềm cũng có những đốm trắng chui qua kẽ lá. Ô, mặt trời đêm, đúng rồi. Mặt trời đêm mọc rồi. Tôi chạy ra ngõ. Con đường lát đá sáng bóng loáng. Bụi tre, vại nước, cây cau bên nhà bác Thọ cũng đổ bóng xuống thềm. Trăng sáng rõ từng ngọn cỏ cũng đang vươn dậy, động dậy khẽ ngả sang nhau. Ô, thì ra mọi vật đều thức cả, chỉ có mẹ và con người nằm trong bóng tối của ngôi nhà mới đang ngủ. Tôi cảm thấy đầu óc rất tỉnh táo nhưng mí mắt thì nặng trĩu. Tôi rất muốn thức cùng vạn vật nhưng tôi cũng buồn ngủ như những con người ở trong các ngôi nhà kia. Theo bản năng tôi đi về

phía cửa nhà mình. Cánh cửa đã để ngõ chờ tôi chứ không còn cài chặt nữa. Một ý nghĩ loáng qua đầu, thì ra mẹ cũng chẳng ghét mình đâu, rồi tôi ngủ thiếp đi mê mết. Mùa hè, những câu chuyện cổ tích. Sau cái đêm được cha rửa tội, tôi có thêm một người bạn mới - đó là cha. Những lúc rỗi rãi, tôi không còn chơi thả đĩa ba ba, chơi ô ăn quan hay trèo lên cây nhãn rồi nhảy xuống ao bơi sang bờ bên kia nữa, mà tôi ra nhà thờ. Tôi được phép vào gặp cha bất cứ lúc nào. Nếu là lúc cha rỗi rãi tôi với cha sẽ ngồi trò chuyện. Cha hay kể cho tôi nghe những câu chuyện cổ tích. Cha kể chuyện rất có duyên. Truyện ngàn lẻ một đêm làm tôi đứng cả tim. Nếu là lúc cha bận việc, tôi có thể vào tủ sách của cha để mượn một quyển nào đó tôi muốn đọc. Có điều phải ngồi đó đọc không được mang về nhà. Mùa hè năm tôi lên tám tuổi tôi đã đọc trọn bộ cổ tích Andecxen. Mặc dù rất mê đọc truyện nhưng tôi vẫn phải nhớ về trước khi mẹ về. Có một bản nhạc vào lúc 11 giờ trưa đánh thức nỗi sợ hãi của tôi... Cái bản nhạc đó nổi lên, tôi đang ở đâu cũng nhanh chân chạy về nhà, rửa sạch chân tay và ngồi lên giường chờ mẹ. Một hôm tôi đến chỗ cha, cha đang chuẩn bị đi đâu đó.

Cha rủ tôi đi cùng:

- Cha sang xứ làng bên đây, con có đi với cha không?

Lâu lắm tôi chẳng được đi chơi ở đâu cả nên tôi thích lắm. Tôi đồng ý đi cùng cha. Cha dắt tay tôi đi trên những bờ ruộng, rồi đi qua những bờ vùng, bờ thửa. Chỗ nào lội cha bế bổng tôi qua. Tôi cảm thấy rất yêu quý cha và không còn nhớ đến bố nữa. Thế là bố đã đi bộ đội được ba năm rồi. Bố không gửi thư về nhà nhưng tôi tin là bố chưa chết, vì mẹ không khóc. Tôi hỏi cha:

- Cha ơi, cha có con không?

- Không có con ạ.

- Vì sao thế?

- Vì cha không được phép có con.

- Ai cấm cha?

- Khi nào lớn con sẽ hiểu.

Đường đi khá xa, tôi mỏi nhừ chân nhưng vì những câu chuyện cha kể nên tôi không thấy mệt. Buổi trưa ấy tôi được ăn một bữa cỗ rất thịnh soạn. Sau đó cha nhờ một người đèo tôi về nhà. Mẹ tôi rất giận dữ, bỏ buổi làm chiều để chờ tôi về. Mẹ chuẩn bị sẵn một cái roi. Mẹ đánh cho tôi một trận rất đau. Vừa đánh mẹ vừa khóc.

- Mà bé riều tao rồi con ơi, mà nghe làng xóm họ nói gì không? Từ nay tao cấm mà không được ra nhà thờ chơi với cha nữa nghe chưa? Bố mà ở đâu không về mà dạy mà để mà mất dạy thế này.

Mẹ vừa khóc vừa nhắc đến bố làm tôi bỗng nhiên thót cả tim. Bố làm sao phải không? Vì mẹ vẫn bảo rằng không được khóc vì bố chưa chết đâu. Vậy mà mẹ lại khóc. Tôi sợ lắm không dám đến chơi với cha nữa. Vài tuần sau cha nhờ người mang đến cho tôi quyển chuyện cổ tích Grim. Cha đề tặng tôi hẳn hoi.

Mùa hè, bố chiến thắng trở về. Bố về nhà vào buổi tối, khi cả nhà vừa ăn cơm xong. Bé út, khi bố đi bộ đội mới chưa đầy một tuổi thót lên. "Có chú bộ đội vào nhà mình" Mẹ Ông khóc. "Anh đã về đấy à? Anh có bị sao không?" Bố cười hàm răng trắng trên khuôn mặt sạm đen. Mẹ đứng nép vào một bên ngực bố, tôi đứng bên kia, còn hai đứa em thì nhìn bố ngơ ngác. Tôi cầm vào tay bố nhưng đó chỉ là một tay áo rỗng. Tôi thốt lên: "Tay bố đâu rồi?" "Bố bỏ vai mẹ ra xoa tay lên đầu tôi: "Mất rồi con ạ". Mẹ thảng thốt nắm từ vai bố trở xuống xem còn đến đâu. Bố bảo: "May mà còn tay phải, còn làm được nhiều việc". Tối đến cả nhà vui không thể tả được.

Ngày hôm sau mẹ trong trạng thái cực kỳ sung sướng. Mẹ dậy sớm đi chợ. Tôi được theo mẹ đi. Đi qua một chiếc cầu nhỏ bằng tre, chợ được họp ở một khu đất rộng, dưới gốc những cây chay già. Đêm hôm trước trời mưa rào, để ngày hôm sau, trời mang xuống một thứ nắng thủy tinh. Nắng trong veo không một gợn bụi. Chợ mà không ồn ào. Người mua,

người bán nói khê khàng như sợ nắng thủy tinh vỡ òa ra. Mẹ mua gà, mua thịt, mua rau... rất nhiều thứ. Về đến nhà có mấy bác cùng cơ quan bố mẹ đã chờ sẵn, mỗi người xúm vào một tay thế là tôi không phải làm gì cả. Tôi nhớ đến cha. Tôi muốn báo cho cha biết bố tôi đã về. Cha đón tôi mừng rỡ lắm:

- Lâu lắm rồi con chẳng đến thăm ta. Con cao quá rồi, chắc lớn lên con sẽ thành cô bé xinh đẹp đây.

- Cha ơi, bố con đã về rồi. Bố con bị mất một cánh tay.

- Ơn Chúa, nhờ Chúa che chở cho ông ấy.

- Có phải là nhờ Chúa hay do con đã không khóc và nhắc đến bố như lời mẹ dặn hờ cha?

- Nhờ cả hai điều đó con ạ.

- Thôi chào cha con về đây, mẹ không muốn con chơi với cha đâu.

- Cha biết, tạm biệt con.

Sau mùa hè đó, nhà tôi có một sự chuyển dời. Nhà tôi không ở miền quê đó nữa mà chuyển lên thành phố. Mẹ tôi thuyết phục bố:

- Vì tương lai của chúng nó anh ạ. Lên thành phố chúng nó được học hành tử tế hơn. Và lại con Hoa, sao mà nó lại giống em đến thế. Dường như nó đang lặp lại chính em.

Mẹ ghen ngào như khóc.

Tôi chuyển lên thành phố với một bí mật mang theo. Tôi không đến từ biệt cha được, nhưng quyển sách cha tặng tôi đã giấu mang theo.

Lên thành phố tôi thay đổi hẳn. Dù không muốn thay đổi cũng sẽ phải thay đổi. Mỗi lần tôi phát biểu, bạn cùng lớp cười khúc khích; chúng bảo: "Nghe con nhà quê nó nói buồn cười quá". Về nhà tôi đóng chặt cửa để tập nói. Tôi ngâm chân vào nước nóng cho đến bọt cả ra để kỳ sạch những móng chân vàng. Ngoài những thứ đó tôi học rất giỏi.

Lên thành phố mẹ cũng như khác hơn, mẹ sống có vẻ thoải mái hơn. Nhưng với tôi mẹ vẫn một mực khắt khe. Mẹ theo dõi từng đường đi, nét ăn ngủ của tôi rồi riết gióng, mắng mỏ. Tôi cố thu mình lại trong chữ nhẫn. Mặc dù thế trong tim tôi vẫn vang lên những câu nói của mẹ: "Con Hoa - sao mà nó giống em thế!". Nếu tôi giống mẹ thì tại sao mẹ lại không yêu tôi? Đối với hai đứa em tôi lại khác, mẹ chiều chuộng chúng hơn tôi nhiều. Mẹ hay đi chơi với chúng, điều đó thật xa lạ với tôi. Điều bí mật tôi không thể nào lý giải được. Sau tôi cho rằng hay mẹ không thích tôi vì tôi là con gái. Nhưng nhà tôi chỉ có một mình tôi là con gái thôi mà. Với bố, bố lại hay chăm sóc đến tôi. Bố hay trò chuyện hỏi han tôi nhưng tình cảm với bố, có một cái gì đó như è dè, ngăn cách. Có lẽ bố không biết những câu chuyện cổ tích hay lý giải về vũ trụ như cha, tôi cảm thấy thiếu thốn một thứ tình cảm nào đó. Càng lên lớp cao hơn tôi càng thu mình lại. Tận đáy lòng tôi vẫn ước ao rằng đến một lúc nào đó bố mẹ sẽ hiểu tôi hơn.

Tôi tốt nghiệp đại học, tôi bỗng hiểu được tám lòng bố hơn. Tôi hay tâm sự cùng bố. Một lần tôi đem thắc mắc của tôi ra với bố:

- Con không hiểu sao mẹ và con không hiểu được nhau, mà con thấy con rất giống mẹ, từ nét mặt, dáng đi đến lời ăn tiếng nói.

- Chỉ có điều mẹ không có được chữ nhẫn như con mà thôi.

- Sao bố biết?

- Bố chỉ không nói ra thôi con ạ.

- Nhưng con cảm thấy chữ nhẫn của con cũng có giới hạn. Con thề rằng con không bao giờ sinh con gái để rồi nó lại khổ như con.

- Giêsu ma! Sao con độc mồm thế.

- Sao hờ bố? Bố đã từng theo đạo Thiên Chúa à?

- à không, bố bắt chước đấy.

Bố có vẻ rất bối rối.

Nó về chữ "Nhẫn", lúc lên tám tuổi cha dạy cho tôi về chữ nhẫn, tôi đã học được nó.

Nhưng kèm với chữ nhẫn đó thì tôi học được tính bướng bỉnh, tôi chỉ làm theo ý mình. Khi

tôi nói với bố rằng, tôi không muốn sinh con gái, tôi không muốn nó phải giống số phận của tôi thì tôi đã nung nấu điều đó. Mặt khác, do học hành mà tôi biết rằng chưa có cách gì để sinh con theo ý muốn cả. Vậy chỉ có một cách là tôi không bao giờ có con dù là trai hay gái. Còn việc lấy chồng - đương nhiên là tôi sẽ lấy chứ.

Về già, mẹ tôi trở nên đở nghiệt ngã với tôi hơn, tuy nhiên để mẹ con tâm sự được với nhau thì có lẽ là không bao giờ. Nhiều lần mẹ chỉ nói bóng gió - Con gái có thì, lấy chồng đi kéo ế. Mỗi lần mẹ chỉ nói bóng gió thế thì tôi càng sắt đá hơn trong ý nghĩ - Không bao giờ tôi sinh con gái. Bởi ý nghĩ quyết liệt đó mà ngay cơ thể tôi ngày càng như khô đét lại. Về việc lấy chồng, có khá nhiều người theo đuổi tôi nhưng khi tôi nói ra điều kiện thì họ lần lượt bỏ tôi mà đi. Tôi chẳng lấy đó làm đau khổ hay mục đích để đạt tới. Hai đứa em tôi đã đàng hoàng gia thất, chúng đẻ ra những đứa con gái, con trai rất xinh đẹp. Bố mẹ tôi tự hào về chúng lắm.

Bất chợt vào một đêm tôi làm việc khuya đã nghe thấy câu chuyện của bố mẹ tôi. Giọng mẹ tôi run run:

- Ông ơi, hay tôi nói thật với con đi. Tôi ân hận quá, cầu Chúa lòng lành tha tội cho tôi. Bây giờ thì tôi vừa mang tội với ông, tôi vừa mang tội với nó. Tôi nào có ghét gì nó đâu kia chứ. Đáng lẽ tôi phải thương nó gấp hai lần. Tôi mang ơn ông vì ông đã thương yêu nó vậy.

Ông ơi, tôi cảm thấy sức mình đang yếu dần, ông hãy giúp tôi nói với con.

- Bà chớ có âu sầu thế. Bằng ấy năm, Chúa đã rửa tội lỗi cho bà rồi. Nhưng này, bây giờ tôi mới hỏi bà, cái hỏi tôi đi bộ đội, đêm bà khóa trái cửa con cái trong nhà, bà đi đâu vậy?

- Ông cũng biết chuyện đó ư? Tôi đi cầu chúc. Tôi không dám vào nhà thờ, tôi quỳ ở ngoài vườn chay để cầu nguyện cho ông. Về điều này, tôi dám ngừng mặt lên mà nói với ông.

- Tôi tính với bà thế này, ngày mai tôi với con về quê. Bao nhiêu năm chúng mình không về quê.

Tôi nghe trọn câu chuyện của bố mẹ, một nỗi giận hờn con trẻ bùng lên trong tim làm đau đốn. Tôi tự nhủ dứt khoát tôi không về quê với bố. Tôi không muốn biết cái sự thật mà bấy lâu bố, mẹ đã giấu giếm tôi nữa.

Hôm sau, để bố không có cơ hội nói với tôi chuyện về thăm quê, tôi nói với bố mẹ tôi phải đi công tác một tháng. Tôi đến để xin cơ quan đi công tác xa. Hóa ra chuyến đi của tôi không phải một tháng mà kéo dài đến ba tháng. Sắp kết thúc chuyến công tác thì tôi nhận được tin mẹ ốm nặng. Tim tôi đau nhói vì một linh cảm xấu. Tôi không oán giận bố mẹ nữa. Tôi chỉ mong bố mẹ khỏe mạnh. Tôi nhanh chóng trở về nhà. Mẹ tôi ốm rất nặng. Tôi nhào đến bên mẹ. Mẹ tôi thêm thiếp. Bao nhiêu năm rồi bây giờ tôi mới động vào người mẹ. Từ cái thuở biết nhớ, tôi chỉ nhớ đến những cái tát, cái cốc của mẹ, tôi không nhớ một sự vuốt ve âu yếm nào của mẹ cả. Cũng vì thế mà tôi cũng không bao giờ tỏ tình cảm với mẹ. Thậm chí có lúc hai mẹ con cùng bước vào cửa nhà, tôi tránh vào một bên để không đụng vào mẹ.

Khi động vào người mẹ, tôi bỗng cảm nhận thấy một luồng điện giao cảm của mẹ và tôi hòa vào nhau rất mạnh. Tôi biết, tôi đã và đang yêu mẹ biết chừng nào. Mẹ dường như cũng cảm nhận được điều đó, mẹ từ từ mở mắt ra. Mẹ ứa nước mắt và lấy bầy rút ra từ dưới gối một tấm ảnh đưa cho tôi. Tôi cầm lấy và thốt lên.

- Cha!

Mẹ lắc đầu:

- Không phải cha của con đâu mà cha của mẹ đấy.

Tôi lật phía sau tấm ảnh ghi G.L 1958. Cha Luận. Cha của tôi là Nghi. Cha Nghi. Mẹ thều thào:

- Cha con đấy, à không, bố đẻ của con đấy!

Mắt mẹ thật thanh thản khi nói ra điều ấy. Còn tôi, tôi muốn ngắt xỉu. Bố đứng bên cạnh đỡ tôi đứng lên ra bàn uống nước.

- Con lại đây cho mẹ nghỉ.

Tôi theo bố như một cái máy. Bố ngồi xuống bên cạnh cầm lấy tay tôi:

- Con có muốn nghe không? Bố kể cho con nghe câu chuyện này.
... Điều con vẫn biết là mẹ con mồ côi từ bé được bà cô chết chồng, chết con nuôi nấng dạy dỗ. Nhà bà cô rất giàu ở một vùng theo đạo Thiên Chúa nhưng bà cô lại không theo đạo nào cả. Có lẽ vì là người chết chồng, chết con nên bà cô rất độc ác. Bà đánh mẹ con những trận đòn rất đau. Khi lên tám tuổi mẹ con chạy trốn vào nhà thờ những khi đòn đau. Cha xứ che chở linh hồn cho mẹ. Mẹ con lớn lên xinh đẹp, còn bố là con một người dân cày ở đó. Bố mẹ đã trốn làng quê đó, rồi xin đi làm công nhân ở một nhà máy đóng trên cái nơi con đã sinh ra... Con hiểu không, mẹ rất yêu con nhưng những mặc cảm tội lỗi cứ bám theo bà. Bây giờ con có quyền phán xử bố mẹ đây. Bố mẹ có lỗi với con.
Tôi lau khô những giọt nước mắt và nắm chặt tay bố.
- Trên đời này con chỉ có một bố thôi, đó là bố. Chính bố đã sinh ra con. Con mãi mãi biết ơn bố.
Tôi đi đến bên mẹ. Mẹ đang ngủ ngon lành lắm. Tôi ngồi xuống bên cạnh, cầm lấy bàn tay mẹ. Tôi thì thầm:
- Mẹ Ơi, mẹ không có lỗi nào hết. Điều bí mật mẹ mang hộ con đến bây giờ con đã thành một người phụ nữ trưởng thành. Nếu con biết điều này sớm hơn, không biết rằng đời con sẽ ra sao. Mẹ Ơi, con muốn nói với mẹ điều này, ngày mai con sẽ đồng ý để anh ấy cưới con. Dẫu bốn mươi tuổi con vẫn có thể đẻ cho chồng con một đứa con gái cơ mà. Chồng con rất thích một đứa con gái.
Mẹ hãy tỉnh dậy đi để con nói với mẹ điều này.

Phụ đính :



Chuyện nhỏ xóm nghèo

Như trong vai người kể chuyện cổ tích chân phương, chẳng bình xét hay xen vào những cảm xúc của mình, tác giả để tự câu chuyện lay động lòng người. Y Ban lâu nay khá nổi tiếng với những truyện ngắn "kinh dị" nhưng sáng tác này của chị lại đẹp giản dị.

Nơi tôi ở là một xóm lao động nghèo, vốn nhiều phức tạp vì cái nghèo mà ra, nhưng cũng đầy tình thân từ cái nghèo mà đến. Án ngữ đầu xóm là một quán nước nhỏ của ông lão Tốt, sống một mình với một con chó, nên cả xóm gọi ông là lão Hạc (nhân vật trong truyện ngắn cùng tên của Nam Cao). Quán ông rất tồi tàn nhưng có đủ thứ cho người nghèo cần dùng. Bên cạnh nhà tôi có gia đình bà giáo với một cô gái nhỏ tật nguyền. Cô gái nhỏ đó rất xinh xắn nhưng luôn phải gắn mình với xe đẩy. Cô không đến trường nhưng mẹ đã dạy cô đọc và làm tính. Cô rất thích đọc sách. Khi cô 14 tuổi thì tất cả sách của mẹ cô đã đọc hết. Cô trở nên buồn rầu lắm. Một người học trò cũ của mẹ, biếu cô một con chó. Thế là cuối cùng cả xóm tôi nhà nào cũng có chó cả. Kể cũng lạ, nhà

giàu để trông của, thích nuôi chó đã đành. Chứ nhà nghèo có gì để trông đâu kia chứ. Bảo nuôi chó để bán ư? Lại càng không, đồ thấy nhà nào trong xóm tôi bán chó. Thỉnh thoảng có bọn lái chó đi qua xóm rao mua, thì mấy bà te tái đuối: "Xéo đi, lại làm cho lũ chó khiếp mất mật đây - Rồi quay sang an ủi chú chó nhà mình - Chẳng bán mày đâu".

Cô gái nhỏ kia rất yêu quý con chó, cô đặt tên cho nó là Chuột bởi nó có bộ lông y như lông chuột cống. Chuột đã lớn lên trong sự yêu thương của cô gái và nó cũng tỏ ra rất yêu quý cô chủ của mình. Suốt ngày nó quanh quẩn bên chân cô làm bầu bạn. Cho đến khi Chuột thành thanh niên. Nó không hay ở nhà nữa. Nó chạy lung sục khắp xóm. Đến tối nó tụ tập cùng đám chó trong xóm trước quán ông Tốt. Thật là cây giống bóng, của giống người. Buổi tối, đám đàn ông, thanh niên đều ra quán ông Tốt uống chén trà, bàn đề đóm. Người ăn đề thì vui như tết, kẻ không ăn thì cay cú. Họ ngồi đến khoảng 8 giờ thì giải tán cả. Hầu như quá 8 giờ tối quán ông Tốt đã vắng teo, nhưng ông cứ mở cửa cả đêm. Ông ngồi dựa vào phen gà gặt mà không đi ngủ. Quanh năm suốt tháng chả thấy quán ông Tốt đóng cửa bao giờ.

Cô gái nhỏ buồn lắm nhưng cô không thể chạy theo Chuột để lôi nó về nhà, còn suốt ngày xích nó thì cô lại thương. Cho đến cái ngày Chuột đi cả đêm không về nhà. Đó là thời kỳ bọn câu trộm chó đang hoành hành. Bà giáo đi tìm nó quanh xóm không thấy. Quá trưa hôm sau ông Tốt dẫn con Chuột về nhà cho cô gái nhỏ. Ông dặn: "Cô nhớ xích nó nhé, kéo bị câu trộm mất đấy".

Cô gái nhỏ cảm ơn ông Tốt, ôm lấy Chuột vỗ về kể lể. Chuột đứng im, lim dim mắt lắng nghe rồi thoát cái nó lại biến mất. Bà giáo đuối theo lừa nó về xích mấy ngày. Ban ngày nó nằm lim dim mắt như ngủ. Đến tối nó lồng lên dữ lắm, nó giật xích xúng xoảng. Đạo ấy, chó ở xóm tôi đã bị câu trộm gần hết. Nhà nào còn thì cố giữ cho chắc hoặc bán vội để kiếm chút tiền rẻ. Đến tối thứ năm thì con Chuột đứt xích chạy mất. Lần này thì cô gái nhỏ đã khóc hết nước mắt vì tin chắc rằng bọn câu trộm đã bắt được Chuột rồi. Nhưng đến trưa hôm sau lại ông Tốt dẫn Chuột về giả, kèm với lời đề nghị:

- Thôi cô bán cho tôi đi. Cô cứ thả nó thế này thì đảng nào cũng bắt thôi.

- Nó đứt xích chạy mất đấy ông ạ.

- Thế à, thôi cô với bà giáo bán cho tôi. Nhà tôi có con chó cái, con đực này nó cứ theo nên chẳng chịu ở nhà cô đâu. Tôi trả cô năm chục nghìn đồng đấy. Cô không bán cho tôi thì mất mật, phí đi. Tôi quý con chó nhà cô lắm. Cho nó làm bạn với con cái nhà tôi.

Cô gái nhỏ dứt khoát không đồng ý bán. Ông Tốt ra về. Đến chiều con Chuột lại tru lên. Bà Giáo buồn rầu bảo cô gái nhỏ:

- Thôi, hay là bán cho ông Tốt đi con ạ. Thì đảng nào bọn câu trộm nó cũng bắt mất thôi. Con có biết cả xóm gọi ông Tốt là lão Hạc không? Rồi lão cũng sẽ yêu thương con Chuột như con đã yêu thương nó mà.

Bà giáo kể cho con gái nghe cảnh cái lưới câu mắc vào họng con chó như thế nào. Con chó sẽ bị kéo lê trên đường, rồi bị đứt vào thòng lọng. Rồi bị treo lên một cái xà, rồi chọc tiết...

Cô gái nhỏ đã đồng ý bán Chuột.

Bán Chuột rồi cô buồn lắm. Thế là suốt ngày cô chẳng còn ai làm bầu bạn cùng. Những ngày Chuột đứt xích chạy đi chơi, cô vẫn ngóng Chuột quay trở lại. Nay Chuột đã đi ở hẳn nhà người rồi. Chẳng biết Chuột còn nhớ đến cô mà về thăm không? Ông Tốt chắc không gọi là Chuột đâu mà gọi là cậu Vàng hay là cậu Xám...

Cô gái nhỏ đẩy chiếc xe lăn ra cổng. Một người lái chó đạp xe qua. Trong lòng chó, cô đã nhìn thấy Chuột đang rên ư ừ, đôi mắt đại lạc. Chuột nhìn thấy cô bỗng kêu lên mừng rỡ quấy đuôi rồi rít. Cô gái nhỏ gọi người lái chó lại hỏi. Người lái chó kể: "Tôi mua con chó này của ông lão bán nước ngoài đầu ngõ. Ông ấy nuôi được nhiều chó lắm thỉnh thoảng lại bán cho tôi một con. Chỉ có con chó cái hỏi bán bao lần mà lão không bán".

- Bác mua bao nhiêu con này?

- 150 nghìn đồng.

- Bác để lại cho cháu nhé!

- Cũng được. 200 nghìn đồng!

- Nhưng cháu chỉ có 50 nghìn đồng thôi ạ.
- Thế thì thôi nhé, tôi đi đây.
- Bác chờ mẹ cháu về đã.
- Tôi không có thời gian.

Người lái chó đập xe vù đi để lại cô gái nhỏ khóc cay đắng khốn khổ một mình.

Buổi chiều bà giáo đi làm về, cô gái nhỏ kể lại câu chuyện cho bà nghe. Cô đòi bà đưa cô sang nhà ông Tốt để chất vấn việc ông ta lừa đảo cô. Cô bảo với bà giáo:

- Con không tin ai nữa, không tin cả mẹ lẫn lão Hạc. Giờ con mới nghĩ ra rằng, cuối cùng thì lão Hạc vẫn bán cậu Vàng cho người ta giết thịt đó thôi.
- Mẹ xin lỗi con, sự thật là như vậy đó, bởi vì lão Hạc nghèo lắm. Lão chẳng có gì mà ăn cả thì lấy đâu thức ăn cho Vàng. Dẫu sao con chó cũng chỉ là con chó mà thôi con ạ. Ông Tốt cũng không lừa con đâu, ông ta có lý do riêng của mình. Ông ấy sống cô quạnh một mình đến thế, lẽ nào lại đi lừa một cô gái như con.
- Nhưng con biết tin ai bây giờ hả mẹ?
- Con tin ở năm chục nghìn kia kia. Nếu bọn cậu trộm bắt mất con Chuột thì con sẽ chẳng được đồng nào để mà mua sách.
- Nhưng ông ấy được những một trăm nghìn mà ông ấy không phải nuôi nó cũng như ông ấy không yêu quý nó chút nào.

- Thì một trăm nghìn đồng ấy là sự yêu thương của con. Nếu như con bán cho lái chó, con sẽ được thêm ngàn ấy, nhưng vì con yêu thương nó, con không nỡ bán. Ông Tốt ấy đã bán sự yêu thương lấy một trăm nghìn đồng đó, con hiểu không. Lòng yêu thương của con mà con không bán ấy, con có thể dành để nuôi hàng trăm hàng nghìn con chó và các con súc vật khác. Để con có niềm tin và yêu thương mọi người. Và, để con sẽ không bao giờ bị cô quạnh cả.

Từ đấy xóm tôi không nhà nào nuôi chó nữa, chỉ còn duy nhất một con chó cái nhà ông Tốt.

Một ngày, ông Tốt già yếu lắm rồi, ông chống gậy dẫn con chó cái đến nhà bà giáo. Cô gái nhỏ đã quên chuyện cũ, đón tiếp ông nồng hậu. Ông run run vuốt ve con chó cái và bảo nó:

- Tao già lắm rồi, sắp chết rồi. Mà còn sống thêm được vài năm nữa. Mà sang ở với cô. Mà hãy yêu thương cô như đã yêu thương tao nhé! - Rồi ông quay sang bà giáo - Bà giáo ơi, tôi nhờ bà một việc cuối đời. Tôi ở nơi xa phiêu dạt đến đây. Tôi nhớ ngày xưa tôi cũng có vợ có con nhưng xa vùi lắm rồi. Ngày xưa ấy tôi cũng đi câu trộm chó. Tôi đánh vật với cuộc đời bằng đủ ngón nghề. Cho đến cái ngày dạt về xóm nhỏ này. Quán tôi mở suốt ngày suốt đêm để chờ có người cùng trò chuyện với mình đó thôi. Đến cái ngày thấy mình sắp chết, tôi lần lại hầu bao. Tôi sợ hãi cái cảnh chết không khói hương, kèn trống. Nhà tôi nuôi chó cái, chó đực cứ tụ tập trước cửa. Tôi bèn kể cho mọi người nghe về bọn cậu trộm chó. Thế là tôi mua rẻ được năm con. Nay tôi dành dụm được triệu bạc. Tôi nhờ bà giáo thuê hộ tôi mấy người khóc mướn, bà giáo nhé!

- Cô ơi, tôi xin lỗi cô về con Chuột. Nhưng tôi làm thế cũng lương thiện phải không cô? Cô tha thứ cho tôi nhé!

Vài tuần sau ông Tốt chết. Cả xóm tôi bàn nhau bán cái quán của ông được một số tiền, làm đám cho ông linh đình. Bà giáo thuê một dàn năm bà khóc mướn. Khóc hết một ngày một đêm. Cô gái nhỏ, con bà giáo, đã ngồi bên quan tài ông Tốt một ngày. Lúc nào những người khóc mướn ngừng khóc thì nước mắt cô lại lặng lẽ rơi xuống. Chắc nơi chín suối ông Tốt cũng hả lòng.

Gà áp bóng

...Tối hôm ấy thực ra tôi đang xao xuyến bởi một người đàn ông ngoại quốc. Buổi sáng là một cuộc dạo chơi ở một nơi có thiên nhiên đẹp như mộng. Cảnh đẹp làm cho con người hết toan tính và trẻ ra rất nhiều. Buổi chiều có hai cuộc gặp gỡ ngoại giao. Buổi tối có chiêu đãi. Một ngày làm việc khá căng thẳng nên khi ngồi trên xe đến nơi chiêu đãi tôi bị say. Người đàn ông ngoại quốc đó đã chăm sóc tôi chu đáo và dịu dàng. Sự lo lắng cho tôi thể

hiện trên gương mặt thành sự căng thẳng của người đàn ông đó làm tôi cảm động. Buổi chiều chúng tôi đã có sự hẹn hò với anh ấy đi ăn tối và đi thăm thành phố ban đêm. Sau vì cuộc chiều dài mà bỏ dở với một lời nhắn lại tại khách sạn cùng với số phôn cầm tay của người phiên dịch. Khi rời cuộc chiều dài đã hơn 9 giờ đêm. Mấy cô gái cùng đoàn bảo tôi:

- Chị gọi điện cho anh ấy đi. Chúng mình vẫn có thể đi chơi cơ mà. Ngày mai rời nơi đây rồi. Tiếc lắm.

Chiều lòng mấy cô gái trẻ, tôi gọi điện cho anh nói khoảng một giờ nữa sẽ có mặt tại khách sạn. Thế rồi càng đi càng lạc đường. Đến 11 giờ 30 đêm còn phải hỏi thăm lần nữa. Một cô bé cùng đoàn hỏi:

- Liệu anh ấy còn đợi chị em mình không nhỉ?

Tôi trả lời:

- Làm gì có người nhiệt tình đến vậy. Nhất là là đàn ông mình, dẫu có ở nước ngoài ngàn năm cũng vậy thôi.

Một người đàn ông cùng đoàn góp vào:

- Tôi nghĩ người ta vẫn đợi đấy.

- Tại sao vậy.

- Vì ở bên này buồn lắm. Mấy khi có người trong nước sang, lại có mấy người đẹp như chị em cô.

- Đấy không phải là lý do. Nếu còn đợi, tôi cho rằng anh ta thuộc loại mê gái. Mà đã mê gái thì cho chết.

- Chị có vẻ khoái trá về điều đó lắm nhỉ.

Xe đỗ trước cổng khách sạn, 12 giờ kém 5 phút. Một người đàn ông bước ra từ khách sạn đón chúng tôi với vẻ mặt rạng rỡ.

- Tôi tưởng các bạn đi lạc vào rừng rồi.

Chúng tôi phá lên cười vui vẻ.

Anh ấy vẫn đề nghị đưa chúng tôi đi chơi. Vì đang có hứng với người khác nên tôi chẳng mấy hào hứng với lời mời. Tôi chủ động đến trước mặt anh ấy đưa tay ra chào tạm biệt và hẹn gặp lại ở Hà Nội. Anh ấy bắt tay tôi rồi ôm chèoàng lấy tôi. Anh ấy nói sẽ gọi điện cho tôi. Tôi đi lên phòng với ý đồ sẽ có một cuộc nói chuyện vui vẻ với người đàn ông ngoại quốc nọ. Điều tôi không lường trước là người đàn ông đó lại đi chơi cùng với mấy cô gái trẻ. Tôi cảm thấy tủi thân muốn khóc vì có cảm giác bị bỏ rơi. Từ lâu lắm tôi không có cảm giác này nữa. Tôi lắc đầu mạnh và mở nước vào bồn tắm. Nước nóng bốc hơi nghi ngút. Tôi ngâm mình vào trong đó. Tôi nghĩ về mình.

Bây giờ tôi đang là một người đàn bà thành đạt. Nếu đừng đòi hỏi mọi thứ quá hoàn hảo thì tôi đã có những thứ tôi cần. Một căn nhà tiện nghi, một người chồng tài hoa trẻ đẹp, hai đứa con khỏe mạnh ngoan ngoãn, một việc làm ổn định có thu nhập cao, có uy tín trong công việc... Sự thành đạt đó phát tiết cả ra vóc hình. Một gương mặt sáng láng tự tin. Một thân hình hấp dẫn. Những thứ tôi có bây giờ từ cái vốn một cô bé nhà quê, gầy nhẳng, nhút nhát nhưng đầy mơ mộng và thông minh. Một cô bé rất muốn được yêu đương lãng mạn nhưng lại nhìn mọi thứ với sự soi mói. Ví như khi hôn nhau người ta đã phun hàng vạn con vi trùng vào mồm nhau. Chính vì vậy mà bị bỏ rơi nhiều lần. Khi còn trẻ mỗi lần bị bỏ rơi như thế cô bé âm thầm đau đớn rồi tự vượt lên. Thế còn bây giờ? Sao ta lại chịu bỏ rơi cơ chứ. Ta lại có thể kém hơn mấy cô gái kia ư? Hãy chờ đấy mà xem nhé?

Cuộc đi chơi của họ cũng kết thúc sớm, độ một giờ sau họ đã quay về. Cô gái cùng phòng tôi về lúi lo kể chuyện, rồi kết luận xanh rờn:

- Không có chị, anh ấy mất hứng hay sao ấy. Gớm động tác kéo chị vào ôm chèoàng lấy mới khéo làm sao chứ.

- Cô chỉ vẽ chuyện. Ôm kiểu ngoại giao có gì đáng bàn. Ngủ đi mai còn đi sớm. à này cái ông Tây đi chơi vui chứ hả?

- úi trời, ông ấy hài hước ghê cơ. Bọn em đứa nào cũng thích ngồi cạnh ông ấy. Ông ấy hấp dẫn nhỉ, chị nhỉ.

Sáng hôm sau đi sớm. Tôi ngồi ghế trước đã uống thuốc chống say. Xe chạy rất êm, ngoài cửa xe trời mờ ảo trong sương. Người lái xe là người đàn ông ngoại quốc đó. Tôi trùm chiếc mũ lên đầu để ngủ cho tiện. Trước khi nhắm mắt tôi ngoảnh lại sau để xem mấy cô gái. Họ đang ngủ trong tư thế rất khó coi. Cái ngủ làm cho họ trẻ nãi và xấu xí. Đột nhiên cơn buồn ngủ biến đi. Tôi thấy mình không thể xấu xí trước mặt người đàn ông mà tôi đang cố chinh phục. Tôi có một giọng hát hay. Tôi hát. Miệng thì véo von nhưng tai thì đồng lên nghe ngóng. Tôi nghe thấy tiếng thở dài để trừ bớt khí đang căng phồng lồng ngực của người đàn ông. Hát vài bài tôi ngồi yên lặng. Người đàn ông ngoại quốc đưa cho tôi chiếc kẹo sô-cô-la và nhìn tôi dịu dàng. Một lát tôi lại hát, hát nhỏ nhỏ. Tôi có cảm giác như tiếng hát của Hồ ly tinh đang vang lên từ bãi cỏ.

Xe dừng lại, mấy cô gái trẻ thức giấc. Họ vươn vai sau giấc ngủ đầy. Người đàn ông ngoại quốc quay lại cười với họ! "Good Morning". Mọi người cùng cười rộ. Hồ ly linh rụt đuôi lại, xuống xe trong lòng đầy nghi ngại. Sau đó, mọi người vào cuộc hội thảo. Tôi trở về với bộ mặt lãnh đạm của mình: chăm chú với công việc. Khi sắp kết thúc cuộc hội thảo tôi về phòng, bật nước nóng thả mình vào bồn ngâm cho đỡ au lên. Cảm giác rất thoải mái tôi trang điểm nhẹ nhàng rồi khoác lên mình bộ váy áo mới. Khi tôi xuống thì cuộc hội thảo cũng kết thúc và chuẩn bị đi ăn tối. Mấy cô gái trẻ về mặt đầy mệt mỏi. Họ chỉ kịp lên phòng rửa mặt trang điểm lại.

Trong phòng ăn tôi cố tình nán lại trước quầy lễ tân để cho mọi người sắp xếp xong chỗ ngồi. Tôi muốn nhìn lại thái độ của người đàn ông đối với tôi. Tôi biết mấy cô gái ai cũng muốn ngồi cạnh ông. Khi mọi người đã yên vị xong còn một ghế trống bên cạnh người đàn ông đó. Ông đứng lên mời tôi ngồi xuống ghế bên cạnh mình. Tuy nhiên sau khi tôi vừa ngồi xuống người đàn ông ngoại quốc đã chạy qua, chạy lại đến với các cô gái trẻ để trêu chọc họ. Tôi cũng không lên gân, tôi vào hòa với họ để có một buổi tối vui vẻ.

Sau bữa ăn mọi người cũng rất thoải mái. Người đàn ông ngoại quốc đi đến bên tôi nói câu tiếng Việt ngọt ngào.

- Lên phòng tôi chơi đi.

Tôi thông báo với mấy cô gái trẻ. Họ thích thú vì lời mời. Tôi không muốn bị chìm vào đám đông nên đã từ chối.

Sáng hôm sau chúng tôi chia tay với người đàn ông ngoại quốc đó. Ông đưa chúng tôi ra sân bay. Tôi làm thủ tục trước nhất nên ra ghế ngồi chờ. Người đàn ông ngoại quốc tận tình giúp đỡ mọi người. Khi cả đoàn đã đăng ký xong thủ tục ông bắt tay chào tạm biệt từng người. Tôi xuất hiện sau cùng. Tôi cũng giơ tay cho ông bắt nhưng ông đã kéo tôi lại gần ông, ông hôn nhẹ vào má tôi rồi thì thầm: I like you! Tôi có cảm giác mình đã chiến thắng.

- Thừa thắm phán, ông vẫn còn nghe câu chuyện của tôi đấy chứ.

- Câu chuyện của chị rất hấp dẫn, thú vị. Và tôi cũng có cảm giác chị là người đàn bà đặc biệt.

- Thì tôi đã nói với ông rồi. Gia tài vào đời của tôi là cô bé nhà quê, gầy nhẳng...

- Và một sự thông minh hơn người. Và...

- Và một sự hiểu thấu. Nhưng ông phải hiểu cho tôi, những điều tôi kể cho ông nghe không phải lúc nào nó cũng xuất hiện trong cuộc sống của tôi. Có đôi lúc và thời điểm xảy ra câu chuyện này là mãnh liệt nhất.

- Nhưng chị có uẩn ức nào đó trong gia đình không?

- Tôi cũng không biết đó có gọi là uẩn ức không? Tôi với chồng tôi yêu nhau mối tình đầu.

Chúng tôi yêu nhau mãnh liệt và nhiều cay đắng. Rồi cũng kết thúc có hậu bằng một đám cưới, nên chúng tôi hiểu giá trị của hạnh phúc. Chồng tôi rất yêu vợ con theo cách của anh

ấy. Tôi có những cô bạn gái luôn chê chồng là nhạt. Còn chồng tôi dường như là mặn quá. Đôi khi sự vồ vập của anh và sự thái quá của anh làm tôi đau. Có thể tôi thiếu một thứ, đó là sự dịu dàng. Và, ông hiểu không, khi đã sống với nhau đến hai mươi năm rồi thì đôi khi cảm xúc cũng bị xơ hóa.

- Một điều nữa có tác động lên chị, ấy là sự thành đạt? Khi người ta thành đạt, người ta tự cho mình một số đòi hỏi và điều kiện nào đấy?

- Tôi không biết ở người khác thế nào chứ với tôi sự thành đạt hết sức giản dị: điều tôi ước muốn đã thành sự thật. Và trong tôi không ngừng các ước muốn.

Ví như bây giờ tôi đang rất lo lắng đến tương lai của các con tôi. Tôi luôn nghĩ, cha mẹ có thành đạt đến đâu mà con cái không học hành đến nơi đến chốn thì cũng vứt. Tôi muốn chuẩn bị cho các con tôi một tương lai tốt: cho chúng đi du học. Thế thì tôi phải lao động cật lực.

- Chị có thể kể tiếp câu chuyện của chị .

Chúng tôi đi đến một thành phố khác. Buổi tối khi chúng tôi yên vị trong khách sạn, mấy chị em đang ngồi quây quần bên nhau tán chuyện thì chuông điện thoại đổ. Một cô bé cầm ống nói lên rồi trao cho tôi:

- Có người gặp chị này.

Tôi cầm ống nghe hỏi:

- Ai đấy?

- Có phải Yến không?

Tôi nghe giọng quen quen tưởng một người cùng đoàn trên bèn trả lời :

- ừ, chị đây.

Đầu dây bên kia nói:

- Biết ai không mà xưng chị.

Tôi xin lỗi. Chuyện qua lại, chia sẻ với chúng tôi sự mệt nhọc của chuyến đi. Rồi chúc tôi ngủ ngon cùng lời hẹn sẽ gọi điện lại cho tôi.

Tôi nói với mấy cô gái cùng đoàn:

- Anh ấy gọi điện, hỏi thăm các em có khỏe không?

Tôi đã nhìn thấy ánh mắt hơi ghen tị của mấy cô gái với cảm giác chiến thắng trong lòng.

Rồi vài ngày sau, đúng vẫn lúc mấy chị em tụ họp chuông điện thoại lại vang lên. Tiếng cô bé cầm máy gắt lên:

Em Phương đây, anh có muốn nói gì thì nói đi cứ gì phải chị ấy. - Tôi phá lên cười và tiếng Hồ ly tinh gầm lên:

- Tại cô muốn thế đấy nhé.

Tôi đến bên Phương chờ cho cô nói chuyện với anh ấy xong đón lấy máy, giọng ngọt ngào hỏi thăm anh ấy có khỏe không, công việc thế nào? Cũng không quên thêm thốt mấy câu đùa đây.

Buổi tối anh ấy lại gọi điện thoại cho tôi, lúc ấy tôi chỉ có một mình. Anh ấy hỏi tôi về công việc, về bản thân tôi, về gia đình... Tôi cũng hỏi anh ấy những điều tương tự. Tôi nói:

- Tôi rất vui khi anh gọi điện cho tôi.

Anh ấy bảo:

- Thế thì anh sẽ gọi nhiều.

Sau buổi hôm ấy đoàn chúng tôi tách làm hai. Tôi đi theo một đoàn khác, mấy cô gái trẻ đi theo đoàn khác. Thường thì khi trở về khách sạn đêm đã khuya nên đến một tuần tôi không nhận được điện thoại của anh ấy.

Rồi sang địa điểm khác chúng tôi lại đi cùng đoàn. Một sáng Phương bảo:

- Em "meo" cho anh ấy nói các người đẹp trong đoàn hỏi thăm anh. Anh ấy bảo sẽ mua cho chị em mình một cái card để chị em mình gọi về nước cho các "vip" ra đón.

Tôi có cảm giác bại trận. Lần trước khi gọi điện thoại cho tôi anh ấy nói sẽ nói mấy từ xa cho tôi gọi điện về nhà.

Chỉ còn ba ngày nữa chúng tôi về nước, Phương bảo:

- Anh ấy đã mua card cho chị em mình rồi đấy, chị có điện thoại về nhà em bấm máy cho.

Tôi bảo:

- Thôi chị "meo" rồi chẳng cần gọi điện thoại nữa đâu.

Trong lòng tôi dâng tràn một cảm giác dỗi hờn. Tuy thế một lát sau tôi lại bảo Phương bấm máy. Tôi nghĩ thầm trong đầu:

- Tội gì, người dung ấy mà, cả đời gặp nhau có một lần.

Khi trong tôi bật ra hai từ người dung thì trong lòng cảm thấy thanh thản lạ. Vả lại, có khi do cảm giác háo hức sắp được về nhà, tôi đã quên đi sự hiếu thắng của mình.

Ngày mai chúng tôi ra phi trường. Buổi tối tôi đi ngủ sớm mong lấy lại sức Tôi trùm chăn kín mặt và nghĩ đến cảm giác được nằm thu lu trong lòng chồng. Chuông điện thoại vang lên:

- Yên phải không?

- Dạ.

- Biết ai không mà dạ?

- Chào anh.

- Gặp em khó quá chừng. Lúc nào cũng em vừa đi rồi.

- Bọn em phải đi theo lịch trình.

- Đi nước ngoài như bọn em khổ quá. Thôi, nhưng cái chính là ta biết nhau và em sắp được gặp chồng con, có hồi hộp không em?

- Em cảm ơn anh rất nhiều vì đã mua card điện thoại cho bọn em.

Không biết anh có sốt ruột không? Các người đẹp trong đoàn nhắc anh luôn miệng. Rằng sao anh tốt thế. Tốt ngoài mức tưởng tượng trong một xã hội thực dụng bây giờ. Còn em, em cho rằng trái tim anh rộng lớn vậy chứa cả một lúc mấy người đẹp. Giọng tôi đầy vẻ châm chọc. Anh ấy trả lời lấp bắp:

- Từ bé bố anh đã dạy anh như thế rồi, giúp được ai cái gì thì giúp đừng đòi hỏi gì cả. Anh chỉ làm theo lời bố anh dạy thôi. Anh đã gọi điện cho em nhiều lần mà không gặp. Các cô ấy lại không mua được card điện thoại.

Tôi thấy thương hại anh ấy:

- Em trêu anh ấy mà. Thôi ngày mai bọn em rời nơi này rồi, may mắn nhất trong chuyến đi này là bọn em gặp được anh. Khi nào về nước anh gọi điện cho em nhé. Bọn em học lòng tốt từ anh.

- Nhưng anh không cần tất cả mọi người tốt cả với anh đâu, mà chỉ cần mình em tốt với anh thôi cô bé ạ.

Cô bé!?! Đã từ lâu có ai còn gọi tôi là cô bé nữa đâu. ở nhà tôi được gọi là mẹ xề, ra đường người ta gọi tôi là chị, là cô, là bác. Có một bạn đi chợ nhớ mồm gọi chị hàng dưa là bác, bị chị ta mắng té tát:

- Về nhà đứng trước gương xem lại cái mặt mình ấy, bấm không vào mà còn gọi người ta là bác.

Tôi đã xin lỗi chị ta rằng tôi gọi thay con.

Thế là định ngủ ngon để mai còn bay một chặng đường dài đã không thành vì cứ xao xuyến bởi hai từ cô bé.

Về nhà bận bịu với bao nhiêu công việc để lại khi đi ngao du nước ngoài. Nào việc gia đình, nào việc cơ quan. Hai tuần sau nhân buổi rỗi việc tôi mới "meo" cho anh ấy vài dòng vắn tắt thông báo về mình cùng những lời cảm ơn.

Hôm sau tôi đã nhận được "meo" trả lời. Anh ấy biết rất rõ về cuộc trở về đầy bất trắc của chúng tôi. Thì ra đã có người trong đoàn thông báo với anh ấy trước rồi. Trong thư của anh ấy ngoài những lời hỏi thăm thông thường thì có một sự thổ lộ nho nhỏ: "- Em là người anh có cảm tình "đặc biệt" trong các người đẹp của đoàn. Và một điều nữa nếu điện thoại của anh làm em vui anh sẽ gọi".

Cảm tình "đặc biệt" thì có thể, còn việc gọi điện thoại thì thật nực cười. Gọi để làm gì, vài câu tán dóc vô bổ mà mất toi hàng chục đô. Tôi thấy không có hứng với lời hứa đó...

- Ông biết không? Tôi là người rất thực tế, mặc dù chưa ở mức thực dụng, ông biết vì sao không? Thế hệ của tôi đã sống trong hoàn cảnh đất nước cực kỳ khó khăn, cho nên về một mặt nào đó tôi cũng hơn các cô gái trẻ bây giờ là tôi biết thu vén gia đình và tiết kiệm. Dù vậy, buổi sáng hôm ấy khi nghe tiếng anh ấy qua điện thoại tôi đặc biệt vui mừng. Chắc anh ấy đã cảm nhận nỗi vui mừng của tôi nên giọng anh ấy hết sức hào hứng. Anh ấy nói anh ấy đang tưởng tượng xem hôm nay tôi ăn mặc thế nào, để kiểu tóc gì... Chắc là đẹp lắm.

Sau cú điện thoại của anh ấy trong tôi có một cảm giác lạ. Tim đập gấp gáp và người lúc nào cũng thấy lâng lâng. Tôi hay cười nói lung tung. Liếc mắt vào gương thấy mắt mình sáng long lanh.

Buổi tối có một sự cố giữa tôi với chồng. Trước khi anh đi công tác chúng tôi đã cãi nhau. Tôi không đi tiễn. Với tâm trạng đầy bức tức tôi vui mặt xuống gối. Chuông điện thoại réo lên. Tiếng con gái tôi rất réo:

- Mẹ ơi có ai cần gặp mẹ này.

Trước khi trao ống nói cho tôi con gái tôi bảo:

- Giọng ai lạ lắm, mà nói tên mẹ thì cứ ngập ngừng mãi.

- Con đi học bài đi - Tôi nghiêm giọng.

Alô, tôi nghe đây.

Im lặng đến nửa phút. Tôi nhắc lại lần nữa.

- Em phải không?

Nghe tiếng anh tìm tôi lại đập rộn ràng.

- Anh không định làm phiền em đâu, nhưng anh muốn nghe tiếng em. Em không vui phải không?

- Vâng, em vừa cãi nhau với chồng em. Anh ấy đi công tác rồi.

- Vậy em hãy thổ lộ với anh cho nhẹ bớt đi.

- Chồng em bảo cô chỉ mong tôi đi vắng thôi. Cô nhớ nhưng ai rồi ghét chồng. Em có phải là người thế đâu. Chẳng có ai hiểu em cả. Giá mà em phải lòng được ai đó. Để được chia sẻ, nhớ nhung. Để cho chồng em biết, khi vợ mình phải lòng ai là thế nào. Em chán cứ phải lên gân là một người đàn bà chính chuyên lắm rồi.

- Một nụ hôn có làm cho em nhẹ bớt sự bức tức đi không? Cho phép anh hôn em nhé.

Sự bức tức lập tức tan biến trong tôi. Tôi run rẩy trong cảm giác xao xuyến nhẹ bẫng.

Được không em?

- I love you!

Tôi đã thốt lên ba từ đó trong trạng thái vô thức: Khi nhận thức được mình vừa nói gì tôi sợ hãi dập máy. Tôi đi vào giường vui mặt vào gối trong trạng thái đê mê, dịu dàng. Sau đó tôi dần vật tụt vắn mình xem điều gì đã xảy ra. Thế có gọi là ngoại tình không?

Không thể ngủ được tôi vùng dậy lấy giấy bút ra viết. Tôi viết thư cho anh ấy. Tôi muốn bao biện cho việc vừa xảy ra. Tôi viết liền một mạch sáu trang giấy. Dường như có bao tâm sự tôi dốc ra hết. Sau đó tôi ngủ ngon lành.

Sáng hôm sau là thứ bảy không phải đi làm tôi nằm ườn trên giường. Tôi tưởng tượng ra tôi và anh ấy đang ở trên miền đất hứa. Anh ấy lái xe đưa tôi đến một khu rừng đẹp như trong mộng. Chúng tôi đi trên thảm cỏ xanh thẫm dưới những tán lá sồi. Cả khu rừng ngập nắng. Tôi chạy băng trên thảm cỏ, núp dưới một góc cây sồi già. Anh ấy đuổi theo tôi, bắt được tôi rồi ôm ghì lấy và hôn... Tôi đắm chìm trong sự tưởng tượng của mình. Ngọt ngào đến đê mê. Chuông điện thoại lại vang lên cắt ngang sự tưởng tượng của tôi. Tôi nhìn đồng hồ, đã mười giờ sáng.

- Em phải không?

- Ôi!

- Sao thế em?

- Em không nghĩ anh sẽ gọi em vào giờ này. Em tưởng chồng em gọi về. Bây giờ ở đây là đêm đúng không?

- ừ, gần 12 giờ đêm rồi.

Vậy anh đã thức suốt cả ngày hôm qua đến nay ư?

- Tối là của em thôi. Em đã ngủ và bây giờ em dậy. Còn anh đã làm việc đến bây giờ.

- 12 giờ đêm mà anh vẫn chưa về nhà ư? Nếu em là vợ anh, em sẽ đến kéo anh về.

- Đến kéo anh về đi em...

- Ông nhảm tai lắm phải không? Cái sự tán tỉnh nhau nó thế đấy, ông thấy nó buồn cười không cơ chứ. Đã ở cái tuổi khôn ngoan đến vậy mà vẫn dại khờ vì một vài lời đường mật.

- Tôi thì lại chẳng thấy có gì lạ trong chuyện này.

- Tôi cũng không thể lý giải được chuyện này. Có thể tôi là một người đàn bà hiểu thẳng nhưng rất lý trí. Trong cuộc sống tôi lý giải mọi thứ rành rọt. Và ông cũng nên hiểu rằng tôi không thuộc tí người đa đoan. Tôi luôn nhào nặn những kẻ ái mộ tôi thành trò cười. Trong cuộc sống thường nhật đến Chung Vô Diệm cũng còn có quỷ dạ xoa thương mến hưởng hồ những người đàn bà như chúng tôi. Cũng có nhiều người tán tỉnh tôi. Nói thực tình tôi cũng hả hê khi thấy mình có hấp dẫn.

Nhưng chưa bao giờ tôi có ý nghĩ trong đầu rằng mình sẽ ngoại tình.

- Chị có biết các cụ thường nói: Chơi dao có ngày đứt tay.

- Hay là gieo quả gì thì gặt quả nấy.

Tôi luôn gột trong một thứ tình cảm yêu đương. Ngực tôi lúc nào cũng căng phồng nhưc nhói. Tôi chờ tiếng chuông điện thoại đến nghe thở. Khi có chồng bên cạnh tôi lại lo sợ đến tức ngực. Tôi luôn nghĩ trong đầu những tình huống để nói dối. Rồi tôi lại không biết mình sẽ nói dối kiểu gì đây. Cái thứ gọi là tình yêu ấy nó tỏa ánh hào quang chung quanh tôi. Đến một cô bạn gái rất thân gần như ngày nào chúng tôi cũng gặp nhau đã phải thốt lên: "Trông mày lạ lắm, một là đang yêu, hai là trúng quả đậm. Có lẽ là yêu rồi, liệu đây mất mũi cứ sáng long lanh cả lên".

Chồng tôi cũng hay nhìn trộm tôi. ánh mắt của anh đang cố lý giải xem trong tôi đang có sự thay đổi gì. Đêm đêm chồng tôi nằm cạnh tôi ôm áp tôi vào lòng. Còn tôi tâm trí đang vương bận vì người khác. Tôi không muốn lừa dối chồng tôi nhưng lại rất sợ anh biết sự thật. Sự không hào hứng của tôi có thể sẽ là đầu mối cho anh biết sự thật. Đáp lại sự yêu chiều của chồng mà không mấy hứng thú đó tôi bèn tưởng tượng ra chồng tôi chính là anh ấy. Sự tưởng tượng làm tôi thực sự hào hứng.

Sự hào hứng đột khởi sau gần hai mươi năm chung sống với nhiều xung đột và có lúc xơ cứng cảm xúc đã đem lại một hiệu quả quá lớn. Chồng tôi như càng yêu vợ hơn trước. Anh ấy tận dụng mọi thời gian để yêu chiều tôi. Một sự yêu chiều làm tôi khốn khổ.

- Điều này thì tôi rất hiểu chị. Đàn bà dẫu sao cũng rành rọt hơn đàn ông ở chỗ này. Tôi đã thụ lý nhiều vụ án, vì người đàn bà không thể ăn ở hai lòng mà dẫn đến thảm án. Chứ ở đàn ông họ che giấu sự ngoại tình dễ hơn.

- Cảm ơn ông đã hiểu cho tôi.

Tôi sống trong trạng thái thăng hoa của tình yêu và sự dằn vặt của sự dối trá. Trong sự thăng hoa của tình yêu ấy tôi luôn bỏ thời gian để chăm sóc cho bản thân. Tôi mua sắm nhiều quần áo đẹp, đúng mốt. Tôi lao vào tập thể dục, điều mà từ lâu tôi đã không làm. Tôi luôn ngắm mình trước gương. Không có phút nào tôi để mình trễ nải. Tôi luôn tưởng tượng ra rằng anh ấy có thể về bất chợt và gặp tôi ở bất cứ nơi nào.

Còn trong sự dối trá? Tôi chiều chuộng chồng con hết mực dường như để chuộc tội. Tôi ân cần, dịu dàng chăm sóc chồng, tuy cố tìm cách lảng tránh. Sự dịu dàng, ân cần chăm sóc đó cùng với sự thăng hoa kia mà chồng tôi ngỡ rằng tôi đang ở thời kỳ yêu chồng mãnh liệt trở lại.

- Ông có biết không? Trong cuộc sống gia đình về mặt tình cảm nó có đồ thị hình sin lúc thăng, lúc giáng. Khi kinh tế gia đình ổn định, con cái đã lớn, nếu biết thông cảm và hiểu

nhau một chút thì vẫn có một tình yêu nồng thắm.

- Tôi hiểu chị. Đây là tình cảm của chị, thế còn tình cảm của người ấy?

- Bây giờ khi tôi kể cho ông nghe câu chuyện một cách rành rọt thế này thì ông phải hiểu đầu óc tôi đã trở lại trạng thái cân bằng. Nói về người ta ư? Thú thật tôi chẳng biết gì nhiều về người ta ngoài nơi làm việc, một tên họ đầy đủ và cũng có gia đình rồi. Và ông biết không. Chỉ có tôi thổ lộ tình yêu với người ta đấy chứ? Người ta đã bao giờ nói yêu tôi đâu. Từ tình cảm "đặc biệt" đến "anh yêu em" là cả một khoảng cách. Còn cái việc một người đàn ông tán tỉnh phụ nữ thì tôi thấy một thằng bé lên ba đã có bản năng ấy rồi.

Tôi nói với anh ấy rằng tôi không quan tâm xem anh ấy nghĩ về tôi thế nào? Tôi chỉ quan tâm đến tình cảm của tôi thôi, rằng tôi thấy yêu và tôi yêu. Tôi "meo" cho anh tới tấp và hỏi hộp để nhận lại thư. Anh ấy là một người đàn ông tốt. Anh ấy không lợi dụng thứ tình cảm đó của tôi để tán những thứ nhố nhăng. Anh ấy viết cho tôi những lời dịu dàng và luôn đề cao tôi và những tình cảm của tôi. Chính vì thế tôi càng mê đắm.

Ông biết không khi tôi bình tĩnh lại tôi đã nghĩ mình là một kẻ khủng bố đấy. Ông thử nghĩ mà xem, có đúng không? Một người chưa quen biết gì, gặp nhau hai lần vội vàng, mỗi lần vài phút.. Chưa biết chút nào về tính tình hoàn cảnh của nhau. Thế mà tới tấp bị bủa vây bằng cái thứ tình cảm yêu đương. Tôi chẳng biết anh ấy nghĩ sao chứ, cứ rơi vào hoàn cảnh của mình lại chẳng nghĩ đây là một kẻ loạn thần kinh. Tôi đã tự giễu mình là kẻ khủng bố yêu đương đấy ông ạ.

Tôi đọc những bức thư của anh ấy với một tình cảm đắm đuối. Tôi còn in chúng ra để đọc lại bất cứ lúc nào. Tôi thèm muốn ở một mình với những bức thư của anh ấy. Công việc và gia đình lại không cho tôi có một cơ hội nào để ở một mình. Khi nghĩ về anh ấy tôi muốn khóc. Vì tôi tưởng tượng rằng anh ấy cũng yêu tôi và cũng cô đơn như tôi. Nghe tiếng anh ấy trong điện thoại tôi cũng muốn khóc. Tôi luôn có nhu cầu khóc. Tôi muốn trốn vào một góc nào đó để khóc nhưng lại sợ người khác biết. Một buổi trưa vắng vẻ ở cơ quan anh ấy gọi điện thoại cho tôi. Nghe tiếng anh ấy hai giọt nước mắt to tướng lăn xuống má, rồi tới tấp giọt nọ nối tiếp giọt kia. Tôi muốn khóc thật to, khóc cho hết nước mắt chắc tôi sẽ bình tĩnh trở lại. Khi nước mắt rơi xuống ngực tôi sợ quá vội ngửa mặt lên cho nước mắt chảy vào trong rồi lấy khăn thấm sạch nước mắt. Miệng ngân nga hát rồi lấy son phấn trang điểm lại.

Phải mất ba tháng trời tôi sống trong sự khốn khổ ấy. Lúc căng thẳng nhất tôi định thú nhận hết với chồng. Nhưng tôi rất sợ. Rồi tôi trấn tĩnh lại dần. Tôi tự cười nhạo mình. Đến lúc tôi viết cho anh ấy những bức thư không còn hồi hộp, nhức nhối trong lồng ngực thì chồng đọc được những bức thư của anh ấy. Tất nhiên nếu đặt ai vào địa vị của chồng tôi thì cũng ghen cả. Tôi đã thú thật với chồng toàn bộ câu chuyện và xin anh tha thứ. Chồng tôi không thể tha thứ. Chồng tôi không thể tin rằng giữa tôi và anh ấy không có chuyện gì. Dứt khoát trong thời gian đi công tác tôi với anh ấy đã có chuyện chăn gối nên mới có sự thắm thiết như thế, chứ làm gì có chuyện mơ mộng sương.

- Kết cục như ông thấy đấy đã ba lần tòa hòa giải nhưng anh ấy không đồng ý. Bây giờ thì tôi chấp nhận.

- Tôi hiểu câu chuyện của chị. Nhưng tôi hỏi thật rằng chị còn yêu anh ấy nữa không? Nếu vẫn còn tình yêu với anh ấy thì sự chia tay với chồng sẽ nhẹ nhàng hơn.

- Tôi đã nói với ông rồi tôi không còn hồi hộp và nghẹn thở khi viết thư cho anh ấy nữa. Chỉ sau ba tháng đó tôi lại trở về với con người cũ của mình. Thậm chí trong cơn sóng gió với chồng tôi đã nghĩ về anh ấy để tưởng tượng ra sự ngọt ngào, mà chỉ thấy xấu hổ và cay đắng. Vì thế lúc khủng hoảng nhất tôi cũng không tìm chỗ dựa là anh ấy. Và lại nếu tôi còn say đắm anh ấy thì tôi đã không phải để tòa hòa giải đến ba lần.

- Chuyện của chị thật đáng tiếc...

- Vâng, tôi đã hiểu ông định nói gì. Nhưng ông có biết chuyện gà áp bóng không? Ông là thẩm phán ông còn xét xử cho nhiều người. Ông nên biết chuyện này.

Gà mái sau khi đẻ trứng thì theo bản năng sinh tồn nó sẽ ấp trứng, để trứng nở thành con. Nhưng có nhiều người nuôi gà mái chỉ để lấy trứng nên sau khi gà đẻ đã cất hết trứng của nó đi. Có những con gà mái ít bản năng thì khi dưới bụng của nó không còn trứng nữa thì nó không ấp mà đi kiếm ăn nuôi trứng non trong bụng chuẩn bị đẻ lứa khác. Nhưng lại có những con gà mái nhiều bản năng dù dưới bụng không có trứng chúng vẫn cứ ấp. Nó nằm không trên ổ không chịu đi kiếm ăn để nuôi trứng non. Đây lại là những con gà mái tốt đẻ sai và trứng lại to. Người chủ của chúng rất ghét việc gà ấp bóng. Người chủ bắt con gà đi xuống nước, là việc nó rất sợ thể mà nó cục cục mấy tiếng rữ sạch nước trên lông lại nhảy lên ổ ấp. Có người lấy gậy xua cho gà chạy té tát, lông bay lá tả mà đầu vẫn đấy nó lại nhảy lên ổ. Một bạn tôi đã chứng kiến một ông chủ nóng tính cầm hai chân con gà mái ấp bóng rồi dang thẳng tay quật nó vào cột nhà để nó chữa cái thói ấp bóng. Kết quả của cú quật ấy là đầu con gà mái đứt văng ra xa. Thế là chết một con gà mái tốt.

Nếu là người nuôi gà mái có kinh nghiệm thì chẳng cần làm như vậy. Gà ấp bóng chỉ ham ấp trong một tuần. Sau một tuần ấp, gà mái sẽ cảm nhận được cái mầm sống trong mỗi quả trứng dưới bụng nó, nó sẽ ấp tiếp để nở ra con. Còn những con gà ấp bóng dưới bụng nó chỉ là những cọng rơm khô thì nó sẽ thôi.

Phụ nữ chúng tôi có những giai đoạn chẳng khác nào con gà ấp bóng kia. Còn lại là một tình yêu đích thực.

- Thế thì tôi cũng vừa giết chết một con gà mái tốt rồi chị ạ. - Tiếng ông trầm phán thì trầm.

Mẹ không thể xin lỗi con

Năm 2006 - Con gái tôi- tôi.

Cô con gái 16 tuổi đi học về nhìn thấy tôi chào: Hi, mẹ! rồi khóc òa khóc nức nở. Tôi hỏi: Sao thế? Con gái tôi khóc một chập đã nguôi ngoai trả lời: Mẹ ơi sao con lại hèn thế hả mẹ. Nói xong nước mắt lại rơi đầm đìa. Tôi để yên một lúc cho con bình tâm lại.

-Nào có chuyện gì kể đi.

-Lúc này con đi cùng với bạn con trên xe buýt, con nhìn thấy rõ ràng một thằng trộm móc vào túi bạn con để lấy điện thoại di động mà con sợ quá không dám kêu lên. Đến lúc tên trộm đi rồi con mới dám kêu mẹ ạ. Sao con lại hèn nhất thế hả mẹ.

Nước mắt lại rơi đầm đìa và cả tiếng hu hu phát ra thành tiếng. Bỗng nhiên tôi nổi điên. Tôi rít lên: Thôi câm mồm đi, khóc cái gì. May mà hôm nay con hèn đấy, chứ mà dở cái bài dưng cảm, thật thà ra ấy mà để rồi cha mẹ lại phải nuôi báo cô.

Con gái tôi ngưng khóc ngừng lên nhìn tôi vô cùng ngạc nhiên. Tôi đã kịp nhìn thấy trong ánh mắt con gái tõe ra bao nhiêu là câu hỏi. Nó lấy tay lau sạch nước mắt trên mặt rồi hỏi tôi:

-Tại sao thế hả mẹ?

-Tại sao à? Tiếng tôi rít lên. Tôi lại nổi điên. Tại vì cái xã hội này không ai cần đến người dưng cảm đâu con ạ. Khi con kêu lên thì thằng trộm nó sẽ đâm cho con một nhát vào người con trước khi nó bỏ chạy. Bởi nó biết sẽ không có ai dám đuổi theo để bắt nó lại đâu. Mà có ai nhìn thấy nó rút dao ra để chuẩn bị đâm con thì người ta cũng không dám kêu lên để cho con tránh chứ đừng nói gì đến chuyện có ai đó cản đường dao của tên trộm đó đâm vào con. Rồi sau đó có mấy

người tốt bụng sẽ đưa con vào viện. Một người trong số đó sẽ gọi điện thoại báo cho bố mẹ. Bố mẹ tất tả chạy đến một người trong số đó sẽ nói với mẹ, con chị dại quá, nó lấy trộm của người khác chứ có lấy của nó đâu mà nó lại kêu toáng lên, mà bây giờ ấy mà biết nó lấy của mình đấy còn phải lờ đi ấy chứ, thà mất của còn hơn mất người. Sao chị không dạy cho cháu để đến nỗi..Đấy, tại vì như thế đấy.

Tôi nói liền một mạch đến suốt ngạt thở. Con gái tôi nhìn mẹ đầy vẻ ghê sợ rồi lặng lẽ đi vào trong phòng.

Buổi tối chồng tôi đi làm về, không đợi bố ăn cơm xong đã con gái tôi đã kéo bố vào phòng nó để nói chuyện. Tôi nghe tiếng nói gay gắt và cả tiếng khóc của nó vọng ra. Tôi đã bình tĩnh lại qua cơn điên. Tôi ngồi suy ngẫm sự vô lý của mình. Tôi cũng không hiểu vì sao tôi lại nổi cơn điên vô lý thế. Tất nhiên cơn điên của tôi không phải là cơn điên bệnh lý. Nếu là cơn điên bệnh lý thì rất dễ lý giải, vì nó là bệnh mà. Còn tôi là một người đàn bà khỏe mạnh có học thức. Nghề nhà báo của tôi đang được xã hội trọng vọng và tôi thì thành công trong nghề nghiệp của mình. Tôi viết nhiều bài ca ngợi người tốt việc tốt. Con gái tôi thuộc thể hệ 9x cởi mở và đầy tự tin. Nó luôn chấp nhận sự dạy dỗ của tôi mặc dù có đôi lúc tôi lấy quyền làm mẹ, lấy quyền của thế hệ 7x để đàn áp nó. Nhưng trên hết nó luôn tin tưởng vào tôi. Quả là lần này như một cú đòn rất nặng giáng vào đầu nó.

Chồng tôi ra khỏi phòng nó, kéo tôi vào phòng ngủ để nhỏ to với tôi: Em có chuyện gì uất ức ở cơ quan phải không? Sao anh lại hỏi em thế? Thì có chuyện gì uất ức thì mới đổ lên đầu chồng đầu con như thế chứ? Sao, nó nói gì với anh? Cái con ranh này dạy dỗ nó thế mà nó không sáng mắt ra à? Nó vẫn nghĩ nó đúng à? Con này..Tôi lại đùng đùng nổi giận. Tôi bặm bở đi sang phòng nó. Tôi tròn tròn mắt nhìn vào mặt nó: Nói đến vậy rồi mà mày vẫn chưa hiểu ra à? Mày thích làm người dưng cảm, mày thích làm người tốt à? Không, không, không, bây giờ không có ai cần người như thế đâu. Mày phải biết thu mình lại, nhẫn nhịn chịu đựng... Chồng tôi kéo tôi xềnh xệch về phòng đóng cửa nhốt tôi lại.

Năm 1982 - Mẹ tôi - tôi.

Một chiều mưa đông cuối năm tôi với cái Hoa đi học về. Tôi với nó đã học cùng với nhau suốt 9 năm. Mẹ cái Hoa có một quầy nhỏ bán guốc dép ở bến xe. Mỗi lần đi học về cái Hoa thường qua đó dọn hàng giúp mẹ. Tôi cũng hay giúp nó dọn hàng. Cũng thường khi chúng tôi đi học về thì mẹ cái Hoa đã mua sẵn cái bánh rán hoặc củ khoai luộc phần chúng tôi.

Chiều hôm ấy khi chúng tôi đang ăn dở củ khoai thì có một người đàn bà đội chiếc nón mê, khoác chiếc áo mưa rách, léch thếch một đứa con trai nhỏ những nhặng bám vào ông quần của mẹ, đến trước mặt chúng tôi. Bà ta đứng im nhìn hai đứa. Thằng con trai nhỏ nhìn đăm đăm vào miếng khoai đang ăn dở trên tay tôi. Tôi đưa miếng khoai cho nó. Nó cầm miếng khoai sợ sệt đưa vào miệng. Có tiếng ọ ọ phát ra từ trong chiếc áo mưa người đàn bà đang khoác. Thì ra người đàn bà ôm trong ngực một đứa con đỏ hỏn. Người đàn bà ngồi xuống bậc thềm, không ra kể chuyện với chúng tôi, không ra nói chuyện một mình.

-Tôi quê bên Thái Bình, bỏ làng đi vào vùng kinh tế mới Lâm Đồng. Vào được một năm thì lấy chồng là người cùng làng đi kinh tế mới, sinh được thằng bé này đây. Năm trước chồng tôi đã bỏ về quê, mẹ con tôi ở lại. Có người đàn ông thượng nói thương mẹ con tôi, đưa về nhà để làm vợ chồng. Tôi không có ai bầu víu nên theo người ta. Người đàn ông thượng này nát rượu, đánh mẹ con tôi nhiều phen như tử. Tôi không chịu đựng nổi nên dất dứu nhau về quê. Giờ chỉ còn hơn chục cây số thôi là về đến quê rồi nhưng tôi không dám về. Tôi không thể bế đứa con gái nhỏ này

về. Bé nó về thì bố tôi chôn sống tôi mất. Có ai thương con tôi thì nuôi nó, chứ không tôi phải bỏ nó bên vệ đường thôi.

Tôi chăm chú nghe người đàn bà nói. Tôi lờ mờ hiểu rằng người đàn bà này không dám bế đứa con nhỏ về làng. Nhưng tôi không thể hiểu ngọn ngành có phải bà ta định vứt đứa bé đi hay không?

Tôi với cái Hoa dọn guốc dép vào hai cái bồ to, vừa dọn hai đứa vừa nói chuyện. Chúng tôi dường như đã quên mất người đàn bà với hai đứa bé. Hàng đã dọn xong. Mẹ cái Hoa gánh hai cái bồ đựng guốc dép về nhà. Tôi với cái Hoa lúi rúi chia tay nhau. Bỗng người đàn bà gọi chúng tôi:

-Hai cô ơi, cho tôi gửi cháu bé này một tí. Tôi đi tìm xem còn có xe nào đi nữa không?

Tôi với cái Hoa nhìn nhau, lưỡng lự giây lát. Rồi cái Hoa chìa tay ra bế đứa bé. Đứa bé còn bé lắm, chỉ khoảng hơn 1 tháng. Người đàn bà để lại cả chiếc túi du lịch nhỏ rồi vội vã dắt tay thẳng bé đi. Trước khi đi người đàn bà nói: Tôi đội ơn hai cô đã bế con tôi.

Đứa bé ngủ ngon trong tay cái Hoa. Chúng tôi lại lúi rúi trò chuyện. Trời tối sập xuống. Hai đứa chúng tôi thôi không nói chuyện nữa.

-Sao bà ta đi lâu thế nhỉ. Tối rồi không về nhà là lại bị mắng đấy.

-Ừ nhỉ, sao bà ta lại đi lâu thế.

Chúng tôi bồn chồn đi đi lại lại. Đứa trẻ khóc ré lên. Cái Hoa nựng nọt: Nín đi nín đi nào, mẹ sắp về rồi.

Trời tối sẫm. Mẹ cái Hoa sốt ruột chạy ra tìm hai đứa. Mẹ nó nhìn thấy nó bế đứa trẻ, không cần hỏi ngọn ngành bèn mắng nó té tát. Mẹ nó giằng lấy đứa trẻ từ tay nó để lên cái túi du lịch rồi dắt tay nó lôi sênh sếch. Cái Hoa khóc toáng lên, giằng tay mẹ nó nhưng mẹ nó đã túm chặt.

Đứa bé giãy giụa khóc. Tôi bế đứa bé lên, cũng khóc. Nhiều người thấy lạ xúm vào xem. Tôi kể câu chuyện người đàn bà gửi con cho chúng tôi. Có người đề bảo mở chiếc túi du lịch xem trong đó có gì. Một người mở ra. Trong đó là những tã lót, quần áo trẻ con, sạch bản lộn từng phèo. Không có thư từ gì để lại. Mọi người tản nhanh. Một tia sáng tóe lên trong đầu tôi. Tôi bế đứa bé này về nhà cho bố mẹ nuôi. Nhà tôi có 3 chị em. Bố tôi là quản đốc phân xưởng hãn hoi.

Tôi lễ mễ bế đứa bé về nhà. Mẹ tôi đang nấu cơm. Tôi nói to:

-Bố mẹ ơi, con bắt được một đứa bé. Bố tôi đang ngồi ở bàn nước thủng thẳng:

-Cái con bé này cứ hay đùa.

-Con không đùa mà bố. Nó đây này. Tôi chìa đứa bé vào mặt bố.

Bố tôi trở mắt nhìn đứa bé rồi chìa hai tay bé nó. Đứa bé khóc ré lên. Mẹ tôi nghe tiếng trẻ khóc bèn đi lên nhà:

- Cái con này đi học không về ngay còn la cà bế con nhà ai về nhà thế này?

Tôi bèn kể câu chuyện cho bố mẹ tôi nghe. Mới chỉ kể đến chỗ người đàn bà đưa con cho cái Hoa mẹ tôi đã gầm lên:

-Khốn nạn chưa? Khốn nạn quá trời ạ. Trời chưa hành tôi đủ khổ hay sao mà trời còn hành thêm thế này. Con trời đánh thánh vật này. Nó gửi cho cái Hoa mà sao mày lại bế về nhà mày. Tao đã bảo với mày bao nhiêu lần rồi, là không được chơi với cái con nhà buôn bán ấy. Nó khôn như ranh ấy. Mày bế đứa bé về đây thiên hạ nào có hiểu cho câu chuyện của mày. Người ta lại bảo đấy là con của bố mày, của anh trai mày đi ngủ lang ngủ chạ nay nó mang nó trả..

-Cái bà này nói năng hàm hồ gì thế. Bố tôi ngắt lời mẹ.

-Tôi hàm hồ à? Thời buổi này cái gì mà người ta không nghĩ được. Cái chức phân xưởng trưởng của ông ối kể đang nhòm ngó kia. Nó chỉ cần ông phạm lỗi nhỏ thôi là chúng nhao vào hạ bệ ông. Còn con trai ông nó đang sắp được kết nạp Đảng. Họ mà biết chuyện này của nhà ông thì thế nào?

-Cái bà này, chuyện nọ sọ chuyện kia? Sao bà nghĩ toàn điều xấu xa thế. Bà không biết con gái bà đã làm điều tốt à? Nó là đoàn viên thanh niên cộng sản. Nó đang hoàn thiện nhân cách để thành một công dân tốt. Chẳng lẽ nó chỉ phấn đấu bằng lời nói thôi à? Ra đường nó phải biết giúp đỡ người đang gặp khó khăn chứ. Đứa bé này, như mẹ nó nói đấy, không thể bế về nhà được. Nếu nó với con Hoa mà không bế hộ thì có khi mẹ nó quẫn lên để nó ở bờ bụi, rét mướt thế này, nó sống sao được?

-Nó chết thì mẹ nó có tội. Giờ con kia đã mang nó về nhà này thì nhà này phải gánh lấy tội rồi. Muốn làm người tốt à? Bây giờ có ai cần người tốt đâu? Người ta cần người khôn ngoan cơ. Các cụ chả có câu: Khôn sống mông chết, chứ có ai cần đến người tốt đâu.

-Tôi chán bà quá rồi. Bà dạy dỗ con bà như thế thì làm sao nó trở thành người tốt được? Thời này thanh niên phải có trí hướng, biết làm những điều cao cả tốt đẹp chứ.

-Á à, hay là chính ông? Ông đã đi hủ hóa với ai, rồi người ta đem con đến trả. Người ta đã theo dõi nhà ông từ lâu rồi, biết đường đi góc tích nhà ông tường tận nên đã nhờ con gái ông đem con về cho ông?

-Bà câm mồm đi, bà điên rồi. Bố tôi gầm lên.

Sau tiếng gầm của bố hàng xóm đổ sang nhà tôi. Mặt mẹ tôi tái nhợt, mặt bố tôi tái nhợt. Cả hai đều im lặng, bối rối. Tôi lấy tay gạt nước mắt nhìn bố mẹ. Mẹ tôi bỗng thay đổi nét mặt. Mẹ tôi cười rất tươi:

-Các bác sang nhà em chơi, may quá nhà em đang có việc khó giải quyết. Chả là cái con bé nhà em nó thắm nhuần rất cao cái lý tưởng cộng sản các bác ạ. Nó thấy một bà định bỏ chết con mình ở bụi cây ven đường. Nó liền bế đứa bé về nhà. Đây đứa bé ấy đây này. Nó đỡ hờn thế này, các bác thấy có thương không?

Tôi nhìn đăm đăm vào mặt mẹ. Mẹ đang tươi cười với khách bỗng méo sệch mồm khóc. Các cơ trên mặt mẹ bị chuyển đổi trạng thái đột ngột quá, kéo một nét hằn sâu làm mặt mẹ méo đi.

Mấy vị khách hàng xóm xúm vào xem đứa bé. Họ ồ à, rồi họ tìm cách lĩnh. Họ sợ liên đới trách nhiệm. Nhưng mẹ đã đứng chặn ở cửa;

-Các bác phải giúp nhà em. Em với con bé nhà em thắm nhuần đạo đức cách mạng, chúng em đang bàn nhau có phải ăn xin cũng phải nuôi con bé nhưng chồng em thì bảo nhà em rách quá rồi, lấy tiền đâu mà nuôi thêm người nữa. Chồng em gầm lên là thế.

Mấy người khách bị giữ chân đành bắt chuyện mẹ:

-Thời buổi này nhà nào chẳng rách như tổ đĩa. Không có số gạo, không có tem phiếu thì lấy gì mà bỏ vào mồm. Nhà chị không đẻ ra nó thì làm gì có sữa đã đành, mà người ta cũng không cho nhà chị phiếu mua sữa bò để nuôi đâu. Khó khăn lắm, khó khăn lắm..

-Thôi tôi tính thế này, nhà chị bỏ ý định nuôi nó đi. Nuôi nó không nên người thì tội chết. Bây giờ bế nó ra công an, khai báo việc mẹ nó vứt nó đi, để người ta cho nó vào cơ sở nuôi trẻ mồ côi.

Tôi vẫn nhìn đăm đăm vào mặt mẹ như thể đó là cái hàn thử biểu. Tôi nhìn rõ cơ trên mặt mẹ dần ra. Tôi nhìn thấy mẹ trút được một gánh nặng. Tiếng mẹ nói với khách rầu rầu:

-Các bác nói em mới thấu. ở với nhà em thì chỉ được tình thương thôi, mà con người ta thì chỉ tình thương thôi chưa đủ, cần cả vật chất nữa. Vậy bác tổ trưởng, bác cũng có mặt ở đây bác thương nhà em, bác đi với em và con cháu ra đồn công an trình báo. Kẻo không có người ta lại nghi ngờ nhà em nọ kia.

Chuyện đưa bé được giải quyết ổn thỏa. Mẹ tôi thì như không có chuyện gì xảy ra. Mẹ không đã động câu nào đến chuyện đưa bé. Ngay cả bóng gió cũng không. Còn bố và tôi thì bị tổn thương nặng nề. Bố không ngủ cùng giường với mẹ. Bố dẹp chiếc tủ lại, kê chiếc giường cá nhân ngủ ở đấy. Nhiều lần bố không ngồi ăn cơm cùng mẹ. Bố bảo bố không thể ngồi ăn cơm với người đàn bà điều toa, gian dối, miệng nam mô bồ tát, bụng một bát dao găm. Mẹ không cãi lại bố, cứ một mực im lặng. Tôi thì không dám tỏ thái độ với mẹ nhưng tôi tránh mẹ. Tôi lăm lăm cãi lại mỗi khi mẹ nói chuyện gì. Không khí nhà tôi vô cùng căng thẳng.

Mùa hè năm ấy mẹ tôi bảo tôi về chơi với bà ngoại. Nhà bà ngoại không ở quê mà ở một thị trấn nhỏ. Tôi không thích về nhà bà ngoại. Vì nhà tôi cũng ở thị xã. Thị trấn với thị xã chẳng khác gì nhau mấy. Nếu ở quê hẳn thì còn thích. Tôi không thích bà ngoại còn vì một điều, bà tôi hay tự đắm vào ngực mình cho đến ngất xỉu. Mà tại sao cái điều tôi sợ thì tôi lại rất hay gặp. Cái thời đấy tôi rất hay gặp những người đàn bà cứ đắm thùm thụp vào ngực mình đến ngất xỉu.

Mặc dù tôi không thích nhưng tôi vẫn về nhà bà ngoại. Tôi chạy trốn cái không khí căng thẳng của nhà tôi. Đêm trước khi về nhà bà ngoại tôi thấy mẹ đến giường tôi ngủ rồi nhìn tôi. Lúc đó tôi chưa ngủ nhưng nằm im để mẹ không biết. Mẹ đứng một lúc lâu rồi thở dài quay đi.

Năm 1966 - Bà ngoại tôi - mẹ tôi.

Bà ngoại còn trẻ. Dì út hơn tôi có mấy tuổi, chưa đi làm. Ông ngoại đã về hưu. Bà chăm sóc ông ngoại rất chu đáo nhưng lại hay cự nhau với ông. Tôi chán cảnh cãi nhau lắm rồi nhưng rất thích dì út. Tôi với dì như bạn bè với nhau. Bà ngoại rất cởi mở. Bà vui vẻ, chan hòa với hàng xóm láng giềng. Trong khẩu ngữ của bà luôn có từ tê tệt: Gớm nhà bà Thủ có cây hồng xiêm tê tệt quả; Con chó nhà ông Yếm tê tệt rậm; Mẹ bà Ong nằm liệt giường, tê tệt.. Cứ mỗi lần bà nói hai từ tê tệt là tôi lăn ra cười. Dì út bảo, con này vô duyên, có gì đáng cười. Tôi cãi lại: Có dì vô duyên ấy, bà nói buồn cười thế mà không cười. Rồi tôi bắt chiếc bà cho hai từ tê tệt vào khẩu ngữ của mình. Một lần tôi bảo dì út: Dì ơi, lần này cháu ra máu hành kinh tê tệt dì ạ. Dì nghe bỗng nổi khùng: Cầm cái mồn mày đi, tê tệt cái gì? Mày tưởng hay lắm đấy mà mày còn nói. Cái nhà này cầm thù cái từ đó mày nghe chưa? Tôi chưa khi nào thấy dì khùng như vậy nên lảng ra một chỗ.

Một buổi sáng cả ông ngoại và dì út đi vắng tôi mới hỏi bà ngoại: Bà ơi sao dì út bảo cả nhà này căm thù cái từ tê tệt vậy hả bà? Bà ngoại bồng lặng đi. Một lúc lâu sau bà nói. Bà lại nói cái cách không ra kể chuyện không ra tự sự với chính mình: Khổ cái thân con mẹ cháu. Nó là chị cả trong cái gia đình này. Nó chăm chỉ nét na, có 7 đứa em thì tay nó chăm sóc 6. Vào cái thời khốn khổ, cái gì cũng phân(phối), mà phân thì như cứt. Nhà đông con nên lúc nào cũng đói. Bà thì làm hợp tác, thóc lúa chia theo thời vụ. May có ông cháu làm nhà nước thì có tem phiếu. Tem phiếu thì cũng chỉ mình ông ấy được thôi. Rồi thì ông ấy được cất nhắc lên làm giám đốc mới chuyển hết con cái lên theo bố, thế là cũng được gạo sỗ, tem thịt. Bà đi theo ông ấy nhưng không xin được việc nhà nước nên làm nhì nhằng, nay đóng thuốc Lào, mai về thuốc lá. Cái hồi ở quê nên không biết thực hư ông ấy sống thế nào, giờ lên sống cạnh ông ấy mới biết ông ấy có thói trăng hoa. Trăng hoa là cái mỹ từ chứ huých toẹt ra là hủ hóa. Hủ hóa bị bắt được còn rữ tù chứ còn nói gì đến chức tước.

Bà lấy ông ấy từ hồi 16 tuổi, là cô gái quê mới lớn. Ông ấy đi thoát ly. Bà ở nhà cũng theo chị theo em đi sinh hoạt đoàn thể. Nhưng chẳng được mấy nả thì đẻ con sồn sồn. Mỗi lần chồng về là bụng lại lùm lùm. Rồi cứ thế đẻ con rồi nuôi con cho chồng mà chẳng bén được hơi chồng. Nay lên thành phố với chồng thì đã có đứa nó bén hơi chồng mình từ lâu rồi. Ông ấy nói thẳng chuyện với bà:

-Thời ngày xưa thì hẳn là bà đã đội mâm đi hỏi vợ lẽ cho tôi rồi. Nhưng thời nay tân tiến người ta không cho thế. Người ta biết còn kỷ luật cho. Mà người ta mà kỷ luật tôi thì mẹ con bà chết đói. Bà đói quen rồi bà chịu được, chứ trẻ con nhà bà đói thì khốn lắm. Bà nhìn bà có chịu được không?

-Tất nhiên là tôi không chịu được rồi. ở quê đói thì còn củ khoai, mớ rau, chứ ở đây chỉ có cây đường nhựa lên mà bỏ vào mồm.

-Bà này giác ngộ khá đấy. Thế nên tôi bàn với bà chuyện này. Xí nghiệp của tôi nhiều đứa nó nhòm cái ghế giám đốc của tôi. Tôi mà hở ra tí xấu nào là nó hất cẳng ngay. Vậy nên, kín đáo nhất là ở nhà này. ở trong buồng tôi với bà ấy. Bố đứa nào mà dám vào đây mà bắt. Bà đồng ý thế nhé.

Vậy rồi nghiêng nhiên ông ấy dẫn người yêu về nhà tình tự. Bà phải làm nhiệm vụ canh gác cho ông ấy. Bà canh không cho người ngoài biết đã đành, bà phải canh để cho con cái ông ấy không biết nữa. Con cái ông ấy mà biết bố chúng như thế thì khốn nạn lắm. Mới đầu thì ông ấy còn năm thì mười họa mới dẫn cô người yêu phi dê về, thì bà còn sức lực để mà chịu. Cháu không thể biết được sức con người chịu đựng phi thường thế nào đâu. Bà canh cho ông ấy trong trạng thái tức thờ, tim bị bóp ghẹt, đầu bị kẹp chặt bởi hai thanh gỗ. Thi thoảng bà phải thờ học lên để không ngã lăn ra đất. Mà khốn khổ nữa là, phải không được than thở, kêu rên trời đất. Một là để cho con cái không biết, hai là để cho hàng xóm không biết. Con cái thì được cái vô tư nên cũng không lo lắng lắm. Còn hàng xóm thì họ nhòm nhỏ vào nhà mình suốt ngày. Hôm nay nhà mình ăn mấy bò gạo, trộn với mấy bát mỳ mà họ còn biết nữa là. Cái việc ông ấy dẫn cô phi dê về nhà thì ai cũng nhìn thấy rồi, vậy là họ căng tai ra nghe ngóng. Bà thờ học lên rồi bà phải cười, cười tươi như nhà đang có khách vậy.

Xong cái việc yêu đương của ông ấy thì cô phi dê kia ra về. Bà phải tiễn cô ta, nói cười bả là chị chị em em ra điều thân thiết lắm để che mắt thiên hạ.

Rồi bà vào buồng để thu dọn. Cái gương của bà bị người ta quàn tướp tơ, cái vỏ chăn tê tệt. Bà ấn cái vỏ chăn tê tệt đó vào chậu mang đi giặt. Cái thời khốn khó đó chỉ có một mỗi một cái vỏ chăn hoa. Thi thoảng có được phân phối thêm thì phải phá ra để may áo quần cho các con rồi.

Tình yêu của ông ấy phát triển lần tới, không năm thì mười họa nữa, mà thường xuyên hơn, có tháng tới 5, 6 bận. Bà không còn sức lực để chịu được nữa. Cơn ghen chặn lên cổ bà phải đâm vào ngực để nó trôi xuống. Ban đầu thì đâm 1 cái, sau tăng lên 2 cái, rồi thì 3,4,5 cái. Mẹ cháu là người biết chuyện ấy đầu tiên. Mẹ cháu đòi xông vào buồng để tống cổ hai kẻ đang yêu nhau cuồng si ra khỏi nhà. Nó khóc nức nở và cứ muốn gào lên. Bà phải bịt chặt lấy miệng nó, rồi van xin nó:

-Con ơi, mẹ xin con, cả nhà này rồi chết đói con ơi.

Nó cũng quì xuống lạy mẹ:

-Mẹ ơi, mẹ tỉnh táo lại đi. Mẹ đừng u mê như vậy nữa mẹ ơi. Mẹ con mình có phải đi ăn xin thì cũng được. Miễn sao là mẹ thoát khỏi cái cảnh khốn khổ này. Sống ở trên đời này phải biết ngẩng cao đầu mẹ ạ. Con người thì phải biết ngẩng cao đầu lên mẹ ơi. Sao mẹ cứ cúi đầu mãi thế.

-Con ơi, con đã có chút lớn khôn rồi nhưng còn các em con còn nhỏ dại thế mà cũng bắt chúng phải đi ăn mày hay sao. Mẹ cũng muốn ngẩng đầu lên lắm con ơi. Khi mẹ đâm vào ngực mẹ, mẹ cũng cảm thấy đau con ạ. Con ơi, kia kìa người ta đang nhòm vào nhà mình. Con mà khóc to lên là họ chạy ủa cả vào nhà mình đấy. Rồi họ bắt quả tang 2 người trong buồng mẹ. Con ơi rồi mẹ cũng bị liên đới đấy. Các em con còn nhỏ dại lắm, khốn khổ chúng nó lắm con ạ.

Bà nấc lên. Một cục ghen lại chặn lấy ngực bà. Bà lấy hai tay đâm thùm thụp vào ngực để trôi cục ghen xuống. Bà không còn sức chịu đựng nữa. Bà ngã ra đất. Con mẹ cháu 16 tuổi mà đã khôn ngoan hơn người. Nó hiểu tình cảnh nhà nó rồi. Nó diu bà nằm xuống giường, rồi chính nó ngồi canh cửa buồng cho bố nó.

Chuyện khốn khổ đó đâu có dừng tại đấy. Cái sự đâm ngực của bà như một liều thuốc gây nghiện, liều dùng ngày một tăng và kèm theo nó là sự chết ngắc của bà. Mẹ cháu phải một tay chăm sóc bà, một tay canh cửa cho bố. Mà cháu biết không? ở trường học mẹ cháu là một cán bộ đoàn tiên tiến. Một năm mẹ cháu dẫn dắt mấy thanh niên tiên tiến vào đoàn. Mẹ cháu là một thanh niên đang tràn ngập khí thế. Bà nói điều này vì để cho cháu hiểu thêm rằng mẹ cháu đã bị khốn khổ và dẫn vật đến thế nào? Mẹ cháu câm lặng trong cái nhà bà, không một lời oán thán.

Rồi cái đêm mùa đông nghiệt ngã đấy. Cái ả phi dê đến vào lúc nửa đêm. Trông ả tàn tạ quá thể. Cái quần ả mặc tê tệt máu me. ả gọi tên bà chứ không gọi tên ông ấy. Bà đến bên ả. ả đưa cho bà một mớ áo quần rồi ả gục xuống ngất lịm. Bà thảng thốt định kêu lên thì mẹ cháu đã đến bên bà từ lúc nào. Mẹ cháu bầu vào tay bà rồi cúi xuống bế ả phi dê vào buồng của bà. Ông ấy đang ngủ khi khi trên giường, giật mình tỉnh giấc. Bà cũng ôm cái mớ áo quần đó vào trong buồng, đặt xuống bên cạnh ả. Thì ra trong mớ áo quần đó có một hài nhi. Nó đã chết rồi.

Trong đêm mẹ cháu và bà dùng tay bới đất để chôn hài nhi. Ông ấy đau khổ lắm nhưng cũng bình tĩnh để nhận nhiệm vụ mang đứa bé đi chôn. Nhưng mẹ cháu bảo, bố phải giữ uy tín, thể diện, nhớ có ai bắt gặp.

Khốn khổ con tôi, năm ấy nó mới chớm 17 tuổi.

Một phần ba cuộc đời

Làng chúng mình cùng nhau lớn lên là một làng quê rất đẹp phải không anh. Có đầy đủ cả cây đa, bến nước, sân đình. Có một chợ sớm tinh mơ ven sông. Lần đầu tiên trong đời, em biết nhận thức mọi sự quanh mình, em cứ ngỡ buổi chợ sớm hôm ấy họp ở trên thiên đường. Một màn sương sớm phủ trên mặt sông, mờ ảo như trong đám mây trắng chiều hè. Gió thổi nhẹ nhẹ, sương từ mặt sông bốc lên phủ trên những gương mặt người. Đầu chợ là một cái lò rèn. Lửa trong lò reo ràn rạt. Trên bến, dưới thuyền, người mua kẻ bán tấp nập... Đến bây giờ, trong lòng em vẫn chứa đầy những hình ảnh buổi chợ sớm đó, chỉ có điều nó không có một âm thanh nào hết. Và tất cả người, vật đều bay nhẹ nhẹ. Chính vì điều ấy mà bao lần nghĩ đến, em ngỡ rằng mình không phải là người của cõi này. Chỉ có làng chúng mình và anh là điều có thật.

Học xong lớp vỡ lòng ở đình, lên lớp hai phải ra trường. Trường của chúng mình phía chân đê, con đường tới trường đi ngang những thửa ruộng. Học lớp hai, chúng mình còn thấp hơn cây lúa. Có hôm mẹ đi đón ở cuối con đường, đầu này đường bốn bàn tay chúng mình vẫy mãi mà mẹ không nhìn thấy. Mẹ bảo:

- Mẹ chỉ nhìn thấy bốn chiếc lá lúa to hơn.

Lên lớp ba, chúng mình đã lớn hơn cây lúa. Hôm đi học trời mưa to giữa đường, thấy lúa dày khít, tường lúa sẽ che mưa được bèn rủ nhau rúc xuống ruộng lúa, ai ngờ vừa ướt lại vừa lấm. Lên lớp bốn, mỗi lần đi ngang qua đồng lúa, bọn trẻ chần trâu cầm cái roi cưỡi trên lưng trâu vừa đi vừa quật vào lúa:

- Cái đồng thì ngọt, cái vọt thì đau, bọn học trò chúng mày nhớ chưa.

Trên ruộng vườn làng mình đâu chỉ có mỗi cây lúa. Vườn nhà anh trồng rất nhiều cam.

Sau một trận mưa rào, anh sang gọi:

- Liên ơi sang bới cam nê.

Những quả cam còn xanh vỏ nhưng căng mọng, nứt vỏ, chĩa những múi cam trắng ra ngoài. Quả ấy sẽ được hái ăn sớm.

Ở làng mình còn một điều nữa luôn trở lại giấc mơ của em. Những con gà mái mẩn đẻ nhưng hay đẻ hoang. Chúng không đẻ trên ổ mà rúc vào đồng rạ để đẻ. Tha thân rút những cọng rơm để đan mũ, em đã bắt được cả ổ trứng tròn nung núc ở chân đồng rơm. Ôi những quả trứng tròn, mang trong mình một mầm sống cứ hiện về giấc mơ để cho em sống.

Học lớp bốn, anh lên trường huyện vì anh là học sinh giỏi văn. Em học xã nhà. Ở trên trường huyện, anh có nhiều cuốn sách hay lắm. Mỗi lần về thăm nhà, anh mang cho em. Em học không giỏi bằng anh, nhưng cũng mỗi năm một lớp.

Học trường huyện nhưng anh không quên chăn trâu. Mỗi lần về, anh thường đánh trâu đi chăn. Anh cho trâu gặm cỏ ngoài ngõ nhà em làm em không thể đi ra đồng. Em cứ ngồi ở bếp chờ anh đánh trâu đi để chạy. Em rất muốn gặp anh, nhưng sợ chúng bạn chế lắm. Thỉnh thoảng anh mới về làng, nên anh không biết bọn chúng nó cứ hát rằng:

[Cây tre non không bao giờ mất ngọn](#)

[Thời buổi này kén chọn làm chi](#)

[Liên ơi cứ lấy Bình đi.](#)

[Mà anh thì cứ vô tư mang sách về cho em.](#)

Đến năm lớp bảy, em ước ao rằng em sẽ thi đỗ vào cấp ba để được cùng anh học chung trường huyện. Ước mơ của em thành sự thật, em đỗ cấp ba nhưng anh lại lên trường tỉnh.

Trường tỉnh càng nhiều sách hay. Mỗi kỳ nghỉ anh mang về cho em bao nhiêu là sách. Trong chồng sách đó ngoài sách văn, sách toán có cả những tiểu thuyết, thơ tình. Con nhà nông không có thời gian nhiều để đọc sách. Em đã lén lút đọc trộm tiểu thuyết trong giờ sinh học. Cô giáo đã đứng nhìn em cả phút đồng hồ mà em không hề hay. Em đang lạc vào mối tình của A-na Ca-tê-ri-

na. Cô giáo đứng bên cạnh từ lúc nào. Thay vì bắt quyền tiểu thuyết như các giáo viên khác, thì cô giáo lại bảo:

- Mơ mộng lắm rồi vỡ mộng đấy em ạ. Mà mộng mơ của bọn con gái nhà quê chúng mình thì có cao hơn ngọn tre làng được đâu.

Mùa hè cuối cùng, sân trường huyện không có hoa phượng, cũng không có cả bằng lăng, chỉ có cây bàng già tiễn đưa tuổi thơ chúng em. Gần hết bọn con trai thời đó đi bộ đội. Cả trường chỉ có ba, bốn đứa đỗ đại học. Hơn nữa, bọn con gái về làng lấy chồng, sinh con. Số còn lại đi trung cấp, sơ cấp.

Anh đỗ vào Trường đại học Văn khoa trên thủ đô. Anh về nhà chờ ngày nhập trường. Gặp nhau ở giếng đầu làng, em không dám chào anh. Anh bảo: "Sao tóc Liên dài thế?".

Anh không còn gọi em sang để bó cam nẻ nữa. Nhưng cái đêm thu ấy, khi anh sắp lên nhập trường, ở dưới gốc cam nhà anh, anh bảo em rằng:

- Học xong anh sẽ cưới em làm vợ. Nhất định đấy.

Anh còn tặng em cả một cuốn sổ thơ do anh viết, trong đó có rất nhiều bài anh tặng cho em.

Năm sau em rời khỏi làng, bởi nghĩ rằng để xứng với anh, thì giấc mơ phải vượt ngọn tre làng.

Đó là một phần đời của em: Anh.

Giữa phố phường tấp nập, nhan sắc của em dần có bị một phần đời buồn làm cho tan nát, nhưng tuổi trẻ vẫn vượt được qua, em vẫn lấy được một người chồng, danh giá, trẻ tuổi. Một phần đời nữa của em: Chồng.

Em sinh được hai đứa con đẹp như tranh. Chúng khỏe mạnh, thông minh, ngoan ngoãn. Phần đời thứ ba của em: Con.

Còn em chẳng còn gì cả.

Em biết một phần đời anh là: Thơ.

Anh bảo vì yêu em nên anh chẳng thể nào lấy em làm vợ. Anh để cảm xúc làm thơ. Em biết thế. Cuộc sống gia đình như một con thuyền trên đại dương. Lúc biển êm gió lặng, em sống với phần đời chồng và con. Em chăm sóc, yêu chiều họ và em là người họ cần. Thế là em thỏa mãn. Lúc biển động, sóng cả, em sống với ba phần đời: anh, chồng em và con em. Em lấy tình yêu và những bài thơ để vỗ về số phận, lấy lại sự thăng bằng và lấy lại cả tình yêu với chồng con. Thế rồi biển yên, gió lặng.

Có một thời kỳ cuộc sống gia đình em khủng hoảng đến tưởng chừng tan vỡ. Chồng em biết về cuộc tình ngày xưa của chúng mình, cùng những bài thơ anh đã tặng em. Và cả những bài thơ anh làm thời hiện tại để tặng lại quá khứ, ấy là em. Dẫu em và anh có cách nhau cả ngàn cây số, nhưng chồng em lại cho rằng anh và em vẫn cứ lén lút đi lại với nhau ngay sau lúc anh ấy đi vắng. Em khó giải thích rằng đó chỉ là cái đã qua. Tình yêu đã là một điều khó giải thích thì sự ghen tuông lại là điều càng khó giải thích hơn. Sự thể đã đẩy em đến mức không thể nào chịu đựng nổi nữa. Em đưa lên bàn cân ba phần đời của em. Anh và những đứa con em đã làm cân cán có phần đời chồng em dựng ngược lên. Em biết em có thể sống yên ổn với những đứa con và những hoài niệm về anh. Thế là đủ lắm rồi. Từ lâu em đã chẳng còn biết tin tức gì về anh, ngoài tên anh và những bài thơ thỉnh thoảng anh in trên báo.

Nhưng chồng em, có thể em không yêu anh ấy với cảm xúc bằng anh nhưng anh ấy lại là máu thịt của em. Anh ấy đã chia sẻ với em cả đến giấc mơ.

Rồi sóng gió cũng lặng đi. Cuộc sống gia đình vốn là thế. Gia đình em cũng ngày càng đậm ấm, hiểu nhau hơn.

Rồi anh xuất hiện. Đó là một chiều đông. Sau bữa cơm, những đứa con em đang xem ti-vi.

Chồng em ngồi uống nước chè. Em xem lại giáo án. Trong lòng không một cảm xúc. Đột ngột, tiếng gõ cửa vang lên. Em vốn là người hay ra mở cửa mặc dù từ khi anh bỏ em, em đã chẳng còn chờ đợi ai nữa.

- Anh!

Tim em run lên bần bật. Anh hiện diện bằng xương bằng thịt. Dù đã 20 năm rồi mà anh vẫn thế.
- Ái Liên!

Em nghe trọn cả hai tiếng tên em đó trước khi cánh cửa sập vào. Em cài then rất kỹ, rồi đi lại phía bàn soạn giáo án. Chồng em hỏi: "Ai đấy!".

Em đáp: "Một ông phụ huynh hay rầy rà".

Em ngồi như hóa đá nhưng các ý nghĩ thì quay cuồng. Đã bao lần em nghĩ đến những cuộc gặp gỡ. Nếu là lúc em tự do nhất, em sẽ ào đến anh. Nếu có mặt chồng con, em sẽ giới thiệu anh với họ. Rồi sau đó họ sẽ tể nhị để lại hai chúng mình tâm sự. Hoặc, chồng em vì quá ghen tuông mà làm ầm ĩ lên thì sau đó em càng dễ bề đến với anh. Và đến với anh để làm gì, em không biết nữa. Để yêu anh như thuở ban đầu. Điều đó không bao giờ xảy ra cả, dù có là huyền thoại. Để trách móc, hờn dỗi ư? Không, em đã từng được yêu và bội bạc rồi yêu lại sau đó, rồi làm vợ, làm mẹ. Trái tim em đã được tôi luyện rồi, không còn chỗ cho trách móc, dỗi hờn. Vậy, bây giờ anh đã đến, em biết làm gì đây?

Cái lúc em chao đảo nhất, em nghĩ đến anh như một điều linh thiêng, như một hoài niệm, chứ em hoàn toàn không bao giờ nghĩ rằng em sẽ đến tìm anh, để chia sẻ với anh con người bằng xương bằng thịt. Em nghĩ rằng, em ở trong anh cũng thế. Em đã thăng hoa thành văn thơ chứ không phải bằng xương bằng thịt.

Em biết, hai cánh cửa ập trước mặt anh chẳng khác nào một cú đập kinh khủng xuống đầu anh. Anh sẽ tha hồ nguyên rửa em đi, rồi lại tự biện bạch rằng em đã trả thù cái ngày xưa ấy. Nhưng em không thể nào đánh đổi sự bình yên của gia đình em mà em đã phải đấu tranh bao nhiêu ngày tháng để giành giật được...

Đất làng Cam

Thiên bảo: chị về làng Cam mà mua đất, rẻ lắm. Tôi nói với Thiên: mai chú dẫn chị đi nhé. Chị mới về làm dâu ở đất này đã quen với đường sá gì đâu. Thiên bảo: được rồi, để tôi bảo thằng bạn quê nó ở đây kiếm cho chị một miếng. À này tôi hỏi thật, chị có bao nhiêu tiền? Tôi bảo: chẳng có mấy đâu nhưng ông xã có. Chú cứ nói với bạn chú kiếm cho tôi. Miếng vừa vừa thôi, tôi không nhiều tiền đâu.

Thiên là em họ của chồng tôi.

Một tuần sau Thiên gặp tôi bảo: này, thằng bạn tôi bảo có miếng ở trong làng, 150m², giá 27 triệu, không bớt đồng nào. Tôi bảo: chiều mai tôi được nghỉ làm, chú bảo bạn chú dẫn tôi đi xem đất.

Tôi sinh ra và lớn lên ở quê nhưng tôi không phải là nông dân. Bố mẹ tôi đi làm công chức ở huyện. Nhà tôi vẫn ở quê không chuyển ra phố huyện. Tôi không đi cày đi cấy nhưng tôi biết cưỡi trâu. Tôi không đi gặt nhưng tôi biết bắt cua bóng và cất vỏ. Làng tôi ở có những hàng rào ô rô. Tôi luôn tha thẩn một mình bên hàng rào. Tôi cứ tha thẩn thế mà chẳng nghĩ gì.

Sau một thôi đường nhựa, rẽ vào đường làng lát gạch. Hàng rào ô rô dày đến nửa mét, xanh ngắt, phẩy ánh hồng của dây tơ hồng. Ôi trời, tôi chột thốt lên và tim tôi nấc cụt. Sau hàng rào ô rô, mảnh đất trồng kín những cây cọ nhỏ. Tôi đồng ý mua mảnh đất với giá 27 triệu. Chủ đất bớt lại cho tôi một trăm gọi là ra lộc.

Tôi về nói với chồng. Chồng tôi gào lên, mua đất ở đây mà chôn người à? Tôi không nói lại. Biết chắc nếu nói lại sẽ cãi nhau to. Tôi lẳng lặng bán đi cái nhẫn hồi môn mẹ tôi cho, hai chỉ anh chồng cho với lại hai cây vàng tôi dành dụm được. Tổng cộng được 8 triệu. Hôm sau đến công ty, tôi rủ chị em trong tổ chơi họ. Tổ sản xuất của tôi có 20 người. Chúng tôi trong tổ khâu bóng. Công ty đang ăn nên làm ra, một tháng lương công nhân cũng được hơn ba triệu. Toàn tổ nhất trí chơi họ mỗi tháng một triệu, chơi luôn. May thế, tôi bắt thăm trúng ngay số một. Thế là tôi đủ tiền mua đất.

Bạn của Thiên tên Phúc bảo tôi: chị phải quay tường bao lại. Tôi tiếc cái bờ rào ô rô không muốn xây tường gạch. Phúc bảo: chị là dân nơi khác, mà lại chẳng ở thì phải rào cho chặt, kéo hàng xóm lán đất rồi lại đánh nhau. Tôi nghe Phúc nói có lý.

Mua mảnh đất xong tôi mới tìm hiểu lai lịch của mảnh đất. Mảnh đất của tôi nằm ở thửa N của cụ Phúc Lợi chia cho 3 người con trai, con cả, con ba và con út. Mảnh của tôi mua là của người con út, chơi đề đóm thua nên phải gá nợ. Nếu người nào kỹ tính chắc chẳng mua mảnh đất gá nợ đó làm gì. Còn tôi khi nhìn thấy hàng rào ô rô như có ma lực mời gọi nên tôi mua ngay. Mảnh đất nằm lọt giữa nhà anh cả và anh ba. Nhà anh cả có 5 người con trai. Nhà anh ba chỉ còn vợ góa con côi. 5 người con trai nhà anh cả thì 3 người làm nghề thợ xây.

Tôi sống ở quê lâu nên tôi biết bắt đầu từ đâu. Tôi mua một ít quả, một gói chè và một bao thuốc đến nhà anh cả chào hỏi. Anh cả mới ngoài 60, khỏe mạnh. Anh cả đơn đã nhận quà của tôi và còn ngỏ lời muốn nhận xây tường bao cho tôi. Tôi thích nếp nhà của anh cả quá. Tôi cứ xoắn xuýt hỏi. Anh cả bảo: ngôi nhà này của cố tôi để lại, nó hơn một trăm tuổi rồi. Tôi tin điều anh cả nói khi tôi nhìn những cây tre đực cất nóc óng màu bồ hóng. Căn nhà tre lợp rạ ba gian. Mái rạ đằng trước đã võng xuống. Tôi đồng ý để nhà anh cả xây tường bao quanh cho tôi. Hôm sau tôi về đặt tiền đã thấy bố con anh cả đang đào móng. Tôi hơi lạ là bố con anh cả lại đào móng qua căn nhà cổ hơn 100 năm tuổi kia. Thực ra cũng chẳng có gì là lạ cả, mà còn tiện đằng khác. Căn nhà cổ đó chòi sang đất nhà tôi hơn 1 mét, đúng chái nhà, tường lại là tường đất vì thế việc đào móng qua chái nhà đó là quá dễ dàng. Đó là việc tiện. Còn về việc không tiện được, là tâm linh. Ông tôi dặn tôi là, phạm việc liên quan đến nhà ở không thể tùy tiện được, phải khấn vái tử tế, đất có thổ công sông có hà bá. Tùy tiện là hà bá vật chết tươi. Ông tôi còn nói rõ cho tôi biết, cái nền và cái nóc nhà là một. Khi có việc liên quan đến nền thì phải trở nóc, dứt khoát phải trở nóc ra, bất luận thế nào. Ngược lại khi có việc cất nóc, sửa nóc thì phải cúng nền. Chính vì lời dạy của ông ngoại mà tôi nhìn nhận việc bố con nhà anh cả không chịu khơi nóc đã đào nền qua nhà cổ là việc làm nguy hại. Phạm. Tôi lo lắng rằng việc đó sẽ liên quan đến tôi. Bởi vì mảnh đất làng tôi mua là cùng một thổ. Chính vì thế mà thay vì chỉ đặt cọc một phần tiền, phần còn lại khi nào làm xong mới đưa nốt thì tôi bèn đưa hết cho anh cả. Anh cả vui mừng bảo: cô tin cha con tôi vậy sao? Cô là người tốt đấy. Thôi thì bán anh em xa mua láng giềng gần. Cô về đây ở với chúng tôi cũng vui lắm. Tình làng nghĩa xóm ở đây còn đầy ắp. Tôi bảo với anh cả: bác nói đúng quá. Mà cháu nói thật với bác chứ, ở đời lừa nhau cũng không dễ đâu mà. Làm người tử tế đi lừa người khó lắm. Anh cả bảo tôi, cô nói chí đúng. Cô có là người học hành gì không đấy. Tôi trả lời: dạ cháu chỉ là công nhân thôi ạ.

Tôi đã học hết lớp 12 nhưng thi đại học hai năm liền không đỗ. Bố mẹ tôi vẫn cứ muốn cho tôi thi đỗ đại học bèn gửi tôi ra phố học. Tôi ở nhà bà cô họ xa để ôn thi. Căn nhà bà cô họ là nhà chồng tôi bây giờ. Hai ông bà làm công nhân đã nghỉ hưu, nhà có hơn chục mét vuông. Buổi sáng bà hay ngồi ra trước cửa nhặt rau. Tôi đi ngang qua chào hỏi bà. Đôi khi còn ngồi xuống nhặt rau và nói chuyện với bà. Bà quý tôi. Bà bảo bà có anh con trai đang đi bộ đội. Năm ấy tôi thi đại học vẫn trượt. Tôi chán đời nằm bẹp trong nhà. Bố mẹ tôi cũng chán không thúc ép tôi học nữa. Mẹ tôi cứ thờ dài sườn sượt, không học hành được, nhà cũng không có ruộng biết lấy gì mà bỏ vào mồm. Không khí nhà tôi buồn thảm. Bố mẹ tôi đi làm thì tôi mới ló ra khỏi buồng. Bố mẹ đi

làm về thì tôi lại chui tọt vào trong rồi nằm lì ở đó. Một hôm khi bố mẹ đi làm, tôi đang ở ngoài sân phơi quần áo thì bà mẹ chồng tôi bây giờ đi vào. Tôi quá đỗi ngạc nhiên đứng ngây ra. Bà cười cười hỏi tôi:

- Sao cháu đứng ngây ra vậy. Bố mẹ cháu có nhà không?

Tôi đáp:

- Bố mẹ cháu đi vắng ạ.

- Thế thì mời bác vào nhà đi chứ.

Tôi mời bà vào nhà. Tôi pha trà mời bà uống. Bà uống xong chén nước, cầm tay tôi nói:

- Thăng Phúc nhà bác đi bộ đội về rồi. Bác đến nhà cháu hỏi cháu cho con trai bác.

- Là sao ạ?

Tôi thật không hiểu bà đang nói gì.

- Là bác muốn cưới cháu cho con trai bác.

Trong đầu tôi chợt tóe ra biết bao ý nghĩ. Một ý nghĩ khiến tôi muốn phá lên cười như điên như dại. Chao ôi, tôi đã biết yêu là gì đâu mà đã lấy chồng. Tôi học hành không được thành đạt nhưng tôi là kẻ mơ mộng. Tôi đã ngốn hàng vạn trang tiểu thuyết. Tôi từng mơ sẽ có những cuộc tình như trang tiểu thuyết. Vậy mà 21 tuổi tôi chưa từng được đưa con trai nào cầm tay. Mấy thằng con trai trong làng khi nhìn thấy tôi thì cười khà ồ bảo: bím con này khai lắm, nó trợn bím xuống ghế suốt ngày nên lông nó cũng xẹp xuống. Tôi khinh bỉ nhổ bãi nước bọt xuống đất rồi đạp xe vụt qua. Một ý nghĩ khác kim ngay tiếng cười lại. Sao lại không nhỉ. Được lấy chồng thành phố. Không phải nghe bọn trai làng nói những lời thô bỉ nhưng tối tối vẫn lượn lờ qua ngõ nhà tôi. Ý nghĩ này mãnh liệt đến nỗi nó cất thành câu hỏi rất nghiêm túc:

- Nhưng anh Phúc có đồng ý lấy cháu không ạ?

- Bác chắc rằng nó sẽ đồng ý. Nó mà nhìn thấy cháu là nó đồng ý.

- Vậy bây giờ phải như thế nào, bác bảo cháu?

- Cháu với bác về nhà bác, để cho thằng Phúc nó biết mặt cháu.

- Về ngay bây giờ hả bác.

- Ủ về ngay bây giờ.

Tôi gọi thằng em trai đang học bài trong buồng của nó. Nhà tôi có hai chị em. Bố mẹ tôi rất kỳ vọng chị em tôi nên nhà có hai cái buồng thì để cho chị em tôi học hành. Bố mẹ tôi ở tầng hên gian nhà ngoài, vừa là giường ngủ vừa là nơi tiếp khách.

- Em về nói với bố mẹ là chị đi với bác Phú đây. Bác Phú ở cạnh nhà cô Nguyệt trên phố. Bác Phú bảo chị lên ngay để xin việc cho chị.

Tôi nói dối trơn tru mà không biết rằng mẹ chồng tương lai đang nhăn mặt.

Tôi lên phố. Phúc thấy tôi nhí nha nhí nhoét. Một tháng sau thì cưới hỏi. Sau cưới hỏi bố mẹ chồng tôi xin cho tôi vào làm công nhân của công ty sản xuất dụng cụ thể thao. Cuộc sống của gia đình chồng tôi không có gì khác biệt với những người ở phố này. Căn nhà 12 m² được chồng trộm thêm một nửa tầng nữa. Vì thủ tục xin làm thêm tầng rườm rà và mất thời gian nên nhà tôi cứ làm mà không xin phép. Không xin phép thì không được xây dựng đảng hoàng. Nhà tôi xây một cái tầng lửng lửng rồi lợp bờ rô xi măng lên trên. Thế là cũng có một phòng. Chồng tôi trước làm công nhân ở công ty sản xuất dụng cụ thể thao, giờ về lại cơ quan cũ. Thế là cả hai vợ chồng đều làm cùng một chỗ.

Hai tuần sau, tôi căn bờ tường rào đã được xây xong là tôi về làng Cam. Tôi không vào mảnh đất của tôi ngay mà tôi vào nhà anh cả trước. Cái đập vào mắt tôi ngay là bức tường gạch đỏ au chắn trước sân. À, tường bao đã được xây xong. Cái đập vào mắt tôi sau là khuôn mặt buồn lặng của con trai cả của anh cả:

- Chị về đấy à? Sao chị về chậm thế.

- Có việc gì vậy chú?
- Bố em mất rồi chị ạ, vừa đưa tang bố em hôm qua xong.
- Trời ơi, sao lại thế? - Tôi thẳng thốt kêu lên.
- Chị vào trong nhà uống nước.

Tôi bước vào nhà. Căn nhà cổ có một bức tường gạch đỏ au ở chái. Giữa căn nhà để một cái bàn thờ, có rèm bằng vải xô. Tôi mở ví lấy một trăm ngàn đồng đặt lên đĩa rồi đốt ba nén hương. Tôi thắp hương lên ban thờ anh cả. Tôi chỉ vái ba vái chứ không biết khấn gì. Đợi cho tôi làm xong thủ tục con cả của anh cả mời tôi ra bàn uống nước. Con cả anh cả kể:

- Bố em khỏe mạnh lắm, có bệnh tật gì đâu. Bố em còn đánh vữa cho bọn em xây tường nhà chị. Xây xong từ tuần trước cơ chị ạ. Cách đây bốn hôm thì bố em lên cơn đau bụng. Đau quằn quại. Chúng em đưa bố vào bệnh viện. Họ bảo bị đau thận. Họ tiêm thuốc rồi truyền nước cho bố em. Bố em không bị đau nữa. Cả nhà cứ tưởng thế là bố em khỏi. Vậy mà không ngờ chỉ đến hôm sau là bố em đi. Bố em chẳng dặn gì lại được.

Vợ của con trai cả anh cả đi chợ về. Hất cái nón trên đầu xuống nền đất, thị nói ron ron:

- Nhà em đi xem bói, người ta bảo ông em chết là do xây bức tường cho đất nhà chị đấy. Người ta bảo vì đào móng qua nhà mà không trở nóc ra nên chết. Tại nhà chị mà ông em chết.

Tôi nhẹ nhàng nói lại:

- Chết, sao cô lại nói thế. Đất tôi mua là đất của các cụ nhà chồng cô để lại. Bố chồng cô lại xây tường bao cho tôi. Nào tôi đã làm gì trên mảnh đất đó đâu mà cô bảo tại tôi. Này tôi nói thật, cô đừng nói thế không có người ta bảo đất nhà cô là đất dữ đấy.

Con cả nhà anh cả nghe tôi nói vậy bèn quát vợ:

- Đồ chó dại sửa càn. Tao đã vả cho bao trận vêu mồm lên rồi mà vẫn cứ hay nói. Rọ cái mồm vào.

Vợ con trai cả nhà anh cả hăm hứ đứng lên.

Tối tôi về nằm cạnh chồng mà không ngủ được. Nói gì thì nói tôi sợ lắm. Tôi sợ chết. Tôi cứ nghĩ ngợi về những điều vợ con trai cả nhà anh cả nói đúng về cái mảnh đất tôi vừa mua. Tôi sợ rằng thổ công ở mảnh đất đó vật chết cả tôi. Không ngủ được tôi cứ trở mình liên tục. Chồng tôi cần nhằn:

- Lại cãi nhau ở tổ khâu bóng à, tức không ngủ được à?

- Không cãi nhau. Là do mảnh đất. Ông Mạnh chết rồi.

- Sao lại chết. Lần trước nói còn nhận việc xây tường bao cho cơ mà.

- Tường bao xây xong rồi mới chết. Cái đất ấy xem ra dữ rồi. Tính thế nào đây?

- Đã bảo đừng mua rồi, không nghe. Dữ gì? Dữ người để ta. Lo gì. Ngủ đi. Quay đi lại đây thúc cho vài nhát mà ngủ.

Chồng tôi vòng tay qua bụng tôi kéo tôi vào lòng. Tôi đang lo lắng về chuyện đất dữ gắt lên:

- Chẳng hồn vía đâu mà *ứ hự sự sinh*.

Tôi không nom ròm gì mảnh đất làng Cam. Tôi coi như bị mất trộm một mẻ lớn. Tôi đã trả được ba lần họ. Bây giờ tôi chỉ còn nợ có 17 triệu nữa thôi. Đang giữa hè, nắng như đổ lửa. Cu tí vào lớp một, nhể nhãi mồ hôi ngòì thè lười ra viết. Cái tầng lửng nóng không ngủ được nên cả nhà kéo nhau xuống tầng một. Đẹp hết đồ đạc vào một góc để trải hai cái chiếu cho hai gia đình một già một trẻ. Gia đình già đi ngủ sớm. Gia đình trẻ cũng phải tắt ti vi đi ngủ theo. Cu Tý còn chưa muốn ngủ. Bố chồng ngáy hừ hừ ứ hự. Mẹ chồng chép miệng: lại bắt đầu kéo bể. Cu Tý cười lăn ra một hồi rồi hào hứng nói chuyện với bà:

- Bà nội ơi, bố cháu còn ngáy to hơn. Mẹ cháu bảo là bố cháu ngáy như xe máy chạy không có ống bô. Có hôm mẹ cháu còn bóp mũi bố cháu.

- Mẹ cháu thế là không được. Thế là phải tội đấy. Chồng ngủ mà lại bóp mũi chồng, thì chết chứ sống được à?

Nghe giọng mẹ chồng chì chiết tôi tức lộn ruột. Từ lâu rồi mẹ chồng không còn quý tôi nữa. Tôi phát cho cu Tý một cái vào đít rồi gần giọng:

- Lắm chuyện, ngủ đi.

Chồng tôi nằm bên cạnh biết nếu không hãm nhanh thì khẩu chiến lại nổ ra bèn thò tay vào quần tôi véo một cái rõ đau vào mu. Đàn bà đến lạ. Cái đau cũng biết xấu hổ. Nếu chồng tôi mà véo tôi vào bụng hoặc vào mông chắc tôi đã kêu toáng lên rồi. Nhưng véo vào chỗ ấy thì thôi chỉ biết rên thảm trong bụng. Tôi trả miếng, thò tay vào quần đùi chồng vờ vuốt ve rồi lẩn vào hai hạt bóp mạnh. Chồng tôi giãy lên và rên hừ hừ trong họng.

Chủ nhật chồng tôi bảo tôi đi về xem đất. Tôi dẫn đo không muốn về. Chồng tôi gắt lên:

- Cửa một đồng tiền vứt đi chắc.

Tôi mua một ít hoa quả về thắp hương cho anh cả.

Tôi ngắm kỹ mảnh đất. Mảnh đất vuông vức và cây tốt bời bời. Chồng tôi mang theo cái la bàn. Đất chính nam, hướng tốt. Chồng tôi sải chân đo đo đếm đếm rồi lấy giấy ra vẽ. Xong rồi sang nhà anh cả. Chồng tôi nói chuyện với con trai cả nhà anh cả:

- Chú tính hộ anh xem, anh muốn xây một căn nhà gạch 3 gian, gỗ xoan, lợp ngói.

Con trai cả anh cả xòe bàn tay chai sần bấm vào từng đốt ngón tay, một hồi xòe mười đầu ngón tay trước mặt chồng tôi:

- Chắc phải mất từng này.

- Chắc không? - Chồng tôi hỏi lại.

- Chắc.

- Không phát sinh chứ.

- Anh để em hỏi lại cho chắc. Tuần sau anh về đây em báo lại.

- Chú chắc cho anh nhé. Tuần sau anh về ta khởi công luôn.

- Anh nóng vội thế. Còn phải xem ngày giờ. Còn phải làm mâm cơm làm lễ nữa chứ - Con trai cả anh cả nói chững chạc ra dáng lắm.

Hai tháng sau cuộc nói chuyện giữa chồng tôi với con trai cả anh cả thì căn nhà 3 gian, gỗ xoan, ngói âm lịch hoàn thiện. Vì việc đổi từ ngói thường sang ngói ta mà phải trả thêm gần một triệu nữa. Tổng thiệt hại hết 11.750.000 đồng. Chồng tôi say sưa với việc làm nhà đã đành, lại còn dồn tâm sức vào việc trồng cây trong vườn. Chồng tôi đi quanh xóm để xin bằng được một khóm trúc xanh và một khóm trúc quân tử. Khóm trúc xanh trồng cạnh tường phía nhà anh cả. Khóm trúc quân tử trồng cạnh tường phía nhà anh ba. Tường đằng trước mặt chồng tôi trồng một cây hoa giấy ba màu. Ngoài ra còn ba cây cau, một cây ổi, một cây khế chua, một hoa lộc vừng, một khóm hoa nhài. Lại thêm khóm giềng, cây mơ lông và một luống rau ngải cứu.

Chồng tôi mua một chiếc võng day mắc giữa nhà. Chồng tôi mua một cái sập gụ để ở gian nhà bên phải. Trên cái sập gụ có một cái giá sách to. Gian nhà bên trái chồng tôi mua một cái chạn bát bằng tre và một cái bếp than tổ ong.

Sấm sanh xong đồ đạc vợ chồng tôi nhập cư dân làng Cam. Đêm đầu tiên ngủ trên đất làng Cam chồng tôi nằm võng tôi nằm sập gụ. Đêm ấy lại đúng tuần trăng. Chồng tôi vừa đung đưa võng vừa ngâm thơ: trăng lên đến đỉnh mu rùa/ cho anh chơi chịu đến mùa trả khoai. Tôi nghe xong khúc khích cười. Chồng tôi hỏi:

- Cười đáo gì vậy?

Tôi trả lời:

- Đúng là cu li cu leo ít học. Không thuộc nổi bài thơ nào nữa à?

Chồng tôi bảo:

- Đời thế này mới gọi là đời chứ. Sao người ta cứ thích nhảy ra phố làm gì. Rúc ráy như chuột cống.

Tôi nói:

- Nói thật hay kháy đây đây?
 - À này tôi hỏi thật, thổ của ông bà ngoại được bao nhiêu sào nhỉ? Cô có được phần không đấy?
 - Tôi là phận gái được gì. Lấy chồng xong là thôi chứ.
 - Cũng phải thôi. Ra đây nằm võng với tôi hay phết.
- Tôi ra võng nằm với chồng. Nằm giờ đầu đuôi. Chồng bảo:
- Thử cái đi.
 - Thử cái gì?
 - Thử kiểu võng ấy.

Tôi im lặng.

Võng bập bênh hát khúc ca dạo đầu. Rất khít. Nhưng khúc hát sau cần sự bằng chắc hơn. Sập gụ không kêu rít lên như giương.

Trăng khuất mặt sau những lá tre.

Sáng ra. Tôi chưa khi nào được nhìn thấy bộ mặt chồng như vậy. Nó hớn hờ, rạng rỡ và mãn nguyện. Chồng đến ôm tôi từ phía sau. Ghì chặt lấy:

- Đi chợ nấu cơm đi. Anh đi dạo quanh làng Cam. Tuần sau mời ông bà nội về đây hưởng thụ không khí quê em ạ.

Tôi nguýt chồng.

Hai vợ chồng cùng ra khỏi nhà và rẽ hai ngã. Tôi đi ra đầu làng, nơi có cái chợ nhỏ. Chợ to thì phải đi xa hơn. Chồng tôi rẽ xuống cuối làng. Cái chợ nhỏ có thịt, trứng, đậu phụ và rau rất ngon. Có mấy mớ ốc, mớ trai. Tôi rẽ qua các hàng. Bà hàng đậu hỏi tôi:

- Cô mới mua đất cạnh nhà bà Hàn phải không? (Bà Hàn là vợ của anh ba)

- Vâng, sao bà biết?

- Quê mà cô, có người lạ là biết ngay.

- Rau ở đây ngon quá bà nhỉ.

- Vâng cô ạ. Rau của làng tôi bán khắp ngoài phố. Hạt thóc bây giờ có được là bao đâu cô. Chúng tôi sống bằng đất màu là chính cô ạ. Mớ rau mớ cỏ nhì nhàng vậy mà cũng sống tốt cô ạ.

- Vâng, cứ có cái bán là có tiền bà nhỉ. Năng nhặt chặt bị. Cháu chỉ sợ không có mớ rau mớ cỏ mới là chết đây bà ạ.

- Gớm cô ở thành phố mà cũng biết chuyện quê đây chứ. Cô nói đúng quá.

- Cháu cũng ở quê đây bà ạ. Mới ra phố làm công nhân thôi.

Tôi mua một mớ trai với rau răm, cà pháo. Tôi đóng mấy bơ gạo quê. Tôi về nhà chồng vẫn chưa về. Tôi nỏ lửa nhóm than tổ ong. Hàng xóm ở phố vẫn khen tôi nhóm than tổ ong tài, không khói um mà tốn ít củi. Than cháy đượm tôi mới bắc nồi nấu luộc trai. Tôi nấu món cháo trai. Cháo đã sắp chín mới thấy chồng tôi về, lễ mễ lặn cái cối đá lố. Sau chồng tôi còn mấy đứa trẻ con về vãi mồ hôi, cũng lặn cối đá lố. Cả thấy là 6 cái. Tôi nhăn mặt:

- Lấy cái thổ tả ấy về làm gì?

- Sao lại thổ tả. Di sản văn hóa đấy. Chứng tích của một thời đấy. Hôm nay anh vợ bỏ, đi đến cuối làng thấy họ vớt đầy ra, anh mừng hú lên.

- Máy thằng cu, đây chú cho mỗi thằng 10.000 đây, ra ăn kem. À này chú dặn nhé. Nếu bạn sau thằng nào thấy cối đá vớt ngoài đường thì vắn về đây cho chú, chú cho mỗi đứa 20.000 đồng nhớ chưa.

Mấy thằng cu nhe răng ra cười:

- Chả còn đâu chú ạ. Ở làng này người ta vớt đi từ mấy năm trước cơ, từ cái hồi có điện kéo về làng ý. Máy cái này là đồ cổ rồi chú ạ.

Chồng quay lại thấy mặt tôi vẫn sừng vù bèn cười xí xốn:

- Tối qua làm cho sướng đến tận cu ti củ tí, giờ cho ăn gì đấy. Úi thơm thế, cháo trai à.

Chồng tôi rất khoái trá với 6 cái cối đá lổ. Chồng tôi vắn ra vườn, rồi úp ngược thành 6 cái ghế. Chồng bảo:

- Thấy chưa, đẹp chưa. Tôi sẽ đi tìm cái bàn gỗ lũa. Tôi đặt ở giữa đây. Chết với tôi. Khi cỏ lên xanh rì. Đẹp tí tã, đẹp dã man. Thấy chưa? Cô lấy được thằng chồng có khiếu thẩm mỹ như vậy mà không biết cách giữ lấy.

Đất làng Cam cứ từ từ thắm hương đất, khí gởi vào vợ chồng tôi. Cái hương đất khí gởi ấy cứ mời gọi chúng tôi đi khám phá đất làng Cam. Chúng tôi vẫn cùng nhau đi ra ngõ rồi đi về hướng đình. Đình làng Cam to lắm. Ngoài cổng đình có hai con voi bằng đá nằm phủ phục hai bên. Trong đình làng Cam có một bức hoành phi sơn son thiếp vàng, một bức trướng gấm to và một cái lư hương cũng to. Và rất nhiều đồ thờ. Điều làm tôi và chồng ngạc nhiên nhất, đó là trên tường phía trong đình có treo những bức tranh, như tranh Đông Hồ, như tranh Hàng Trống, nhưng lại không phải. Điều tò mò đó chúng tôi muốn tìm người để hỏi. Nhưng trong đình chẳng có ai cả. Ngoài sân đình thì bọn trẻ đang đá bóng bằng quả bưởi. Tiếng bọn trẻ cười âm sâu vào trong đình. Chồng tôi kéo tay tôi:

- Đi, đi ra ngoài dân hỏi. Đứng đây biết hỏi ai.

Chúng tôi đi theo con đường nhỏ lát gạch nghiêng. Những hàng rào ô rô xanh ngắt. Hàng rào ô rô ở gần đình Cam dày đến một sải tay, cao ngang mày, xén bằng. Thật đẹp quá đi mất. Chúng tôi đi tìm một quán nước. Đi mỗi chân chẳng có quán nước nào. Chỉ có mấy bà già ngồi bên đường với một cái thúng, trên có cái mẹt, trên mẹt bày chuối, bày ổi. Chúng tôi sà vào một hàng roi. Những quả roi tươi rói vừa được trảy ở cây xuống. Tôi vừa chọn roi vừa hỏi bà già:

- Bà ơi đình làng mình đã có lâu chưa bà?

- Lâu rồi, 300 năm rồi đấy. Chắc là cô chú ở nơi khác về. Đình làng này thiêng lắm. Tí rẽ qua thấp hương mà xin lộc. Đất này cũng thiêng lắm.

- Bà ơi thiêng thế nào hả bà?

- Có câu chuyện này tôi kể cho cô chú nghe. Có một ông tiến sĩ. Làng tôi ngày xưa có đến 13 vị tiến sĩ đấy nhá. Thời nay thì cũng nhiều lắm. Xã đang xây cái nhà văn hóa xong thì mới thống kê. Các vị tiến sĩ thời trước thì đưa cả vào trong đình rồi. Cái vị tiến sĩ thời nay, học nhiều, hiểu rộng nhưng lại không chịu tin mấy điều cấm kỵ. Ngày hội làng vị tiến sĩ phúng 5 triệu với một bức trướng, trên bức trướng lại ghi danh: gia đình tiến sĩ S. Mấy vị bô lão trong làng khuyên nhủ: "Bức trướng thì phải để trong đình. Chú lại ghi danh gia đình như vậy thì chẳng phải các suất đình trong làng phải vái gia đình chú sao? Ai lại đi vái người đang sống như vậy. Nghe chúng tôi, bỏ cái danh gia đình chú đi". Vị tiến sĩ không nghe lời mấy vị bô lão vẫn để bức trướng trong đình. Lễ hội làng xong thì tin xấu bay về. Con trai độc nhất của vị tiến sĩ đang học ở nước ngoài bị tai nạn chết. Mấy ngày sau làng đón thi hài thằng bé về nằm trên đất làng, nằm bên cạnh ông bà nội của nó. Vị tiến sĩ kia sau đấy mới tin lời các cụ bô lão, bèn gỡ bức trướng trong đình ra, rồi làm đôi voi để ở sân đình cho trẻ con nó cưỡi.

- Bà ơi, vậy còn những bức tranh hồng treo ở trong đình là sao hả bà?

Bà già lại thủng thẳng kể:

- Làng này ngày xưa có nghề vẽ tranh chẳng khác gì tranh Đông Hồ tranh Hàng Trống đâu. Nức tiếng ấy chứ. Nhưng xem ra cái đất này cũng lên voi xuống chó. Ngày xưa hàng tranh phát triển lắm, nhà nhà có bản khắc in tranh. Tết đến lũ lượt mang tranh đi chợ tết. Rồi cái năm đói kém, chẳng còn ai chơi tranh nữa. Các bản khắc in tranh làm cửa chuồng lợn chuồng gà. Có nhà không có củi đun thì chẻ làm củi đun. Bẵng qua mấy mươi năm, quê hương có da có thịt nhưng cũng chẳng có ai nghĩ đến việc in tranh tết nữa. Lại vậy, chả còn ai nghĩ đến việc in tranh tết nữa. Có mấy người già như chúng tôi khi ngồi uống nước nhai trà với nhau thì nghĩ đến rầu lòng lắm. Thương nhớ lắm. Ông cụ Nghiễn ở làng còn nhớ cả cách khắc bản khắc thế nào, pha màu ra làm sao, rồi in, rồi phơi... Ô hô, cái sự lạ. Năm ngoái có mấy người lạ về làng, lúng lúng hỏi lại những bức tranh xưa. Và lại còn hỏi mua các bản khắc với giá cao ngất ngưỡng. Cả làng mới đổ xô đi tìm. Nhà thì ra chuồng trâu, người thì ra chuồng lợn, chuồng gà, tìm lại cái bản khắc xưa

vứt lay vứt lắt. Vậy mà có mấy nhà còn nguyên được, bán được khối tiền. Tậu được cả một sào đất thổ cư đấy.

Câu chuyện của bà già đã giải quyết xong sự thắc mắc của vợ chồng tôi. Chúng tôi hớn hờ đứng dậy trả tiền bà già rồi về.

Như vậy phần văn hóa làng chúng tôi đã hiểu phần nào. Còn văn hóa con người nữa. Cứ đến chủ nhật khi chúng tôi cùng về nhà ở làng Cam thì sau khi dọn dẹp và ngắm vườn chán mắt chúng tôi cùng đi ra ngõ. Rồi chia làm hai ngả. Chồng tôi có thú điền viên nên tìm đến mấy nhà người trồng cây cảnh. Chồng tôi học cách tỉa cây, uốn cành. Sân vườn nhà tôi đã đủ chục chậu to chậu nhỏ. Tôi thì lại thích cái bếp đun rạ của các bà. Tất nhiên là vào mùa hè tôi chẳng dại gì mà chui vào bếp đun rạ. Mùa đông thì khác. Cái mùi thơm nồng nàn và cái ấm nóng từ lửa rơm rạ tỏa ra chui vào tận cu ti củ ti làm ngất ngây mê đến trào nước mắt. Và cái ấm nóng nồng nàn này lại rất gọi dục. Đó là điều tôi đã khám phá ra khi sang bếp nhà bà Hàn, vợ của anh ba. Anh ba mất khi bà Hàn mới ngoài 30 nhưng đã có đến 4 mặt con. Người đàn bà vóc dáng nhỏ như gà ri, mặt tròn vành tươi tắn thế mà lại góa chồng sớm. Khi tôi về làng Cam thì bà Hàn đã hơn 50 tuổi rồi, con cái đã lớn. Cô con gái lớn đã có người đem hỏi. Vậy mà khi bà ngồi đun bếp rạ đôi má bà căng tròn hồng mịn như quả cà chua chín. Đôi mắt bà long lanh tinh tú. Bà Hàn là người hay lam hay làm. Khi tôi sang nhà bà chưa khi nào tôi bắt gặp bà ngồi chơi. Thoảng là bà ngồi đầu hè hong tóc, có lẽ là lúc bà ngồi chân ngồi tay mà thôi. Vì vậy cái nếp nhà ba gian của bà lúc nào cũng sạch sẽ. Vườn nhà cũng sạch sẽ. Bà quây cái vườn của bà thành chỗ thả mấy con ngan, chỗ nuôi mấy con gà. Chỗ còn lại bà chia luống ra trồng rau và trồng cam, thứ quả đặc sản ngon nổi tiếng. Nói về thứ quả ngon nổi tiếng này cũng có thân phận chìm nổi như con người vậy. Hoa đẹp trái ngon thì đồng đành như gái đẹp. Trồng được chúng chẳng dễ dàng gì. Cũng phải thôi. Nếu mà trồng dễ thì ai cũng trồng, còn gì là ngon là hiếm nữa. Ngon lại kèm thêm hiếm mới là quý. Thứ cam ở làng Cam này được thổ nhượng, khí trời, mạch nước cho một vị ngon thanh tao kỳ lạ. Ở quả cam này mọi thứ kết tinh ở độ vừa đủ, ngọt vừa đủ, thơm vừa đủ, vỏ mỏng vừa đủ, màu vàng vừa đủ. Thứ cam vừa đủ này ngày xưa để tiến vua. Sự vừa đủ đó làm cho vua vừa lòng. Chắc là do vua luôn ở trạng thái thừa thãi thái quá nên đã rất thích sự vừa đủ của quả cam làng Cam. Khi ông vua cuối cùng của đất nước thoái vị thì cây cam làng Cam bị nhiễm một thứ bệnh dịch, chết hết. Chết mất giống. Bây giờ người dân lấy giống cam làng mình ở nơi khác về trồng, với mong ước kỳ lạ, là đất này, khí trời này, mạch nước này sẽ cho lại giống cam quý ngày xưa. Từ mong ước đó mà mỗi nhà ở làng Cam bấy giờ đều cố trồng một cây cam. Vào dịp tết tôi sang nhà bà Hàn thấy ở vườn nhà có một cây cam mới trồng, mà đã có hoa. Tôi khen:

- Bà Hàn ơi, cây cam nhà bà đẹp thế. Tuần trước cháu sang bà chưa trồng cây này đúng không? Kể về tuổi tác thì tôi chỉ kém bà Hàn chưa đến 20 tuổi nhưng tôi vẫn gọi bà Hàn là bà, theo tiếng gọi con trẻ cho gần gũi.

Bà Hàn đang đỡ cám ra máng cho lợn. Bà không ngừng đầu lên nhưng rõ là tôi nghe tiếng bà thờ dài. Bỗng nhiên từ nhà đằng trước nhà bà Hàn vọng sang tiếng chửi. Ban đầu còn nghe xa xa, sau như chỗ hần sang sân nhà bà Hàn: Gái góa là gái góa ơi. Chém cha cái đồ gái góa. Cây cam hôm qua còn trở hoa bên sân nhà bà vậy mà hôm nay nó đã trở hoa bên vườn nhà gái góa. Gái góa là gái góa ơi, chém cha cái đồ gái góa.

Bà Hàn cầm cái nôi cám lợn đã đỡ hết cám ra máng vứt đến xoảng vào chái hè. Rồi bà ngồi phệt xuống sân. Tôi luống cuống chẳng biết thế nào bèn nhặt cái nôi cám lợn mang ra giếng. Tôi thò gầu xuống múc một gầu nước. Nước giếng làng Cam trong vắt. Tôi đổ gầu nước vào nôi cám lợn. Tôi chân chừ đứng ở giếng, không biết nên đi về hay ở lại. Thấy đứng lâu cũng vô duyên nên tôi đi ra sân. Bà Hàn đã vào bếp nấu lửa. Tôi ngó vào bếp chào bà Hàn:

- Cháu về đây bà ạ.

Bà Hàn không đáp lại mà lại nói:

- Chém cha cái đồ gái góa là gái góa ơi.

Nghe bà Hàn nói tôi không về nữa. Tôi kéo nắm rơm kê đít ngồi. Bà Hàn vừa đun rơm vừa kéo vạt áo lau nước mắt. Vạt áo được kéo lên cao để hở một bên vú bà Hàn ra ngoài. Một bên vú bánh dày trắng mịn. Cái đầu vú nhỏ, quầng vú nhỏ nâu sậm chứ không thâm.

- Chém cha cái đồ gái góa là gái góa ơi. Gái góa có sống được trọn thây đâu. Cái lúc anh cả còn sống, cứ đêm đêm mò sang. Con cái còn bé. Có hét lên thì hàng xóm xa, con cái gần. Chúng thức giấc chúng cười cho. Sợ con thức giấc nên phải chui xuống bếp, kéo rơm rạ ra che lấy mặt rồi kệ cho lão ấy làm gì thì làm. Nó thỏa mãn rồi ngày mai nó xúc trộm của vợ nó bơ lạc bơ gạo sang cho. Nó lại còn ra vườn cuốc đất trồng cho cây cam. Đấy cái chỗ cây cam đang mọc kia kia, trước đây lão anh cả đã trồng 7 cây rồi, lại bấm. Bây giờ cái thằng điếc nó trồng 3 cây nữa, chẳng là mười à. Cây cam đang tươi đang tốt thế, đang trổ hoa đấy, chỉ đêm mai đêm mốt nó mò sang mà không được là nó lại bấm cho chết tươi. Gái góa là gái góa ơi. Hồi anh cả còn sống chị dâu có bao giờ thèm nhìn mặt đâu, còn cạnh khoe chửi đổng. Ở nhà thì không dám, sợ chồng, lại còn sợ cả con cái biết chuyện. Cứ đi ra chợ ra đồng mà xem thể nào chị dâu cũng xán vào mặt chửi, mả cha con gái góa nứng l. Nào gái góa có nứng đâu. Suốt ngày đầu tắt mặt tối có hạt thóc nuôi con. Đặt lưng xuống giường chỉ mong ngủ cho yên thân. Trước nhà nghèo không làm nổi cái cánh cửa. Đông cũng như hè nhà cứ thông thoáng, ai muốn vào ra, mặc. Làm được cửa rồi cũng ngăn được cái quân chó dái không đêm hôm mò vào. Nhưng khốn nỗi mình thức khuya dậy sớm đun cám bã cho lợn cho gà. Có đêm dậy sớm chui vào bếp nấu cám. Quơ tay vợ rạ, vợ cả vào cái cửa nợ, cứng nhặng nhấc đang chổng ngược lên. Hóa ra nó đã mò sang sớm nằm phục kích mình ở đó rồi. Ôi gái góa là gái góa ơi. Cái quân nó đi ăn trộm, nó có biết thương hoa tiếc ngọc đâu. Nó chơi hùng hục. Nó véo cho thâm tím. Nó cắn cho đứt cả đầu vú. Gái góa là gái góa ơi, đau đớn ê chề, sáng ra vẫn lê ra đồng.

Bà Hàn khóc nức lên.

Nghe bà Hàn kể lẽ, khóc lóc tự dưng trong tôi có một cảm giác rất lạ. Tôi hiểu nỗi oan ức và cả sự đồng lõa của gái góa. Nhưng tôi cũng hiểu rằng, cái bếp đun rạ kia cũng là nơi chứa đựng những bí mật và sự hưng phấn của con người ở đây. Khi tôi đi từ nhà bà Hàn về đến ngõ nhà tôi thì cảm giác lạ đó đã thành ý nghĩ. Tôi sẽ làm một cái bếp đun rạ trong vườn nhà tôi.

Lại kể về chồng tôi. Ngoài cái thú chơi cây cảnh chồng còn học chơi đánh cờ tướng và hát xẩm. Chồng đã mua được cái bàn gỗ lũa, đặt vào giữa cối đá úp ngược cũng có vẻ đồng bộ. Chồng còn mua một bộ cờ tướng bằng sừng trâu và sắm một cái đàn cò cữ. Chiều chủ nhật khi cái vườn nhỏ nhà tôi phủ toàn bóng râm thì mấy ông bạn chơi cờ tướng của chồng tôi sang nhà. Hai người chơi, mấy người ngồi châu rìa. Cờ ngoài bài trong. Lầm lúc cãi nhau um cả lên, còn định vác cả điều cây vụng nhau. Có người còn dỗi đứng lên về. Rồi chiều chủ nhật sau lại sang. Chúng tôi bận đi làm nên chỉ về làng Cam được vào chủ nhật. Chúng tôi cũng đã đưa bố mẹ chồng và cu Tý về nhưng cả ba đều chê làng Cam nghèo và không có ti vi. Chồng tôi thì ngược lại chỉ mong đến ngày chủ nhật để được về làng Cam.

Ông Cữ được chồng tôi gọi làm sư phụ. Ông chơi đàn cò cữ và hát xẩm rất hay. Chồng tôi được ông dạy truyền khẩu, cũng có cữ được dăm bài. Tôi ghét cái tiếng đàn cò cữ, đám hiếu không ra đám hiếu, đám hỉ không ra đám hỉ. Ông hát: đêm qua mới thật là đêm, ai mang trăng sáng tãi lên vườn trầu. Rồi ông lại hát: áo cài khuy bấm em làm khổ tôi/ còn đâu cái áo lụa sồi/ cái khăn mỏ quạ cái quần lái đen/ hôm qua em đi tỉnh về/ hương đồng gió nội ít nhiều bay đi. Chồng tôi mê lắm. Khi về phố rồi vẫn cứ i i hát thăm trong họng. Lúc nào có một mình thì hát rống lên. Vậy rồi cái sự ghét đã chuyển ngay thành mê khi ông Cữ hát cho cái đám chơi cờ nghe. Ông Cữ dạo một khúc nhạc đầu, ừ ừ ừ ừ hự hừ hừ/ nứng bời vác bời đến nhà/ ừ ừ ừ ừ hự hừ/ lòi còn đau mắt lòi chữa ra. Rồi ông Cữ lại dạo qua khúc nhạc khác óa họa hòa quạ quạ hoa/ hôm qua em đi hái chè/ gặp thằng phải gió nó đè em ra/ em xin nó cũng chẳng tha/ nó đem nó ấn cái mả cha nó vào/ òa òa òa ừ hự ừ hự. Dàn bè hát phụ họa theo ông Cữ, nó đem nó ấn cái mả cha nó vào/ òa

òa òa ứ hự ứ hự. Chồng tôi ban đầu thì tròn xoe mắt nhìn ông Cử. Khi bà hát phụ hát lần hai chồng tôi bắt vào nhịp ngay, nó đem nó ấn cái mả cha nó vào/ òa òa òa ứ hự ứ hự. Ông Cử lại dạo qua khúc nhạc khác tí ửng tí ửng từng từng từng/ người ta tập múa tập khèn/ còn tôi tập ứ hự sự đời cho quen cái lòi/ tí ửng tí ửng từng từng từng. Đến đây thì tôi không thể không vào cuộc. Tôi bẻ một cái ghế ra ngồi bên cạnh vì sáu cái cối đá úp ngược đã có 6 người ngồi rồi. Tôi cũng bắt nhịp vào hát rất nhanh và khoái trá cười rống lên. Rồi tôi lại còn bảo ông Cử dạo cho tôi một khúc nhạc ông ông ộng ư hừ hự ồng chồng người đi ngược về xuôi/ chồng tôi ngồi bếp để bời chám giao/ o ò ó o. Dàn phụ họa hát theo chồng tôi ngồi bếp để bời chám giao o ò ó o. Nghe tôi hát mặt ông Cử có vẻ không bằng lòng. Vậy nhưng ông vẫn dạo khúc nhạc khác ông ông ồng lòi sành ghe đá/ lòi vá sắt tây/ lòi xây xi măng/ lòi chằng dây thép/ lòi ghép bê tông/ có những lúc lòi ôn tồn tri kỷ/ có những lúc lòi bỏ phí tuổi xuân uân uân uân. Dàn phụ họa hát theo phí tuổi xuân uân uân uân. Khi đám hát giải tán tôi thấy sự phụ của chồng vờ chồng ra ngõ nói gì đó. Chồng vào nhà bảo tôi:

- Sự phụ bảo mày hỡn, cười rống lên như vậy mà không thấy xấu hổ à? Sự phụ còn bảo cô là loại lồn sành ghe đá đấy.

- Ở hay, thế các ông hát như vậy mà không xấu hổ à? - Tôi cãi lại.

Làng Cam vào vụ gặt. Đường làng ngõ xóm thơm nức mùi rơm mới. Khi chồng tôi đi xe máy từ làng Cam về phố bao giờ cũng lấy sục vào rơm đang phơi trên đường để tha về nhà. Nắm rơm được kẹp ở chỗ để chân rê suốt đoạn đường gần 20 cây số. Người đi đường cứ nhìn chồng tôi như kiểu người man man. Về đến nhà mẹ chồng ra mở cửa nhìn thấy nắm rơm con trai tha về thì lằm bằm chửi:

- Điên, tha về rác cả nhà. Thích thế sao không ở đấy mà cày ruộng.

Cái bếp đun rạ được chúng tôi gấp rút dựng lên. Vì phải chờ đến vụ gặt thì mới có rơm rạ để lợp mái. Chúng tôi xin được mấy cây tre cật để dựng cột kèo. Lại được mấy ông bạn chơi cờ và hát xẩm làm giúp. Tôi tinh ý đi chợ mua con gà và chai rượu trắng. Khởi công từ sáng đến chiều cất xong mái. Còn bốn bức vách, theo thiết kế thì là đan phen rồi trát bùn trộn với rơm. Một ông bạn đánh cờ bảo:

- Thôi mua ít gạch về mà xây chứ bùn bây giờ thôi bỏ mẹ. Chả hiểu sao bây giờ bùn thối thế chứ. Hôm trước tôi ra cái mương cuối làng lấy xô bùn về nắm than mà suýt chết ngạt. Bùn đen sì, thối khắm, thối hơn cứt. Lấy cái bùn đấy mà trát lên tường thì chết vì thối. Bùn ở ao cũng thối.

- Ô nhiễm rồi - Một ông khác thủng thẳng nói - Chả phải xây gạch làm gì, mua mấy tấm cốt ép về quây là xong. Cái vợ chồng này đến lạ. Cả làng này đang đua nhau mua bếp than tổ ong, còn có nhà này đi làm bếp rạ. Tí nữa sang nhà tôi mà lấy rơm.

Chủ nhật sau về chồng tôi mua mấy tấm cốt ép, tôi đi mua cái kiềng và cái nồi gang. Ở nhà tôi ngoài phố đã đổi từ nồi nhôm sang nồi i-nốc để đun bếp ga. Mấy cái nồi nhôm tôi bán sạch cho đồng nát rồi.

Tôi đi ra đường quét ít rơm vãi. Mấy ông bạn đánh cờ với chồng thấy vậy sai con lấy xe thò chở rơm cho nhà tôi. Đến chiều thì đánh hẳn được một cây rơm nho nhỏ. Tôi khoái quá kéo một ít rơm xuống dưới chân cây rơm để ngồi dựa vào đấy. Một ông ngồi chầu rìa bên ván cờ quay nhìn tôi rồi bật cười:

- Nhà cái cô này như trẻ con. Chắc ngày còn bé toàn dựa cây rơm mà ngủ.

- Em nuôi mấy con gà ri bác ạ. Rồi ra chân cây rơm nhật trứng - Tôi bắt chuyện.

- Gớm cô khéo mơ mộng. Chủ nhật cô mới về, trứng đâu mà nhật, lòng cũng chẳng còn - Nói xong ông quay lưng về phía tôi như kiểu trẻ con ông chả thèm chấp.

Tôi ngồi dựa lưng vào chân cây rơm mà thấy lòng thơi thơi lạ. Cái mùi rơm thơm ùa vào khứu giác dựng đứng ký ức đã ngủ quên bao năm. Tôi ru mình miên man trong ký ức êm dịu đó. Tôi giấu những giọt nước mắt vào ống tay áo. Và ngủ lúc nào không biết.

Nhà nước sửa đổi luật lao động, thay vì chỉ được nghỉ chủ nhật thì nay được nghỉ thêm cả ngày thứ bảy. Vậy là tôi với chồng được ở làng Cam một tuần hai ngày. Vậy là tôi mới được thổi cơm bằng bếp rạ. Cái bếp rạ được dựng lên từ vụ mùa trước, đến vụ mùa này mới được sử dụng. Bà Hàn xay một nồi thóc mới, xúc cho tôi vào bở, bảo:

- Gạo mùa ít nhựa hơn vụ chiêm, cô đổ ít nước thôi. Đun ráo nước rồi hãy vùi gio. Thơm ngon lắm.

Vào tiết xuân năm trước bà Hàn bảo tôi:

- Cô đánh cây cam về vườn mà trồng. Tôi rào dậu kỹ rồi. Tôi thừa cả cái cổng sắt nữa. Tôi đổ cái quân chó dái ấy vào nhà tôi. Nhưng mà đã là chó thì hay cắn trộm. Nó không được người là nó giết cây. Cây cam đẹp quá, nó bám thì phí mất. Cô đánh về mà trồng. Tôi sẽ để cái chỗ đất trống tơ hơ đấy, xem nó bám cái gì. Bám đất thì đất toi thôi.

Tôi ngại ngừng không dám. Thực thì trong tâm thích lắm. Cây cam đang lên mơn mớn, đầy nụ thế kia.

Bà Hàn nhìn thấy vẻ băn khoăn trên mặt tôi bèn xắn tay áo lên rồi vào bếp lấy cái thùng đào luôn cây cam. Bà Hàn lấy cái thùng đựng cây cam:

- Đấy xong rồi, bê về đi. Trồng ở giữa vườn ấy. Mai kia lớn trùm cả vườn đấy.

Cây cam của bà Hàn cho đã bó quả rồi. Được cả thảy 15 quả, lủng lẳng cả cành.

Tôi vo gạo rồi cho vào cái nồi gang. Tôi kéo ít rơm vo vo cho gọn rồi mới châm lửa. Tôi cời gio. Tôi vun rơm để không cho cháy loang ra ngoài. Một chốc cơm sôi. Tôi mở vung, gạt bọt. Bọt trào ra thành nồi chày xèo xèo. Tôi đút thêm rơm cho cơm sôi chập lên hơi nữa. Nước cơm cạn tôi mới vùi gio để vùi nồi cơm xuống. Xong tôi đi ra sân tháo chiếc khăn bùm đầu xuống, rũ đến phạch. Trời đã tối sẫm. Ở làng Cam đã có điện rồi. Nhưng là điện yếu công suất vậy nên cứ như con đom đóm đực vậy. Tiết trời thu thật dễ chịu. Gió hây hây mang hơi lạnh se se. Tôi chưa vội vào nhà vì nán ná ngửa mặt hứng một hơi lạnh se nữa. Từ đằng sau chồng ôm nhột lấy tôi, rồi ấn tôi vào bếp. Tôi còn chưa hiểu chồng có ý định mô tê gì vậy mà đã quào ngay một ôm rơm trải ra sàn bếp. Chồng thì thăm vào tai:

- Khéo thế. Trông cái cách đun rơm khéo thế. Má hồng thế. Lại còn thơm nữa thế. Người ấm thế. Tôi ngả người trên những cọng rơm. Chồng tôi hồi hả làm tình với tôi đầy hưng phấn. Rồi chúng tôi cùng ngủ thiếp đi. Một giấc ngủ rất sâu đầy thỏa mãn. Bỗng tôi giật mình choàng tỉnh bởi tiếng kêu của chồng:

- Ối ối, cái gì thế này.

Một bóng đen vụt chạy ra ngoài. Chồng tôi thì ôm cái đòn bẩy của sự sung sướng rên lên:

- Đau thế.

Tôi vội bảo:

- Đi vào nhà xem nào.

Chồng tôi hai tay ôm khư khư cái thứ ở giữa hai cẳng đi vào trong nhà. Điện trong nhà đổ quạch nên cũng không nhìn rõ xem cái gì làm chồng đau đớn thế. Tôi phải lấy cái đèn pin soi trực tiếp vào. Ở trên cái thứ đang ử rũ như cái dọc khoan hơ trên bếp lửa có những vết cào đang rớm máu. Tôi lên cơn cười. Cười nghiêng cả giời đất. Chồng nhăn nhó bảo:

- Cười cái đéo gì vậy? Cái đũa nào chơi xỏ ông. Nó lại lên vào trên mình ác vậy.

Tôi cố nín cười:

- Đũa nào? Có đũa mèo ấy thì có. Chắc là vừa ngủ vừa ngóc đầu động đậy nên con mèo nó tưởng chuột nó vồ. Cho chết. May mà nó không ngoạm mất nhé.

Tôi pha nước muối loãng bảo chồng rửa ráy cho sạch. Vừa đổ nước muối vào chồng tôi vừa nhảy lên kêu đau kêu xót. Tôi bảo:

- Có thể mà cũng kêu à. Để kiếp sau làm đàn bà như chúng tôi xem đau đớn biết chừng nào.

- Đói quá. Hình như tối mình chưa ăn cơm hay sao ấy nhỉ?
- Đúng rồi, nào đã ăn cơm đâu.
Tôi xuống bếp để bắc cơm lên. Nồi cơm chỉ còn hơi âm ẩm.

Chiều hôm sau nhóm đánh cờ của chồng đến. Ông Ân ngồi chầu rìa kể:

- Khổ quá, con nhà Tới gần nhà tôi vừa phải mang con đi cấp cứu. Trong làng mấy đứa bị rồi mà bố mẹ nó không rút kinh nghiệm. Không biết có cứu được cái bòi của thằng bé không?

Chồng tôi đang chiếu tướng, cứ giờ con hậu ngang đầu hốt hoảng hỏi:

- Sao vậy? Sao mà không cứu được chim cho nó?

- Thì sao nữa. Nó đi ỉa, con chó ngồi chờ để ăn cứt. Thằng bé ỉa rất dầy nên cứ nhấp nha nhấp nhồm cái đấy. Thế là con chó nó tưởng như nó. Nó mới phi đến ngoạm luôn cả cái bòi. Máu me toe toét, đến kinh.

Chồng tôi đặt con hậu xuống:

- Chiếu tướng. Đến sợ. Mất chim thì còn làm ăn gì được. Ở đây xem ra lắm tai nạn kinh dị phết nhỉ.

- À này tôi hỏi cô chú - ông Bời cũng chân chầu rìa nói - cái sự cố Y2K là gì vậy? Tôi thấy ti vi cứ nói suốt mà chẳng biết là cái gì?

- Ô vậy ti vi cũng nói à? - Ông Ân hỏi - tôi ra chợ thấy mấy bà kháo nhau rằng đó là ngày tận thế. Cái Y2K nó va vào trái đất, trái đất vỡ ra người rơi hết xuống biển. Phải không cô chú?

- Không phải đâu - chồng tôi trả lời - Đó là cái sự cố về máy tính gì đấy mà.

- Vậy cái máy tính là cái gì?

- Nó là cái máy vi tính. Máy vi tính là máy vi tính. Hỏi lắm thế.

Tôi nghe ông Bời và ông Ân cùng thờ dài.

Nhà anh cả, con cái lần lượt lấy vợ lấy chồng hết. Mảnh đất gần hai trăm mét vuông chia làm 5 phần, mỗi phần được gần 40 m² cho 5 người con trai. Còn cô con gái mua mảnh đất ở nhà bên cạnh. Vậy là nhà anh cả quây quần sống bên nhau. Cái sự quây quần của con cái nhà anh cả lại gây hệ lụy cho nhà tôi. Phần 40 m² đó được các con anh cả xây lên lưng lửng nhòm hết vào sân nhà tôi. Chồng tôi tức tối. Tôi cứ phải can. Chồng tôi không còn thường xuyên tuần nào cũng về làng Cam nữa.

Ngoài phố nhà tôi xây thêm tầng ba. Cái tầng lửng được xây thành tầng hai từ lâu rồi. Cu Tý đang lớn, như chú gà trống choai, giọng ồ ồ. Cu Tý không thể ngủ chung với bố mẹ. Chồng tôi lo việc xây tầng 3 nên vắng đi vài tháng không về làng Cam. Một hôm con trai thứ ba nhà anh cả tìm ra nhà tôi. Sau một hồi áp úng cậu trình bày:

- Chị em đi xem bói. Thầy bói nói rằng sau nhà em có một con ma, nó quấy rối không cho làm ăn gì cả. Hồi mãi thầy bói mới bảo rằng, nó ẩn trong cối đá. Bây giờ cả làng có cối đá nữa đâu. Chỉ có mấy cái ở sân nhà anh thôi.

Chồng tôi nổi khùng:

- Bố lão nào, thầy bói vợ vẫn mà cũng tin.

Tôi phải kéo tay chồng để chồng bớt khùng:

- Thôi, cứ để nghe chú nói hết đã nào. Chú cứ nói tiếp đi.

- Thôi thì anh chị cho em xin. Anh chị về nhà mở cửa cho em để em tìm cái cối đá nào có con ma, em sẽ dìm nó xuống sông. Thôi thì chẳng biết đúng hay sai. Anh chị cứ cho em xin vậy.

Tôi nghe chú ba nói, bỗng sợ rùn tóc gáy. Chồng tôi thì vẫn sồn sồn:

- Bố lão nào. Ma nào núp trong cối đá. Cối đá để giã. Vậy ma rúc trong cối đá thì bị giã ra nát bét à?

- Thầy bói còn nói rằng, cái nhà sau nhà em, tức là nhà anh chị đấy, vĩa cao lắm nên con ma nó không làm gì được nên nó quấy vào nhà em.

- Thôi được rồi - tôi nói với chú ba - chú cứ về đi. Chủ nhật anh chị về thì chú sang mà bắt ma.

Chủ nhật tôi với chồng vừa về đến ngõ, chú ba đã phục sẵn ở cổng. Cổng vừa mở chú ba phi ngay vào trong sân. Rồi chẳng cần ai giúp đỡ cứ một mình lật từng cối đá. Có sáu cối đá thì bốn

cái lạnh lặn, một cái thùng đít còn một cái chú ba vừa lật lên tôi nhìn thấy đã rùng mình. Cái cối đá này mẽ 3 góc đều nhau tạo thành góc nhọn hoắt đen sì. Chú ba kêu lên:

- Nó đây rồi.

Chú ba về nhà lấy xe đạp, gọi thêm chú tư bê cái cối đá để lên xe rồi chở đi.

Chồng tôi không nói gì sập cửa về luôn.

Làm ruộng thì ra, làm nhà thì tốn. Có mỗi cái tăng ba bé tí hin mà làm mất sáu tháng rồi. Xây thô thì nhanh nhưng vì thiếu cái nọ cái kia thành ra cứ phải tạm bợ. Cu Tý được ở trên tầng ba học hành cho yên tĩnh.

Sáng thứ bảy chồng tôi cứ ra vào, sốt ruột. Mặt nhăn nhăn nhó nhó. Tôi bảo:

- Có việc gì?

- Muốn về làng Cam xem sao nhưng lại chán.

- Chán thì cũng phải về. Gần năm rồi không về. Nó vào phá hết.

Thế là chúng tôi về làng Cam. Rẽ vào ngõ nhà có vẻ gì khác lạ. Cái sự yên ắng khác thường. Mọi bận trẻ con chơi đầy ngõ. Tôi mở cửa vào nhà. Chưa kịp đặt đít lên võng thì vợ anh cả vào. Tôi vẫn quen với cách vợ anh cả vào nhà tôi như thế. Ba cây cau tôi trồng từ lúc mua đất nhà anh út đến nay nó đã cao hơn mái nhà. Cau nhà tôi là cau đẹp. Quả tròn có râu. Vào đúng dịp tết mà râu chưa rụng. Vào dịp tết chồng tôi hay mang về một buồng cau để cho hàng xóm, còn lại buồng cau cây kia để cho chín rụng xuống vườn. Vợ anh cả ăn trầu, nhuộm răng đen nhánh. Nhìn buồng cau nhà tôi mà thèm. Chồng tôi cũng hái mang biếu. Nhưng bà vẫn thèm quả trên cây nên hay sang xin.

Vợ anh cả chưa bước vào nhà đã tu tu khóc:

- Anh chị lại về muộn mất rồi. Cái Hớn nhà tôi nó chết rồi anh chị ơi.

Tôi đứng chết trân. Chồng tôi thì kêu lên:

- Sao lại chết. Cô ấy khỏe mạnh thế mà, bệnh tật gì đâu mà lại chết vậy.

Vợ anh cả khóc một hồi người ngoai rồi mới kể:

- Sáng hôm kia nó dậy sớm đi chợ bán rau. Hôm ấy người đi chợ về kể, nó chưa bán được mớ rau nào thì đã thấy nó vào hàng phở. Nó ăn một bát phở. Mọi bận nó có bao giờ dám ăn bát phở nào đâu. Cũng may thế chứ không nó làm ma đói rồi. May mà nó còn ăn bát phở. Đến khoảng gần 10 giờ thì nó bán hết rau. Nó đạp xe về nhà cất xe cất sọt rồi nó sang nhà tôi ngồi chơi. Đến gần 11 giờ tôi mới bảo nó về thôi cơm cho chồng đi. Nó đứng dậy về, kêu hơi nhức đầu. Hơn nửa tiếng sau chồng nó đi xây về. Mọi bận phải 12 giờ nó mới về, nay về sớm là do cứ chém gạch vào tay, sốt ruột nên nó về sớm. Chồng nó về thấy vợ nằm trùm chăn trên giường mới gọi, không thấy vợ thưa, hắt chăn ra thì thấy mặt vợ đã trắng bệch. Nó chạy sang gọi tôi. Tôi chạy sang sờ người nó còn ấm. Thằng cả đi gọi bác sĩ đến. Không cứu được nó. Hôm nay là ba ngày của nó, mời anh chị sang nhà ăn cơm.

Chao ôi, còn lòng dạ nào mà ăn cơm. Tôi với chồng bỏ phong bì năm chục sang thắp hương cho cô Hớn rồi thoái thác ra về. Tôi thì muốn về phở luôn. Chồng ngồi lên phản lấy cái đàn cò cữ xuống. Chồng lên dây đàn rồi dạo khúc hiếu ừ ừ ừ ừ. Chỉ đàn chứ không hát. Tôi ngồi lên võng. Cái võng đay đã bục tờ từng đám. Tôi lấy sợi bao tải dứa vá vùi lại. Chồng mấy lần bảo vắt đi. Tôi còn tiếc. Tôi ngồi nhìn ra cửa. Cái mảnh vườn không được chăm sóc cỏ mọc bời bời, cỏ nọ chen cỏ kia. Cái nhà bếp rạ nửa đống nửa còn. Nửa còn là do cái tre cật, nó chưa mọc. Trông đến hoang tàn. Cả khu vườn còn có mỗi cái muốn nhìn đó là cây cam. Cây cam gốc đã to bằng bắp đùi, cành lá sum suê. Cỏ mọc lút đến giữa thân. Vậy mà vẫn có đến gần chục quả cam. Tôi bỗng ngậm ngùi thương cho cây cam. Tôi đi ra vườn. Tôi nhổ cỏ quanh gốc cây. Tôi lấy cuốc xới gốc. Tôi vuốt ve thân cây. Tôi không hiểu cây có biết hạnh phúc không? Cây có biết sung sướng không?

Thời gian thấm thoát thoi đưa, vậy là chúng tôi đã mua đất làng Cam gần chục năm rồi. Tôi cũng chẳng hiểu vì sao chúng tôi lại không muốn về làng Cam nữa. Có lẽ từ những lúc hàng rào ô rô,

hàng rào dâm bụt không còn nữa. Đường lát gạch nghiêng cạy lên để đổ bê tông. Tiếng lợn kêu không còn, chỉ còn tiếng nhạc xập xình bao vây tứ phía. Chỉ còn tiếng hát của Hiệp Gà: Yêu anh đi, nhà anh có đàn gà rù chết thì thịt chết thì thịt.

Tôi bàn với chồng bán đất làng Cam. Trong làng Cam có mấy trung tâm mua bán nhà đất. Tôi với chồng ra đăng ký ở một trung tâm. Chúng tôi đã có điện thoại di động nên để lại cả số di động của vợ của chồng. Chúng tôi rao bán 2 triệu/m², theo giá làng. Nửa năm rồi một năm trôi qua chả có một cú điện thoại nào hỏi mua đất. Thi thoảng chồng tôi về đảo qua một tí. Một hôm chồng về rồi ra bảo tôi:

- Đầu làng Cam có cấm một cái biển to lắm, đầu như dự án gì đó.

- Dự án gì mà anh không biết à?

- Thì có kịp xem đâu.

- Rồi chán cho anh. Phải xem cho nó kỹ chứ. Thôi để lần sau em về với anh.

Chủ nhật sau tôi về làng Cam với chồng. Quả là ngay đầu làng có một cái biển rất to đề: *Qui hoạch chi tiết dự án trường đại học làng Cam*. Tôi đang dán mắt vào cái biển qui hoạch chi tiết thì hự. Chồng tương tôi ngay xuống ổ gà. Xương cụt đập thẳng vào cái yên xe thay lại đội lên đầu đau buốt. Tôi rên lên, rồi câu:

- Đi thế đéo nào thế?

- Thì không nhìn đường đây à? Toàn ổ trâu ổ bò thôi. Tránh con chó nên kịp phanh.

Quả là con đường khủng khiếp, lồi lõm bùn đất và cát. Gần 10 năm tôi đi lại làng Cam chưa khi nào đường đất lại xuống cấp như thế. Về đến đất nhà tôi, tôi không vào nhà mà phi ngay sang nhà bà Hàn. Bà Hàn bảo:

- Ôi giờ lâu lắm mới thấy cô về. Đi đâu vậy?

- Bà ơi, ngoài cổng làng cháu thấy cấm cái biển to lắm. Dự án gì vậy bà?

- Dự án trường đại học. Ba dự án cơ nhưng trường có một biển thôi. Ra đồng mà xem họ đang đổ cát hết lên ruộng rồi.

- Vậy họ đã đền bù chưa bà?

- Xóm trên nhận tiền rồi. 45 triệu một sào với 36m² đất dịch vụ.

- Thảo nào đường sá kinh quá.

- Thì xe ben nó đổ cát vào ruộng mà.

- Xóm mình khi nào thì họ lấy ruộng hả bà?

- Còn cấy hết vụ này.

- Thôi cháu về đây bà ạ.

Tôi về nói lại với chồng. Chồng tôi đi ra ngõ, không về cuối làng, không ra chợ. Chồng đi sang nhà ông trưởng thôn. Chỉ một lát đã về, lẩm bẩm chửi:

- Trưởng thôn là cái thá gì mà nó lên mặt.

Bên kia bức tường rào bà Hàn lên tiếng:

- Trưởng thôn giờ oách lắm, không có tiền lót tay nó không ký cho đâu. Chắc là hỏi sổ đỏ hử. Dân ngụ cư như nhà cô có muốn hỏi cặn kẽ phải 500 ngàn đấy.

Chồng tôi gất lên:

- Chả hỏi nữa là xong. Đi về.

Có mấy cú điện thoại hỏi mua đất nhà tôi. Tôi đã tăng lên 5 triệu/m² theo giá làng. Nhưng người ta không muốn mua cả, chỉ mua một nửa. Tôi và chồng bàn tính. Chúng tôi thực không phải cần tiền đến mức phải bán đất làng Cam mà vì không thích nữa nên bán. Bởi vậy phải được giá và bán được tất chúng tôi mới bán. Có mấy cú điện thoại khác hỏi nhà tôi có mua đất không? Thực là tôi và chồng đã chán làng Cam rồi vả lại tiền đâu ra mà mua đất. Tuy thế do tò mò tôi vẫn cứ hỏi:

- Đất gì? Mua như thế nào?

Người ở đầu dây là Hùng, là chủ một trung tâm mua bán đất nói:

- Đất ruộng.

- Đất ruộng?

- Là thế này. Xóm 10 chỗ đất nhà chị ấy, dự án người ta chưa lấy đến nên chưa được đền bù. Có mấy gia đình muốn làm nhà ngay nên họ bán đất ruộng đi, như kiểu bán lúa non ấy chị hiểu không?

- Bán lúa non à? Hiểu.

- Bây giờ họ đang rao 150 triệu/sào. Nếu anh chị đầu tư vào thì lại trông thấy tiền tươi thóc thật chứ không sợ thóc lép với mưa đá đâu. Tôi tính sơ sơ cho chị nghe nhé. Một sào chị bỏ ra 150 triệu, đến khi dự án lấy nó trả cho chị 45 triệu với 36 m² đất dịch vụ.

- Đất dịch vụ là đất gì?

- Là cái đất đã được qui hoạch ở xung quanh dự án kia để cho bà con làm dịch vụ mà sống, khi mất hết ruộng rồi. Đất dịch vụ sẽ được ăn theo dự án, có đường nhựa, ô tô vào được, có qui hoạch vườn hoa cây cảnh..Đất dự án chưa xong cơ sở hạ tầng mà người ta đã giao bán 20 triệu/m² kia kìa. Thế thì đất dịch vụбет cũng phải 15triệu đồng/m². Đấy chị thử làm một con tính sơ sơ xem nhé, thôi thì cứ tính non 10 triệu/m² đất dịch vụ đi. Vị chi chị đã có 360 triệu cộng với 45 triệu nữa là 405 triệu. Bây giờ chị chỉ phải bỏ có 150 triệu. Ngon chưa?

Tôi là người có đầu óc tính toán nên tôi thấy cái vụ này làm ăn được. Tôi bàn với chồng, bán một nửa đất làng Cam đi là cũng mua được một sào ruộng. Chồng tôi giãy lên:

- Cô lại đi nghe bọn cò mồi à? Ngon thế bọn buôn đất ngoài phố nó đã đổ về rồi.

Tôi với chồng lại năng về làng Cam để nghe ngóng việc bán đất. Chúng tôi không vội về xóm 10, là xóm có đất của nhà tôi. Chúng tôi rẽ lên những xóm đã được nhận tiền đền bù. Đã vào tháng 11, giáp tết rồi mà chúng tôi thấy các nhà đều đang phá dỡ để xây dựng mới. Trông mọi người đầy phấn khởi hồ hởi. Một dãy nhà gần chợ trước bán bia hơi với quán ăn nay chuyển sang bán vật liệu xây dựng hết. Ở đây người ta tài, đường nhỏ nên người ta chồng gạch xây dựng cao đến 3, 4 mét nhưng chưa thấy đổ đống nào. Đi thị sát một hồi chúng tôi quay về xóm 10. Những con người xóm 10 có vẻ nóng ruột. Họ không ngồi trong nhà như mọi khi mà đi lại ngoài đường nhiều. Về mặt của họ căng thẳng chờ đợi. Tôi rẽ vào nhà bà Hàn:

- Bà Hàn có nhà không?

- Cô về chơi đấy à?

- Nhà bà có bán ruộng không bà? - Tôi hỏi vào chủ đề chính luôn.

- Không cô ạ. Nhà tôi được hơn một mẫu. Tôi vẫn tranh thủ cấy để lấy cái ăn chứ.

Bà Hàn thở dài đến sượt. Thở dài xong lại thở hắt ra:

- Rồi không biết lấy gì mà sống đây cô ơi. Con cái chả có nghề nghiệp gì.

- Thì họ đã cầm đất dịch vụ để bà con làm dịch vụ kiếm sống mà.

- Nào đã biết họ cầm chỗ nào. Nghe bên xóm 1, xóm 2 nó đồn đất dịch vụ cầm tít bên Lò. Cái chỗ gần bãi tha ma ấy, làm dịch vụ cho ma à?

- Cháu nghe nói nhiều nhà rao bán đất ruộng 150 triệu/sào bà ạ.

- Thông tin của cô cũ rồi, nó đang giá tôi 180 triệu cơ.

Vài tháng sau thì xóm 10 cũng được nhận tiền. Nhà cửa lại được phá ra để xây lại. Người ta xây nhà to nên cây cối bị chặt hạ. Cây cam vút đầy đường, thịt cây cam màu trắng ngà.

Cuối tháng 11 trời đổ trận mưa to lắm. Mưa tầm tã mấy ngày mấy đêm. Ngoài phố mưa trắng trời trắng đất, phố ngập thành sông. Thanh niên mang vó mang nơm ra đường úp cá. Nhà tôi ngoài phố không bị lụt. Chồng tôi sốt ruột cái lia, máy bơm nước và cái sập gụ ở làng Cam. Chắc là ngập chìm trong nước. Sau 3 ngày trời hênh hênh tôi với chồng về làng Cam. Đường làng vẫn ngập thum trong nước. Chồng bảo tôi đứng trông xe còn chồng lội nước vào nhà. Tôi đứng chờ chồng mua được mấy cái rau bắp cải rẻ, 5000đồng/cái. Ở ngoài phố cái bắp cải như vậy phải mua 15.000 đồng. Tôi cứ dẫn đo xem có mua cá hay không? Cá vừa đánh lưới xong tươi rói, cá trôi, cá trắm có 25.000 đồng/kg. Cá ở ngoài phố thì cũng rẻ thế. Rồi tôi quyết định không mua. Tôi đứng vẫn vợ nhìn trời nhìn nước. Nhìn lũ thanh niên trong làng vác vó ra đồng đánh cá. Nhìn chán đâm sốt ruột, mãi sao chồng không ra. Đột nhiên thấy ồn ào, những người đàn ông trung niên chạy nhào ra đồng. Chạy sau cùng một người đàn bà trung niên khóc sục sùi. Tôi cũng nhón nhác lên muốn biết chuyện gì. Tôi níu một thằng bé con lại hỏi:

- Chuyện gì vậy cháu?

- Sụt cát - Nó trả lời xong ù té chạy.

Tôi cũng muốn chạy theo thằng bé nhưng không biết gửi xe máy vào nhà ai nên thôi.

Chồng tôi ra, cởi trần tròng trực mặc mỗi cái quần đùi. Tôi bảo chồng:

- Đứng đây chờ tí, ra đây cái.

Không kịp để chồng phản ứng tôi chạy vù ra phía cánh đồng. Cánh đồng ngập nước mênh mông.

Ở cuối con đường đám đông đang tụ tập. Tôi rảo chân chạy đến. Trên bờ cỏ hai thân thể trẻ trai nằm xoải xoài. Hai người đang cố hô hấp nhân tạo. Tôi rùng mình, vội quay đầu chạy biến. Tôi sợ xem người chết lắm. Người trong làng đổ ra lúc một đông hơn. Một bà già không đi theo mọi người. Bà đứng dựa vào gốc cây đa. Cây đa to lắm ở cuối làng. Cây đa là mốc giới giữa đất làng và đất ruộng. Cây đa để mọi người nghỉ chân khi đi làm đồng về. Trước ở đó có một quán nước vói. Chắc là nó sắp bị chặt đi để mở đường rồi. Tôi đến bên bà già hỏi cơn cơn:

- Bà ơi sao hai chú ấy lại bị vậy bà? Nước có sâu lắm đâu.

- Sụt cát mà. Nó đổ cát lên ruộng để san lấp. Cái chỗ sâu đấy là cái mương. Đứng đúng chỗ đấy cát vó nên cát sụt chả chết ngập. Không biết có cứu được thằng nào không. Chúng là hai anh em ruột.

Sáu tháng sau thì tôi bán được đất làng Cam với giá 5,2 triệu/m². Chú ba con anh trai cả mua lại phần đất của tôi. Mua bán kiểu trao tay, tôi không phải chạy vạy giấy tờ nọ kia. Chồng tôi cứ cần nhần tôi vì giá rẻ quá. Tôi bảo, giá cả biết thế nào, không thích nữa thì bán, giữ làm gì. Chú ba bảo tôi:

- Chị khôn lắm. Chị bán cho người khác phải chạy giấy tờ, chết bỏ mẹ. Chúng nó đang kéo nhau nghỉ mát rồi. Chúng nó tiền tấn tiền tỉ, chả thèm mấy đồng bọ của chị. Đấy - cậu cả hát hàm chỉ về phía nhà trường thôn - giờ chị thử đến xem có tiếp chị không.

Chú ba lại nói tiếp:

- Anh chị đã biết chưa? Làng Cam sau này sẽ là trung tâm của thủ đô đấy. Tôi đã được xem qui hoạch rồi nhớ. Trung tâm thủ đô sẽ phát triển về phía tây mà. Đây sẽ là trung tâm thành phố

Tôi hỏi chú ba:

- Vậy chứ là bờ hồ sẽ chuyển về làng Cam à?

- Chị quê quá, ở đây thiếu gì hồ mà phải chuyển hồ về đây. Nếu không thì đào lấy cái hồ.

Làng Cam vẫn nuôi nhiều chó lắm. Chó chạy lông nhông đầy đường, chỉ héch mắt lên giới một tí là dẫm ngay phải cứt chó. Cả làng vẫn chưa có hệ thống cống. Nước thải để tự ngấm xuống đất. Rác thải không có người gom. Ngay đầu làng Cam có một đồng rác tự phát to lù lù, toàn là túi ni lông với nặng bầu đen sì. Tôi không dám nghĩ tiếp ngày làng Cam là trung tâm thành phố. Tôi ra quỹ tín dụng nhận tiền. Tổng cộng 780 triệu đồng. Trong lúc ngồi chờ tôi thấy người dân làng Cam tấp nập ra vào rút tiền giữ tiền. Tôi tò mò ngó vào sổ của một bà già ngồi trước mặt. Bà tỉ đồng. Bà nhìn ánh mắt ngạc nhiên của tôi cười thông cảm:

- Bây giờ người dân ở đây nhà nào chả có bằng ấy.

Chú ba nghe vậy lẩm bẩm trong miệng:

- Tưởng thế mà nhiều à. Xây xong cái nhà là hết, rồi xúc đất mà bỏ vào miệng. Mà đất cũng chả còn. Chị kiểm tiền đi.

Tôi ôm cục tiền hỉ hả gửi vào tiết kiệm. Tính ra tôi đã lãi 30 lần. Khi tôi mua đất làng Cam chỉ có 27 triệu đồng. Mấy hôm sau chồng tôi mang tờ báo về vớt xuống trước mặt tôi:

- Đây cô xem đi. Đất làng Cam đang sốt đây này. Đất dịch vụ trên giấy mà những 12 triệu đồng/m². Cô mất toi tỉ đồng rồi cô ạ.

Tôi thủng thẳng nói với chồng:

- Hồi ấy tôi chả bảo với anh bán một nửa đất đi để mua đất ruộng là gì. Hồi ấy tính lúa non đất dịch vụ có 10 triệu mà đã lãi đến 255 triệu một sào. Bây giờ đất dịch vụ bán trên giấy 12 triệu/m² thì phải lãi đến hơn 300 triệu một sào. Tiếc là tiếc thế. Giờ tôi chả tiếc. Trời cho tôi lộc đến đâu tôi hưởng đến đấy. Tôi bàn với anh thế này. Tôi sẽ cho cu Tý đi học nước ngoài. Năm nay cu Tý học lớp 12 rồi. Tiền này tôi sẽ để cho cu Tý đi học. Tôi lại đầu tư mạo hiểm. Tôi với anh không được học hành đến nơi đến chốn. Tôi muốn cu Tý nhà mình sẽ được học hành tử tế.

Khi tôi nói với chồng như vậy thì trong đầu tôi đang nghĩ về một vườn cam của làng Cam. Một loài cam với hương thơm độ ngọt ngày xưa để tiến vua. Loài cam với cái thịt của thân cây trắng ngà mà người dân nơi ấy luôn mơ ước có một ngày khôi phục lại giống gien quý. Giờ thì không còn đất để trồng cam nữa rồi.

Làng Cam ơi làng Cam.